

Hoàng Ngọc Thư

Kẻ cô đơn



Nắng chiều vàng vọt xuyên qua kẽ lá. Rồi ngấm trang, người linh mục già không đi về tu viện mà đưa mắt về hướng ngược lại, nơi khu rừng hoang bên cạnh bờ biển. Ông cất bước rời rạc, chiếc áo thụng rộng thùng thình bay nhẹ trong gió. Ông đã ngoài bảy mươi, dáng cao gầy, vàng trán cao, đôi mắt sâu thẳm buồn. Những ý nghĩ rời rạc đi qua trong đầu ông, những hình ảnh, nơi chốn, con người xưa và nay lẫn lộn, xen vào nhau, đến rồi đi như trong một cuộn phim chớp vá nhiều đoạn. Đôi chân vô định đưa ông đến tảng đá lớn dưới gốc thông già. Ông ngồi xuống tảng đá, tản mẫn gỡ từng cọng cỏ gai bám đầy hai ống quần và vạt áo thụng.

Ở nơi này, quá năm mươi năm về trước, lần đầu tiên ông hôn bà. Ngày ấy, ông còn là một thanh niên tràn đầy nhựa sống, sôi nổi với bao ước mơ. Họ gặp nhau trong câu lạc bộ sinh viên, lúc ấy ông đang học năm cuối cùng còn bà là cô 'lính mới' vừa nhập học năm đầu tiên. Ông có cảm tình ngay với người con gái có đôi mắt sáng long lanh và nụ cười thật tươi tắn, tinh nghịch. Gặp gỡ, chuyện trò với nhau chỉ vài lần nhưng họ đã thấy gần gũi, thân thiết như quen biết nhau đã lâu. Một ngày nghỉ, họ đưa nhau đi dạo và vô tình lạc đến chốn này. Từ ngày ấy, chốn này đã trở nên nơi hò hẹn của cặp tình nhân. Họ thường ngồi tựa vào nhau bên tảng đá, trò chuyện và lắng nghe tiếng sóng vỗ. Có lần, nàng bảo anh:

"Ở đây thích thật, anh nhỉ, em chỉ muốn ở đây mãi thôi."

"Ừ," anh nói. "Em biết không, đêm nào trước khi ngủ anh cũng nằm lắng nghe tiếng sóng vỗ, nhiều đêm biển lặng, anh phải áp tai xuống sàn mới nghe thấy."

Mơ màng một lúc, nàng bảo anh:

"Những người nằm trong nghĩa trang trên kia sướng thật anh nhỉ, quanh năm được nghe thông reo, sóng vỗ. Sau này thế nào mình cũng phải kiếm một chỗ trên ấy."

Rồi nàng tiếp, giọng tình nghịch:

"Nhưng em phải đi trước cơ, đi sau chán lắm, để nhường cho anh."

"Không đòi nào," anh nói. "Em nhỏ tuổi hơn anh, em lại sống quá lành mạnh trong khi anh cà phê, thuốc lá, rượu chè các loại, làm sao em chết trước được?" Anh nói một cách đắc ý.

Nàng không chịu.

"Biết đâu em bị đau ốm gì đó hay sầu khổ nhiều tổn thọ thì sao?"

"Thôi đi, em chỉ nói vớ vẩn."

Anh bịt miệng nàng bằng những cái hôn nồng nàn. Rồi họ giúp nhau gỡ những cọng cỏ gai bám đầy quần áo, đầu tóc trước khi ra về.

Những lần hò hẹn bên nhau, họ chia sẻ với nhau những dự tính, ước mơ. Anh dự tính sau khi tốt nghiệp sẽ kiếm việc làm ổn định, chờ nàng tốt nghiệp xong sẽ làm lễ cưới. Họ nói với nhau về cuộc sống gia đình, về con cái, về những cuộc du lịch gia đình trong tương lai... Nàng luôn là người đặt ra kế hoạch rất hấp dẫn và anh luôn ưng thuận không điều kiện. Tương lai mở ra trước mặt họ thật tươi sáng, êm đềm.

Bỗng một hôm mẹ anh đau nặng. Tuổi già và những căn bệnh lâu năm như hợp lực quật ngã bà cụ. Gia đình anh lo sốt vó, ngoài giờ học, anh túc trực bên giường mẹ, cầu mong bà bình phục. Nhưng sức khoẻ mẹ anh ngày càng suy yếu. Một buổi sáng, mẹ anh cố gượng dậy. Nhìn thấy mẹ có điều gì đó muốn nói, anh đỡ mẹ ngồi ngay ngắn trên giường, lưng tựa vào gối. Sau một lúc khó nhọc, mẹ anh bảo:

"Con ơi, mẹ biết mẹ sẽ không còn nhiều thì giờ. Trước khi mẹ mất, mẹ muốn nói với con vài điều."

Lặng đi một lúc lâu, bà nói tiếp, mắt nhìn con tha thiết:

"Con ơi, trước khi Bố mất, Bố có dặn mẹ dù có thế nào cũng phải cho con biết điều này. Mẹ đã hứa với Bố và chờ dịp nói với con nhưng chưa bao giờ mẹ có thể. Mẹ biết đây sẽ là một cú sốc lớn cho con, nhưng mẹ không thể ra đi mà không thực hiện điều đã hứa với Bố."

Anh nuốt nước miếng, cổ họng khô khốc, linh cảm một tai họa gần kề. Mẹ anh nhìn con, ánh mắt buồn bã, xót thương.

"Chắc con không ngờ rằng trước kia Bố con là một linh mục. Từ bao nhiêu đời, gia đình nhà nội con có truyền thống mỗi thế hệ đều có con trai làm linh mục. Ông nội của con chỉ có con trai duy nhất là Bố, nên Bố con đã đi tu từ hồi còn niên thiếu. Ngoài ba mươi tuổi, Bố con mới gặp mẹ. Trải qua nhiều sóng gió, cuối cùng Bố con bỏ nhà thờ lập gia đình với mẹ. Vì lý do này, nhà nội của con từ bỏ Bố và không nhìn nhận gia đình mình. Bố đưa mẹ đến đây lập nghiệp. Bố mẹ đã không dối các con khi bảo rằng ông bà nội mất sớm trước khi các con ra đời và Bố là con trai duy nhất. Nhưng đúng hơn, Bố con còn các chị em gái và đông họ hàng mà mọi người đều xa lánh gia đình mình. Bố không bao giờ nhắc đến điều này nhưng mẹ nghĩ Bố đã khổ sở nhiều, và đến cuối đời Bố dặn mẹ cho con biết. Vì con cũng là con trai duy nhất của Bố Mẹ, Bố mong con tiếp nối truyền thống gia đình Nội. Các chị em gái của con cũng chưa bao giờ biết điều này, mẹ mong con giúp mẹ kể lại."

Nói xong, bà thở dốc một cách đau đớn. Anh vội vã đỡ mẹ nằm nghỉ, đầu óc còn hoang mang vì những điều mẹ anh vừa nói. Anh chưa thật sự hiểu mẹ đã nói gì, nhưng như mẹ đã nói, anh bị sốc khi biết Bố đã từng là linh mục và cuộc hôn nhân của Bố Mẹ không được gia đình bên nội chấp thuận. Bây giờ anh mới hiểu ra lý do Bố anh thường rất ít kể về thời niên thiếu hay về gia đình mình. Ông chiều chuộng các con hết mực nhưng chưa bao giờ ông đưa các con về quê thăm nơi ông sinh ra và lớn lên, mặc dù lũ trẻ thường vòi vĩnh và chỉ luôn được về nhà Ngoại.

Khi anh hiểu ra điều Bố anh mong muốn anh thực hiện, anh bàng hoàng rồi khổ sở. Anh đã thật sự yêu nàng và mơ ước một gia đình đầm ấm bên nàng, và cho dù anh đã không gặp và yêu nàng, anh chưa từng nghĩ mình có thể trở thành tu sĩ, anh sẽ không đời nào chọn con đường ấy. Anh yêu cuộc sống tự do, phóng khoáng, anh thích được bay nhảy nay đây mai đó và khi gặp nàng, nàng cũng có ý thích giống như anh. Họ còn bao nhiêu điều vui thú trước mặt, làm sao anh có thể từ bỏ chúng và xa rời nàng để khép thân làm

tu sĩ? Anh loay hoay khổ sở suốt nhiều ngày, anh yêu quý Bố Mẹ và trong lúc mẹ đau nặng, anh không thể làm bà buồn lòng nhưng anh không thể làm theo lời Bố dặn. Cuối cùng, anh quyết định phải cho nàng biết và họ sẽ cùng nhau tìm giải pháp.

Họ lại gặp nhau nơi này một chiều nắng đẹp. Nàng vẫn vui tươi hồn nhiên và anh không biết phải nói với nàng thế nào. Cố gắng mãi, cuối cùng anh lấy hết can đảm rồi bảo nàng:

"Em ạ, Bố Mẹ anh muốn anh làm linh mục."

"Ý kiến hay đấy," nàng vừa nói vừa vò đầu anh. "Em tin chắc anh không là một tu sĩ tồi đâu," nàng cười khanh khách.

Nàng chợt dừng tay lại, mặt tái đi khi thấy ánh mắt của anh.

"Thật hả anh?"

"Ừ, anh nói, thật."

Rồi anh kể cho nàng nghe những điều mẹ anh kể hôm trước. Nàng ngồi lặng đi. Mãi lâu sau, nàng hỏi:

"Anh định thế nào?"

Anh không trả lời nàng. Anh nghĩ dĩ nhiên nàng biết anh yêu nàng đến mức nào rồi, và hiển nhiên anh đang trong lúc rối trí và mẹ anh đang đau nặng. Anh nghĩ anh không cần giải thích dài dòng nàng vẫn hiểu được lòng mình. Họ ngồi im lặng bên nhau cho đến lúc ra về. Lần đầu tiên chia tay anh thấy nàng không nhìn mình mà vội vã quay đi. Lòng anh rối như tơ vò. Anh biết nàng buồn và lo lắng, hình như nàng có vẻ giận nữa, nhưng anh không biết tại sao. Anh hy vọng nàng sẽ thông cảm cho mình.

Mấy hôm sau cả gia đình anh tập hợp lại để nghe người luật sư gia đình đọc di chúc của Bố Mẹ. Anh bàng hoàng sửng sốt khi mọi người đều được chia phần, riêng phần của anh được sung công vào nhà thờ với dòng tu Bố anh ngày xưa làm linh mục. Bố anh để lại cho anh y phục, kinh thánh và bao nhiêu sách vở, giấy tờ của tu sĩ mà mới nhìn anh thấy rối cả mắt. Bố anh còn để lại cho anh một bức thư ngắn ngủi nhưng đủ để cho anh thấy ước nguyện cuối cùng của Bố là anh tiếp nối truyền thống gia đình, và ông muốn anh gia

nhập dòng tu trước khi cả hai người Bố và Mẹ qua đời.

Anh vội vã đi tìm mẹ. Mẹ anh đang nằm thiêm thiếp, hơi thở nhẹ như tơ. Nghe tiếng động, bà mở mắt. Nhìn thấy con trai, bà mỉm cười yếu ớt. Anh cầm cả hai tay mẹ trong tay, lòng quặn đau vì thấy ngày ra đi của mẹ đã gần kề. Anh muốn nói với mẹ thật nhiều, muốn bày tỏ tình thương yêu của mình nhưng anh không nói ra lời. Mãi một lúc sau, anh mới cất được lời, nhưng anh không thể nói đến chuyện tình cảm ủy mị lúc này, anh thưa với mẹ điều cấp bách, cháy bỏng trong lòng mình:

"Mẹ ơi, con không thể đi tu được, con thật sự yêu cô ấy, con muốn kết hôn với cô ấy một ngày gần đây trong tương lai."

Mẹ anh chớp mắt. Anh chờ đợi, thời gian chờ dài như hàng thế kỷ. Cố gắng mãi, mẹ anh mới trả lời, giọng yếu như gió thoảng:

"Tuỳ con thôi. Bố sẽ vui sướng biết bao nếu con làm được điều ấy."

Nghỉ một chút, bà nói tiếp, giọng lạc hẳn đi:

"Mẹ nhớ con chưa làm trái ý Bố Mẹ bao giờ."

Nói xong, bà nhắm mắt. Anh lão đảo ôm đầu về phòng. Bố anh còn làm sẵn đơn xin gia nhập dòng tu cho anh, ngày hôm nay người luật sư đưa anh xem bản sao, còn bản chính đã nộp cho nhà thờ với số tiền lễ ra anh được thừa hưởng. Anh cảm thấy mình như con chim bị kẹt vào lồng. Anh không cần được thừa hưởng gia tài, anh cần tự do và cuộc sống vui nhộn bên nàng. Anh cảm thấy như nghẹt thở trước những sự kiện dồn dập vừa qua. Anh cần được gặp nàng, anh cần được nâng đỡ về mặt tinh thần.

Anh đến thăm nàng sau khi đã ổn định lại tinh thần. Họ gặp nhau trong vườn nhà nàng. Anh kể cho nàng nghe những điều vừa xảy ra, mắt nàng toé lửa.

"Anh mà đi tu thì em sẽ không bao giờ đặt chân đến một nhà thờ nào nữa."

Anh điếng hồn. Anh chưa bao giờ thấy nàng giận dữ như vậy, quen nhau bao nhiêu lâu, anh chỉ thấy nàng tươi cười dịu dàng, ngay cả lúc giận dữ, nàng cũng mềm mỏng. Anh không biết phải nói thế nào với nàng, anh nghĩ nàng thông cảm với nỗi khổ của anh. Cho đến lúc ra về, anh cũng vẫn không nói thêm lời nào. Đau khổ, dằn vặt và thiếu ngủ liên tục làm đầu óc anh mụ

mắm như người say. Anh đâu biết nàng sợ hãi và đau khổ cùng cực từ khi anh cho hay ý định của Bố Mẹ anh. Nàng chờ đợi anh an ủi, trấn an rằng anh vẫn còn yêu nàng, nàng muốn nghe anh nói anh sẽ không đi tu nhưng anh chưa một lần nào nói lên điều ấy. Nàng lo sợ và giận dữ khi nghĩ rằng anh buông xuôi theo ý Bố Mẹ mình.

Hai hôm trước ngày anh gia nhập dòng tu, anh lại đến thăm nàng. Anh đau đớn nhìn nàng. Cả hai người đều gầy rộc, mắt trộm sâu. Nàng không nói với anh lời nào. Anh nghĩ nàng sẽ khóc nhưng không, mắt nàng rực lửa căm hờn. Anh nói với nàng suốt từ hôm ấy đến nay, anh túc trực bên giường mẹ, mong chờ được dịp nói chuyện với bà lần nữa. Anh không thể từ chối yêu cầu của Bố Mẹ mà không cho bà hay. Nàng vẫn không trả lời anh. Lúc chia tay, anh không hẹn ngày gặp lại. Anh định sẽ đến với nàng ngay sau khi anh đã thưa với mẹ.

Anh không thể nào quên ánh mắt của nàng lúc chia tay. Ánh mắt ấy như xoáy vào tim anh nỗi đau đớn còn cào cào mà suốt quãng đời còn lại, mỗi lúc nỗi nhớ và cô đơn giày vò, nó như thiêu đốt hồn anh cháy bỏng.

Rời nhà nàng, anh đến ngay giường mẹ và không rời nửa bước. Nhưng mẹ anh đã hôn mê và không tỉnh dậy nữa. Quá nửa đêm hôm sau, mẹ anh mất. Quỳ bên xác mẹ, anh gục đầu ôn lại những năm tháng còn Bố Mẹ và những niềm vui, nỗi buồn gia đình anh đã trải qua bên nhau. Mẹ anh nói đúng. Anh nhớ lại mình chưa bao giờ làm trái ý Bố Mẹ. Mẹ đã mất, anh không còn cơ hội nào nữa để thưa với bà rằng anh không thể thực hiện ý muốn thống thiết cuối cùng của Bố và anh cảm thấy tuyệt vọng. Đắm chìm trong nỗi đau mất mẹ và cơn tuyệt vọng, anh đuổi sức lả đi.

Đến gần sáng, anh tỉnh giấc. Giấc ngủ mang lại cho anh chút tỉnh táo và sức mạnh. Nhìn mẹ, anh nghĩ đến cuộc tình của Bố Mẹ ngày xưa và những trắc trở họ đã trải qua. Chợt anh thấy tia hy vọng loé sáng trong đầu anh. Nếu ngày ấy Bố đã là linh mục mà vẫn có thể bỏ dòng tu vì yêu mẹ, ngày nay anh cũng có thể không đi tu. Anh thậm chí cầu xin Bố tha thứ anh đã phụ lòng ông, và anh quyết định sẽ làm theo lòng mình. Vui mừng vì đã có con đường mới, anh thậm chí cầu mong trời mau sáng để đến báo cho nàng ý định của mình.

Sáng sớm anh đến nhà nàng. Mẹ nàng đón anh, mắt còn đỏ hoe. Bà cho biết nàng đã dời đi S. tối qua. Nàng ra đi không để lại địa chỉ liên lạc, chỉ dặn mẹ sẽ cho biết sau. Nàng biết thế nào anh cũng đến hôm nay nên để lại thư cho

anh. Thư nàng vốn vẹn có vài câu từ già và chúc anh thành công trên con đường tu hành. Anh ôm đầu choáng váng. Nàng nghĩ anh đã chọn con đường gia đình anh vạch ra nên đã ra đi trước khi anh làm lễ gia nhập dòng tu. Nàng không chịu nổi cảnh anh ra đi nên đã rời đi trước.

Anh hụt hẫng ra về. Mười một giờ trưa hôm ấy, gia đình đưa anh đến nhà thờ làm lễ gia nhập dòng tu. Như kẻ mất hồn, anh đọc lời tuyên thệ và làm lễ một cách máy móc. Những năm tháng tiếp theo anh sống trong tu viện như kẻ mộng du. Anh đi lại, ăn uống, cầu kinh... theo chuông nhà thờ. Giác ngủ của anh tràn đầy những hình bóng, những con người với cuộc sống bên ngoài. Anh mơ thấy vẫn hò hẹn với nàng, vẫn ở bên gia đình và mẹ vẫn còn sống. Bao nhiêu lần anh muốn thưa với mẹ ý định kết hôn với nàng, mẹ anh luôn bận rộn hoặc đi vắng. Tỉnh giấc, anh bẽ bàng nhận ra đời mình đã cột chặt với nhà thờ và anh cố gắng dò dẫm sống qua từng ngày như kẻ đi lạc trong bóng tối.

Đến lúc anh bắt đầu làm quen với cuộc sống tu sĩ thì anh đã được làm linh mục. Năm đầu tiên chủ trì nhà thờ, anh thường rung động mỗi khi làm lễ ban phép thánh cho những cặp vợ chồng mới cưới. Những lần đầu làm phép hôn phối, anh hoa mắt nhìn thấy cô gái trẻ với khuôn mặt nàng và mơ ước mình là chàng trai hạnh phúc bên cạnh. Có lần anh suýt đọc nhầm lời thề ước đôi lứa nhưng may sao anh kịp trấn tĩnh lại và đọc lời ban phước lành cho đôi vợ chồng trẻ.

Anh lao mình vào kinh sách và các công việc từ thiện. Anh được giáo hội, nhà thờ và tín đồ yêu mến, quý trọng. Đi đâu anh cũng được mọi người tiếp đón nồng hậu, mọi người nói về anh như về một linh mục kiểu mẫu. Ai cũng cho rằng anh đã thành đạt và hạnh phúc với cuộc đời tu sĩ. Đâu ai biết rằng bên trong anh vẫn là kẻ cô đơn. Đêm đêm, anh vẫn mơ về nàng và cuộc sống gia đình mà họ đã từng mơ ước. Nhiều đêm anh mơ được ôm nàng trong tay, được cùng nàng ân ái. Tỉnh giấc, anh run rẩy, choáng váng. Anh quỳ gối suốt đêm dưới tượng Chúa, cầu nguyện không biết bao nhiêu lần. Anh xin Chúa lòng lành ban cho anh sự bình an trong tâm hồn và quên đi những kỷ niệm xưa. Nhưng mọi cố gắng đều vô hiệu. Có đêm anh mơ thấy nàng ôm con đi dưới trời mưa gió. Anh chạy theo, kêu gào tên nàng nhưng nàng vẫn không nhìn lại. Anh nhớ đến ánh mắt cháy bỏng cầm hồn của nàng, và khuỵu xuống. Thức giấc, anh thấy nước mắt mình ướt đầm gối. Anh vẫn yêu nàng như thuở nào dù bao năm đã trôi qua và cuộc sống tu sĩ tưởng như có thể bóp nghẹt được những khát khao nung nấu.

Mười mấy năm sau nàng quay về thành phố cũ. Lần đầu nhìn thấy nàng sau bao nhiêu năm, tim anh như ngừng đập. Anh thấy nàng sánh vai với một người đàn ông trẻ tuổi mình, cũng đáng cao, gầy. Nàng không thấy anh. Mấy hôm sau mẹ nàng đi lễ gặp anh. Bà cụ cho anh hay nàng vừa lấy chồng và đưa chồng về thăm nhà. Anh đứng lặng đi, quên cả gửi lời thăm nàng. Bà cụ đã đi từ lúc nào anh cũng quên chào.

Rồi nàng đưa chồng về định cư ở thành phố này. Như lời nàng đã nói năm nào, nàng không hề đặt chân vào nhà thờ một lần nào, dù anh mãi ngóng chờ chỉ để thấy hình bóng nàng. Thỉnh thoảng, anh nhìn thấy nàng đi qua dưới đường. Chưa một lần nào anh thấy nàng ngược mắt nhìn lên nhà thờ. Nàng không muốn thấy anh nữa hay căm giận nơi đã cướp đi hạnh phúc đầu đời của mình? Anh không bao giờ biết được tâm tư của nàng nữa, anh đã đánh mất lòng tin ở nàng và nàng đã ra đi, cả trong thể xác lẫn tinh thần.

Trong bao nhiêu lần mơ thấy nàng, một đêm anh thức giấc và nghĩ ra lý do nàng ra đi hôm ấy. Suốt trong thời gian anh dần vật vờ với nỗi khổ tâm vì mẹ đau nặng và ước muốn anh đi tu của Bố, anh chưa một lần bày tỏ tâm tư với nàng và nàng đã lầm tưởng anh xem nhẹ mối quan hệ của họ. Tính thụ động và ít lời của anh đã làm tổn thương nàng và như anh đã từng biết về nàng, tính quả quyết đã giúp nàng rời bỏ anh cho dù đau khổ. Anh vật vờ với ý nghĩ này và trách mình quá vụng về, có lúc anh muốn bỏ nhà thờ, tìm đến nàng để chuộc lại lỗi lầm xưa nhưng đã quá muộn, nàng đã có chồng. Anh cầu mong nàng được hạnh phúc nhưng sao mỗi lần nhìn thấy nàng, anh không còn thấy ánh mắt lấp lánh nụ cười ngày xưa. Nàng không thay đổi nhiều, chỉ có ánh mắt u buồn làm anh chua xót.

Ngoài năm mươi, nàng vẫn không có con. Anh có cảm giác nàng cũng sống trong mỗi mòn như mình và cảm thấy tội lỗi khi thấy mình hài lòng với ý nghĩ đó. Làm tu sĩ mấy chục năm, hoá ra anh vẫn còn mang tâm hồn của người bình thường. Hoá ra anh vẫn thầm mong nàng còn nhớ đến mình và không sống hết lòng với chồng. Anh không thể đi xưng tội điều này và anh biết chẳng ai có thể xoá được trong anh ý nghĩ ấy.

Năm tháng trôi qua, anh vẫn chờ đợi được gặp nàng. Một hôm anh đi qua khu phố đông đúc giờ tan việc. Mải nghĩ ngợi đâu đâu, anh vô tình va vào một người khách bộ hành đang vội vã đi ngược chiều. Anh ngược nhìn, sắp cất tiếng xin lỗi thì nhận ra khuôn mặt nàng kề sát mặt mình. Mặt nàng tái đi, môi run run:

"Anh..."

Rồi nàng vội vã đi thẳng. Anh muốn chạy theo quỳ sụp xuống chân nàng, anh muốn được nói với nàng trăm nghìn lời yêu thương chất chứa trong lòng nhưng anh không thể cất bước, tim anh như vỡ ra trong lồng ngực. Nàng đã đi khuất từ lâu, anh còn đứng đó chết lặng.

Rồi anh vội vã đi như chạy về nhà thờ. Anh điên cuồng đi tìm cha bề trên, anh quỳ sụp xuống chân ông nức nở. Anh kể cho cha về cuộc tình chôn dấu của mình, anh muốn tìm được sự cảm thông và tình người, tình thương cho riêng mình mà lần đầu tiên từ ngày xa nàng, anh cảm thấy anh không thể sống nổi nếu thiếu. Nhưng cha bề trên chỉ nhìn anh như đã nhìn trăm ngàn con chiên đến với ông xưng tội, rồi cất giọng đều đều quen thuộc, ông ban phước lành cho anh và khuyên anh hãy làm vui với thử thách của Chúa để được Người tặng thưởng trong Ngày Phán Xét. Anh đưa mắt vô hồn nhìn ông, lần đầu tiên trong suốt mấy mươi năm ở nhà thờ, anh cảm thấy bị lừa dối và gạt găm. Anh loạng choạng ôm đầu về phòng, thái dương anh như vỡ ra, tai anh như vang dội tiếng gào thét của chính mình 'Không có sự cứu rỗi trên đời này, không có sự cứu rỗi trên đời này...'. Anh bỏ ăn uống, cầu kinh suốt mấy ngày liền. Không ai đến làm phiền anh, có lẽ cha bề trên bảo mọi người để cho anh yên. Đến lúc trấn tĩnh lại, anh thấy mình như già đi hàng chục tuổi, mắt sâu hoắm, tóc bạc đi quá nửa. Từ ngày ấy, anh ít đặt chân ra ngoài, anh tránh gặp mọi người, anh đã chôn vùi hy vọng tìm thấy lãng quên trong sinh hoạt của nhà thờ. Anh ẩn mình trong phòng riêng, vùi đầu vào sách vở và căn phòng của anh trở nên ngôi mộ cho người sống-chết là anh.

Ông không gặp bà lần nào nữa. Chiều hôm nay, khi nắm đất cuối cùng phủ lên mộ bà, ông thấy như trời tối lại. Bà đã ra đi và mang theo niềm hy vọng cuối cùng của ông là được nhìn thấy bà tươi cười lần nữa. Không hiểu sao ông luôn tin rằng sẽ có một ngày nào đó, một dịp nào đó ông được gặp bà và kể cho bà nghe những điều điên khùng ông đã làm vì yêu bà. Ông như nhìn thấy ánh mắt lấp lánh và tiếng cười trong trẻo của bà ngày nào.

Ông đưa tay lần theo vết hõm trên phiến đá, nơi bà thường tựa đầu vào. Cuối cùng, bà cũng yên nghỉ nơi đã từng mơ ước. Mới như hôm qua, họ đã tranh cãi với nhau ai sẽ là người đi trước. Rồi nàng cũng đi trước, nàng luôn đi trước ông một bước. Ông bất giác đưa tay lên đôi môi khô héo. Tim ông như

đập hụt nhịp khi nhớ lại nụ hôn ngày ấy.

Ông run rẩy đứng dậy. Hoàng hôn phủ xuống khu rừng. Đâu đó, tiếng một con chim lạc đàn kêu tan tác trong màn đêm ướt lạnh.

Adelaide, 30/6/2004.

Hoàng Ngọc Thư

Ký ức về bốn lần hôn

Đó là lần đầu tiên cô đến Adelaide. Những toà biệt thự trang nhã thấp thoáng sau vườn hoa hồng và cây cảnh xinh xắn như trong tranh vẽ. Thành phố nhỏ nhắn, êm đềm nép mình bên những triền đồi xanh lam và bờ biển trải dài bát ngát đến ngút tầm mắt. Đi qua những con đường rợp bóng cây phượng tím,[1] cây ngô đồng xanh biếc và những công viên đầy hoa, cô thấy vui sướng và bình yên như trở về lại thành phố thân yêu nơi cô đã được sinh ra và trải qua suốt tuổi thơ.

*

Cô đến nhà bà vào một buổi chiều đầu tháng Mười. Mùa Xuân đã về nơi đây và hơi ấm của những làn nắng nhẹ phủ xuống thành phố như một tấm màn kỳ diệu. Cỏ cây khoác lên người những tàn lá mới xanh biếc, muôn hoa đua nhau nở rộ khoe sắc khắp các nẻo đường.

Cô đi qua khu vườn xinh xắn được chăm chút, xén tỉa cẩn thận và gõ cửa nhà bà. Bà mở cửa và thân ái đón cô vào nhà. Mọi thứ được bày biện ngăn nắp, đẹp đẽ trong nhà, và cảm giác ấm cúng của một mái ấm gia đình khiến cô cảm thấy như được trở về nhà của mình. Bà mời cô ngồi và mang lên bánh ngọt và bình trà. Cô đoán tuổi bà khoảng chừng sáu mươi, khuôn mặt thanh tú và vóc dáng nhỏ nhắn của bà trong bộ váy áo thẫm màu khiến cho cô liên tưởng đến những nữ tu hoặc các bà giáo nghiêm trang, mẫu mực. Bà hỏi thăm về gia đình cô và chuyến bay của cô đến Adelaide. Họ trao đổi với nhau thân ái và chân tình như đã quen nhau từ lâu.

Sau khi cô kể cho bà nghe về dự án chương trình học đại học của mình và cảm ơn bà đã mời cô đến ở trọ trong suốt những năm sắp tới, bà dịu dàng mỉm cười, nhưng cô đọc thấy nỗi buồn trong ánh mắt sâu lắng của bà.

“Bác thật vui khi có cháu đến đây”, bà thân ái cầm lấy tay cô, “con gái bác chỉ lớn hơn cháu vài tuổi thôi, nhìn cháu làm bác nhớ nó quá!” Bà nghẹn ngào, giọng nhỏ hần lại, “Từ ngày nó mất, rồi người yêu của nó cũng qua đời ngay sau đấy, nhà bác quanh quẽ biết chừng nào!”

Cô cầm lấy bàn tay bà trong tay mình. Bàn tay bà mềm ấm, những ngón tay héo gầy khiến chiếc nhẫn cưới lỏng lẻo như có thể tuột ra bất cứ lúc nào. Hai người ngồi yên lặng bên nhau, những giọt lệ mập mé bờ mi của bà khiến cô xúc động. Cô không dám hỏi bà thêm điều gì về con gái của bà và người yêu của chị. Cô đoán có lẽ họ mất cách đây không lâu lắm, vì cô chỉ nhận được mẫu quảng cáo bà chia phòng cho sinh viên ở trọ mới gần đây.

Cô đưa mắt nhìn quanh phòng khách. Trên kệ lò sưởi là những khung ảnh gia đình nhiều cỡ lớn nhỏ khác nhau. Trong một khung ảnh bạc là hình một cô gái có nét hao hao giống bà nhưng xinh đẹp hơn cả bà. Cô gái có mái tóc ngang vai, đôi mắt to trong sáng với nụ cười vừa chớm trên làn môi tươi như

trẻ thơ. Một bức ảnh gia đình bốn người khiến cô đặc biệt chú ý vì nó là hình ảnh tiêu biểu của một gia đình hạnh phúc: người đàn ông với nét mặt mạnh mẽ và nụ cười nhân hậu bên người phụ nữ trẻ có vẻ đẹp hiền dịu, phía trước họ là một cô bé mảnh dẻ giống như một bản sao hoàn hảo của mẹ và đứa con trai ở tuổi thiếu niên giống bố như tạc.

Bà đưa mắt nhìn cô rồi nhìn về hướng cô đang ngắm những bức ảnh gia đình. Cô nghe hơi thở của bà bị nén lại, rồi bà hít sâu và chậm chậm thở ra. Sau một thoáng yên lặng, bà cất giọng thật buồn nói với cô:

“Ông nhà tôi mất đã khá lâu rồi cháu ạ.” Bà dừng lại một chút, rồi chậm rãi nói tiếp: “Đứa con trai trong ảnh là con của ông với người vợ trước. Vợ của ông và bố của con gái tôi mất đã nhiều năm trước khi chúng tôi gặp nhau và kết hôn.”

Có lẽ bà sẽ kể thêm cho cô nghe về gia đình bà, nhưng chuông cửa reo và bà có khách đến thăm. Bà niềm nở đón mấy người phụ nữ trạc tuổi bà vào nhà và giới thiệu cô với những người khách. Cô đoán họ là những người bạn rất thân thiết của bà, qua cách họ trao đổi với nhau hết sức thân tình và nồng nhiệt. Mấy người phụ nữ cùng nhau tíu tít vui vẻ chuẩn bị thức ăn và ăn tối ở nhà bà. Khi những người khách ra về thì đã khá muộn. Bà đưa cô đi xem khắp nơi trong nhà và cho cô chọn phòng nào cô thích ở, rồi họ thân ái chào nhau trước khi đi ngủ.

*

Lẽ ra cô phải thấy mệt sau chuyến bay liên bang và một ngày khá dài, nhưng niềm vui khi được đến thành phố nên thơ này, cùng với viễn ảnh được sống

trong ngôi nhà ẩm cúng của bà suốt những năm sắp tới khiến cô thấy náo nức và không muốn đi ngủ. Đẩy chiếc chăn sang một bên, cô trong chiếc áo ngủ trắng rộng dài tay tha thướt nhẹ nhàng bước xuống giường và đi về phía cuối phòng.

Sau khi cô đã soạn vali, treo xong áo quần vào tủ và xếp hết sách vở ngay ngắn lên giá, cô đi thơ thẩn trong chiếc phòng ngủ khá rộng và thử đoán xem đây là phòng của ai trước kia. Trên giá sách, cô tìm thấy những tập truyện và thơ mà cô yêu thích, cùng với sách lịch sử, triết lý, tôn giáo, nghiên cứu khoa học, và ngay cả sách hướng dẫn sửa chữa máy móc. Cô mở ra trang đầu của một cuốn sách và trông thấy chữ ký cùng ngày tháng được viết bằng nét chữ rắn rỏi của phái nam. Cô nhận ra đây là phòng của người con trai của chồng bà. Cô thắc mắc thầm hỏi không biết anh ấy đã dời đi đâu mà sách vở của anh vẫn còn để lại đây. Cô đoán có lẽ anh đi làm ở đâu xa, hoặc đang ở ngoại quốc nên phòng của anh mới để trống cho cô được chọn ở như vậy.

Nằm lẫn giữa những tập hướng dẫn sử dụng máy móc ở ngăn cuối cùng của giá sách, cô trông thấy một tập sách bìa da đen khá mỏng và vô tình cầm lên vì không thấy tựa đề in ở gáy sách. Cô hết sức ngạc nhiên khi mở ra trang đầu và nhận ra đó là tập nhật ký của anh, ngày viết cách đây chưa đầy bốn tháng:

Ngày... tháng... năm...

Lần đầu tiên tôi hôn nàng vào năm tôi mười lăm tuổi và nàng lên mười.

Tôi còn nhớ, sau khi bố tôi và mẹ nàng hoàn tất lễ kết hôn ở phòng đăng ký hôn nhân, bố kéo tôi lại gần, rồi bố đẩy một đứa con gái gầy khảnh khiu đến

trước mặt tôi, tươi cười bảo:

“Em con đây, hôn em đi!”

Thuở ấy, tôi chưa ghét con gái, nhưng cực chẳng đã, tôi không muốn làm bố phật lòng và khiến bà mẹ kể mất vui nên tôi đành miễn cưỡng hôn lên má nó. Tôi chỉ nhớ lúc ấy nó ngượng ngịu mặt đỏ bừng, ánh nhìn từ cặp mắt to quá khổ của nó khiến cho tôi bối rối một chút.

Chỉ có thể, rồi tôi quay đi và chẳng bao giờ để ý đến nó nữa, mặc dù từ đó chúng tôi sống bên nhau dưới cùng một mái nhà. Trong suốt những năm tiếp theo, tôi chỉ biết nó là một đứa con gái ngoan, hiền, nhỏ nhẹ và ít lời. Đứa con gái chả bao giờ làm phiền đến tôi hay bất cứ ai, và tôi không quan tâm gì mấy đến sự hiện hữu của nó, ngoại trừ biết rằng từ đó tôi có một đứa “em gái” như ở từ trên trời rơi xuống.

*

Ba năm sau, tôi tốt nghiệp trung học, rồi tôi vào đại học và sống nội trú ở thành phố H. Tôi tốt nghiệp đại học rồi ở lại nhận việc làm tại thành phố ấy. Một hôm, trước sinh nhật thứ mười tám của cô em con bà mẹ kế, tôi nhận được thư bố, rồi bố lại gọi điện thoại, khẩn khoản nài tôi về. Bố nói với tôi: “Nhà mình chỉ có hai anh em, con cố gắng về nhé, để mẹ và em vui lòng.” Và tôi về dự buổi tiệc sinh nhật nàng để làm tròn nghĩa vụ với gia đình. Bố tôi và mẹ nàng tổ chức sinh nhật nàng tung bừng, tấp nập như ngày hội. Tôi về đến nhà lúc trời xẩm tối. Bố mừng rỡ ra đón tôi rồi kéo tôi vào nhà, đến trước một nhóm mấy cô gái đang cười nói riu rít. Tôi còn đang bối rối chưa kịp nhận ra những người xung quanh thì bố đã đẩy tôi đến cạnh nàng

rồi tươi cười bảo:

“Em con đây, hôn em đi!”

Nàng ngược mặt nhìn tôi. Lần đầu tiên trong đời, tôi cảm thấy choáng váng đến ngạt thở trước ánh nhìn của một người con gái. Đôi mắt long lánh niềm vui và nụ cười tươi như hoa của nàng khiến tôi bối rối nhận ra vệt con xấu xí[2] ngày nào nay đã trở thành một con thiên nga lông lẩy. Nàng cúi mặt e lệ, hai má đỏ hồng. Tôi bối rối nói không nên lời, luống cuống đặt lên má nàng chiếc hôn vụng dại. Nàng bẽn lễn mỉm cười rồi quay đi, đôi mắt sáng ngời trên khuôn mặt thanh tú có sức hút mãnh liệt khiến tôi chới với.

Suốt đêm hôm ấy, tôi uống rượu say lúy túy và ngắm nhìn nàng rạng ngời giữa bao nhiêu chàng trai vây quanh. Sáng hôm sau, tôi dậy sớm rồi lặng lẽ rời nhà ra đi. Tôi hết sức bối rối và không muốn để bất cứ ai phát hiện ra rằng tôi đã yêu nàng. Tôi nghĩ rằng điều này chắc sẽ làm mọi người khó chịu và và cho rằng tôi thật là lố bịch.

Ngay sau khi tôi về đến chỗ ở trọ, bố gọi điện hỏi thăm tôi và hết sức ngạc nhiên vì tôi đã rời nhà đi quá vội. Tôi đành phải vờ viện cớ rằng tôi hiện đang có quá nhiều việc bận rộn cần phải làm gấp cho xong. Bố nói với tôi là bà mẹ kế và cô em gửi lời thăm tôi, và cả hai người đều cảm ơn tôi đã cất công về dự sinh nhật của nàng.

*

Mấy năm sau, tình trạng sức khỏe của bố tôi sa sút hẳn. Rồi một hôm, tôi nhận được điện thoại của bà mẹ kế gọi tôi về nhà gấp vì bố đang bệnh nặng. Tôi tức tốc lên đường về nhà, lòng lo lắng và sợ hãi cực độ trước bệnh tình

trầm trọng của bố.

Tôi về đến nhà vào giữa trưa, bà mẹ kể đón tôi rồi đưa tôi vào phòng bố. Bố tôi gầy rộc, hai mắt mở to nhưng ánh nhìn lơ mờ, yếu ớt. Tôi đến ngồi cạnh giường và cầm tay bố, nhưng mãi sau, bố mới nhận ra tôi. Tôi thấy mắt bố sáng lên trong chốc lát, nhưng nụ cười méo mó của ông khiến tôi đau xót khi nhận ra thời gian tôi có được với bố chẳng còn bao lâu nữa. Bố ra dấu cho tôi cúi xuống gần, rồi bố cất giọng ào ào hỏi:

“Em con đâu? Gọi nó vào đây.”

Nàng vào ngay sau khi được gọi và đến ngồi cạnh bố. Tôi thấy mắt nàng đỏ hoe mọng nước, chắc là nàng đang khóc lúc còn ở bên ngoài. Tim tôi như ngừng đập khi bố run rẩy cố sức nâng tay nàng đặt vào trong tay tôi. Bố cầm bàn tay của cả hai chúng tôi giữa đôi tay yếu ớt gầy guộc của mình, rồi bố cất giọng rời rạc nói:

“Hai anh em... chăm sóc mẹ... và thương yêu nhau nhé, để bố... yên lòng”. Tôi ngồi lặng người với bàn tay ấm mềm nhỏ bé của nàng nằm gọn trong tay tôi. Lòng tôi tràn ngập bao nỗi niềm quyện vào nhau. Tôi ao ước sao tôi có thể chia sẻ cùng nàng những cảm xúc đang dâng lên cháy bỏng trong lòng, và mong cho giây phút được ở bên nàng kéo dài ra mãi. Tôi hết sức bối rối với niềm hạnh phúc nhỏ nhoi được ở cạnh nàng và cầm tay nàng lần đầu, nhưng nhận thức về phút ra đi của bố đã gần kề khiến tôi thấy nghẹn ngào hụt hẫng trong nỗi khổ đau không lời nào tả xiết. Tôi không dám nhìn vào khuôn mặt thân yêu của bố với ánh mắt đang mờ dần, cũng như không thể nhìn vào khuôn mặt yêu dấu đầm nước mắt của nàng đang cố nén cơn nước nở. Mãi sau, bố lại cất giọng yếu ớt rời rạc với hơi thở mỗi lúc một thêm cạn, rồi bố bảo chúng tôi:

“Hai anh em ... hôn nhau đi, để bố... yên tâm”.

Trong nỗi bối rối và đau khổ cùng cực, vẫn còn cầm tay nàng, tôi cúi xuống

hôn lên má nàng. Không biết từ khi nào, tôi cũng đã khóc, nước mắt tôi và nàng hoà lẫn vào nhau làm ướt mặt nhau. Tim tôi thất lại trong niềm hạnh phúc và khổ đau chất ngất khi khuôn mặt yêu dấu của nàng áp vào mặt tôi. Rồi nàng dịu dàng hôn tôi chiếc hôn trong sáng, chân thành của một người em gái. Tôi muốn được ôm nàng vào lòng, được ghì chặt người tôi yêu dấu trong tay để được cùng nàng xoa dịu cho nhau nỗi đau mắt mát mà chúng tôi cùng phải chịu.

Thời gian như ngừng lại trong khoảnh khắc ấy. Nàng đâu có biết tôi yêu nàng đến dường nào! Cảm giác khuôn mặt thơm mịn và đôi môi dịu ngọt của nàng trên má tôi đã in đậm lên từng tế bào, thấm đẫm trong từng dây thần kinh, lấp đầy giác quan và trí óc tôi. Từ khoảnh khắc ấy tôi chơi với nhận ra tôi còn yêu nàng sâu đậm và mãnh liệt hơn cả trước kia. Bao nhiêu năm đã qua, nhưng cho đến lúc này tôi vẫn không thể nào quên được giây phút chân động ấy.

Lần cuối cùng chúng tôi được ở bên bố chỉ có thế. Sau khi chúng tôi ôm hôn nhau, bố mỉm cười yếu ớt và thở hơi ra thật nhẹ. Đôi tay bố đang áp vào nhau trước ngực từ từ buông thõng xuống bên cạnh người. Rồi mắt bố khép dần trong vẻ thanh thản, mãn nguyện.

Đêm hôm ấy, bố tôi mất.

*

Ngày đưa tang bố, tôi đi bên quan tài, lòng tan nát và nặng trĩu với những nỗi đau buồn chồng chất, mà tôi biết rằng không chỉ vì tôi đã mất bố. Đi bên cạnh tôi là một gã điên trai, ăn mặc chỉnh tề đang choàng tay dịu lấy nàng.

Chốc chốc hấn lại đưa tay vuốt tóc nàng và cúi xuống bên nàng thật âu yếm. Mặc dù lòng dạ tôi như đang bị thiêu đốt cồn cào với nỗi khao khát được nán lại nhà thêm ít hôm để ở cạnh nàng, tôi đã buộc mình rời đi ngay sau tang lễ trong niềm đau xót và buồn tủi. Rồi như gã mất hồn, tôi quay về nhà trọ nơi thành phố xa và sống suốt nhiều tuần lễ sau đó vật vờ như kẻ mộng du.

Đến khi cơn đau đã lắng dịu phần nào, tôi nhận ra tôi còn nhớ nàng gấp trăm lần trước kia và không biết phải làm cách nào để sống nổi những năm tháng sắp tới phải ở xa nàng như thế. Tôi không thể nhận diện được hết tình cảm nào tôi đã trao về nàng, chỉ biết rằng tất cả tình thương yêu tôi từng có được trên đời, kể cả sự gắn bó mật thiết giữa những người thân trong gia đình và lòng thương quý nàng như một người em gái tôi đã dành hết cho nàng. Nhưng than ôi, chắc chắn là nàng chẳng bao giờ dành cho tôi một tình cảm nào hơn là cho một người anh, và dường như là nàng đã yêu một người khác. Không những là tôi không bao giờ được phép hé môi với nàng về mối tình trong sáng và cuồng si của mình, mà suốt đời tôi còn phải chịu đứng từ đằng xa ngắm nhìn nàng vui tươi hạnh phúc bên người khác. Tôi hy vọng đó không phải là tên bánh trai dễ ghét tôi gặp hôm đưa tang bố.

*

Năm tháng trôi qua trong nỗi khắc khoải chờ đợi. Tôi mong chờ bà mẹ kế gọi về thăm nhà để tôi có cơ được gặp nàng. Nhưng sau mỗi lần gặp nàng, tôi còn yêu nàng mãnh liệt hơn cả lần trước và lòng tôi thêm tan nát với nỗi tuyệt vọng ngập tràn. Nhiều lần tôi tự chế giễu mình là một tên dở hơi, rồi

đau khổ triền miên sau mỗi lần về thăm nhà chỉ vì tôi chẳng nói năng được lời nào với nàng trong suốt thời gian ở cạnh nàng. Bất cứ lúc nào gặp nàng, tôi chỉ còn biết có mỗi một điều là cố gắng hết sức để che giấu ánh nhìn mê đắm của mình, mà tôi e rằng nếu bà mẹ kế hoặc nàng phát hiện được là tôi yêu nàng, chắc tôi chẳng bao giờ có thể đặt chân về nhà nữa.

May mắn hay khôn khổ cho tôi, nàng vẫn vui tươi hồn nhiên và nồng nhiệt với tôi mỗi lần tôi về thăm nhà. Nhiều lần tôi đã từ chối đi chơi cùng với đám bạn của nàng, hoặc mỗi khi nàng thăm hỏi, trò chuyện với tôi, tôi chỉ đối đáp nhát gừng, khô khốc. Tôi vốn đã ít lời lại thêm luống cuống mỗi khi thấy nàng nên chẳng còn tâm trí nào để trò chuyện cho tỉnh táo, lưu loát được. Rồi tôi lại ra đi như một kẻ mất hồn, để lại sự sống và giấc mơ đẹp đẽ nhất của mình ở nhà, nơi nàng cất giữ cả tâm hồn và trí óc tôi trọn vẹn.

*

Thế rồi một hôm tôi đột ngột nhận tin bà mẹ kế nhắn về nhà gấp vì nàng bị bệnh nặng và muốn gặp tôi lần cuối. Đầu óc tôi quay cuồng và tôi thấy trời đất như sụp đổ khi tin dữ ập xuống không một dấu hiệu nào báo trước. Một chứng bệnh cấp tính quái ác tôi chưa từng biết đến trên đời đã cướp lấy sức sống thanh xuân của nàng trong đôi tay góm ghiếc của nó. Tôi đau đớn vật vã trước hiềm họa đang phủ vây lấy nàng, nhưng một phần trong tôi vẫn không thể tin được đó là sự thật.

Trong suốt đoạn đường về nhà, tôi hồi tưởng lại từng kỷ niệm nhỏ nhất tôi đã cất giữ về nàng từ thời thơ ấu cho đến lần cuối chúng tôi gặp. Tim tôi thắt lại vì yêu và thương nhớ nàng mãnh liệt khiến tôi thấy nghẹt thở. Oái oăm

thay, cả ba lần tôi được hôn nàng trước đấy đều toàn là do bố đốc thúc và trong những trường hợp thật ngặt nghèo mà tôi chẳng thể nào từ chối được. Nhưng bố đã mất và chẳng có ai yêu cầu để tôi được hôn nàng lần nữa. Lúc ấy tôi ao ước được hôn nàng, dù chỉ một lần bằng nụ hôn của một người yêu nàng chân thành và say đắm. Nhưng tôi biết niềm mơ ước ấy chẳng bao giờ sẽ thành sự thật vì nàng vẫn mãi nghĩ rằng nàng chỉ là em gái của tôi.

*

Tôi về đến nhà lúc xế chiều và bà mẹ kế đã chờ sẵn để đưa tôi vào bệnh viện gặp nàng. Tôi đi như đang trong cơn ác mộng lúc bước qua cánh cửa phòng cấp cứu hồi sức và đến bên giường nàng. Mẹ nàng níu chặt tay tôi và nhìn tôi bằng ánh mắt thương yêu sâu lắng khiến tôi xúc động không nói được lời nào. Rồi bà nén nước mắt cúi xuống hôn con và đi ra khỏi phòng, để lại tôi đứng lặng cạnh giường nàng với nỗi đau giá buốt khiến tôi thấy nghẹn thở. Nàng nhắm mắt thiêm thiếp như đang ngủ nhưng đôi má ửng hồng và đôi môi đỏ thắm cho tôi biết rằng nàng đang trong cơn sốt dữ dội. Tôi thần thờ ngồi xuống cạnh giường nàng, đầu óc quay cuồng khi nhớ đến lúc chúng tôi đã ở cạnh nhau trước khi bố mất. Tôi không thể tin rằng đây sẽ là lần cuối tôi được gặp nàng, không thể chấp nhận sự thật khủng khiếp mà định mệnh đã giáng xuống đời tôi và nàng trong lúc nàng đang trong tuổi thanh xuân và còn bao nhiêu điều tốt đẹp đang chờ trước mặt.

Nàng trông thật mong manh trong lớp áo trắng và giường gối, chăn đắp trắng toát của bệnh viện. Thân thể mảnh mai và khuôn mặt thanh tú của nàng ngày nào lúc ấy còn gầy hơn gấp mấy lần trước kia, nhưng vẻ đẹp rạng

ngời của nàng không hề thay đổi mà còn rực rỡ hơn với đôi môi đỏ thắm và đôi má bừng bừng như có men rượu. Như trong cơn mơ, tôi nhẹ nhàng cúi xuống cầm lấy tay nàng và áp vào má mình. Bàn tay nóng hổi của nàng khơi dậy bao nỗi niềm tôi đã đè nén ấp ủ bao nhiêu năm, lúc ấy chợt vỡ bùng ra khiến tôi xúc động mãnh liệt.

Tôi nâng tay nàng, âu yếm hôn lên lòng bàn tay mịn màng vừa lúc nàng hé mắt nhìn tôi. Một thoáng bối rối thoáng qua trong mắt nàng khiến tôi thấy ngại ngùng suýt đặt tay nàng xuống giường lại, nhưng ánh mắt ấy dừng lại trong mắt tôi với ánh nhìn say đắm nồng nàn khiến tôi choáng váng đến nghẹt thở. Môi nàng mấp máy như muốn nói với tôi điều gì, nhưng tiếng nàng nhẹ quá như làn gió thoảng qua nên tôi không thể nghe được.

Tôi âu yếm cúi xuống thật gần mặt nàng, hương thơm nồng nàn nóng bỏng tỏa ra từ nàng khiến tôi say đắm ngây ngất. Môi nàng mấp máy lần nữa, và tôi đã hết sức kinh ngạc rồi chuyển sang chấn động dữ dội khi nàng thì thào mấy lời rời rạc nói với tôi:

“Anh..., ôm em đi anh...”, nàng thì thầm âu yếm, “em đã chờ anh... suốt bao nhiêu năm...” Nàng dừng lại, nghẹn ngào. Tôi cúi xuống ôm nàng vào lòng, ghì chặt nàng trong tay.

“Em yêu,” tôi nghe tiếng mình lạc đi như giọng ai khác, “em yêu quý, sao em không bao giờ cho anh biết?”

Nàng nhắm mắt, mím chặt môi, nước mắt nàng lặng lẽ chảy xuôi theo đuôi mắt xuống thái dương và chìm vào làn tóc. Tôi bỗng nhớ lại có mấy lần tôi bất chợt gặp nàng ở nhà vào những lúc mà cả hai đều không nghĩ rằng sẽ có người kia ở đây, và nàng đã hết sức bối rối ngập ngừng khi trao đổi với tôi. Những lần ấy, nàng thường lúng túng quay đi ngay và tôi đã lầm tưởng là vì nàng khó chịu khi bất ngờ gặp tôi. Tôi đâu biết rằng nàng cũng thầm yêu tôi và cũng luống cuống giống hệt như tôi mỗi khi chúng tôi gặp nhau.

Chúng tôi lặng lẽ ôm chặt nhau trong tay, run rẩy với niềm hạnh phúc vô biên được người mình yêu đáp lại và được dành cho nhau bao nhiêu âu yếm. Trong phút chốc, chúng tôi quên đi căn bệnh ngặt nghèo của nàng và thời gian có nhau không còn bao lâu nữa. Tôi ghì chặt nàng vào lòng, vuốt ve mái tóc và cổ nàng thon nhỏ đang nép vào ngực mình. Rồi tôi cúi xuống nâng khuôn mặt yêu kiều của nàng trong tay, môi tôi say đắm tìm đôi môi nồng ấm của nàng. Chúng tôi run rẩy hôn nhau nụ hôn đầu đời, mà ngay cả trong giấc mơ, cả hai đã không bao giờ nghĩ rằng sẽ có ngày được người kia trao tặng.

Thời gian như ngừng lại trong lúc chúng tôi đắm đuối hôn nhau. Cánh tay mảnh dẻ của nàng ôm choàng quanh cổ tôi, thân thể non trẻ mềm mại của nàng như tan vào thân thể tôi. Lần đầu tiên trong đời, tôi khao khát được chiếm giữ nàng cho riêng mình, ngay lúc ấy và mãi mãi. Tôi nhẹ nhàng đặt nàng vào giường và nằm xuống bên nàng. Chúng tôi ôm ghì lấy nhau trong môi hôn như xoá tan cả vũ trụ. Như hai kẻ sắp chết đuối đang trôi dạt bỗng tìm được phao cứu, chúng tôi bám chặt lấy nhau, cuống quýt lấy bầy trong nụ hôn không dứt, vì cả hai cùng biết rằng một khi đã buông tay, chúng tôi sẽ không bao giờ có lại được nữa.

Môi nàng nhợt nhạt và mắt nàng nhắm nghiền khi chúng tôi dừng lại. Nước mắt nàng trào ra ướt đầm khuôn mặt yêu dấu. Tim tôi bị nén chặt như sắp vỡ ra trong lồng ngực. Tôi muốn nói với nàng trăm nghìn lời yêu thương chất chứa trong lòng nhưng không có từ ngữ nào đủ diễn tả tình yêu tôi dành cho nàng. Tôi đau đớn và tiếc nuối vì cả tôi và nàng đã cố nén lòng giữ kín tình yêu của mình để phải trải qua bao nhiêu năm tháng cô đơn và héo mòn trong vô vọng.

Tôi cầm lấy cả hai tay nàng trong tay mình và âu yếm hôn vào lòng bàn tay nàng. Nàng từ từ mở mắt và mỉm cười yếu ớt, nhưng nụ cười của nàng thật

âu yếm dịu ngọt. Rồi nàng dịu dàng đưa tay tôi lên môi hôn và nói thật khẽ với tôi điều mà tôi chẳng bao giờ ngờ được khiến đầu tôi choáng váng quay cuồng:

“Anh... , em đã yêu anh... ngay từ ngày... đầu tiên, lúc bố mẹ làm đám cưới...”

Nàng nhắm mắt, hơi thở nàng như bị nghẽn lại nhưng nụ cười vẫn không tắt trên môi. Bàn tay nhỏ bé của nàng níu chặt lấy tay tôi rồi từ từ rời ra. Rồi không mở mắt nhìn tôi, nàng thì thầm như gió thoảng:

“Còn anh?”

Tôi không còn tâm trí nào nữa để đáp lời nàng. Tôi cúi xuống hôn thật lâu lên môi nàng, đôi môi dịu ngọt nóng bỏng trong cơn sốt như thiêu đốt cả tâm hồn lẫn thể xác tôi lúc ấy.

Khi môi hôn tôi dừng lại, nàng đã thiếp đi và mỗi lúc một chìm sâu hơn trong giấc ngủ chuyển dần vào cõi hôn mê. Tôi túc trực bên giường nàng nhưng nàng không bao giờ mở mắt ra nữa.

Mấy hôm sau, nàng mất.

*

Không từ ngữ nào đủ để diễn tả niềm đau mất nàng. Tôi đi lại như một kẻ mộng du, trí óc như tê dại với nỗi đau buốt giá và nhận thức rằng từ nay tôi sẽ phải sống suốt những năm tháng còn lại trong tăm tối ảm đạm vắng bóng nàng. Niềm an ủi duy nhất tôi có được là, mặc dù thật muộn màng, tôi biết tôi đã được nàng yêu dấu, và đã mang đến cho nàng chút hạnh phúc nhỏ nhoi trong những phút cuối cùng của đời nàng. Bên cạnh đó, tôi cũng nhận

ra, bốn lần tôi được hôn nàng trong đời, nàng đã đón nhận với tất cả lòng thương yêu nàng đã dành cho tôi, và nàng cũng đã cất giữ những kỷ niệm về tôi như tôi đã nâng niu ấp ủ những giây phút quý báu bên nàng.

Tối hôm qua tôi lại mơ thấy nàng lần nữa trong ngày sinh nhật thứ mười tám bên hàng nến sáng ngời rực rỡ. Nhưng tôi đã không ôm hôn nàng như một ông anh ngớ ngẩn mà như là người yêu của nàng với tấm tình say đắm và chân thành. Bố tôi và mẹ nàng là chứng nhân cho mối tình đẹp đẽ của chúng tôi, và không cần lời hẹn thề nào, ai cũng hiểu rằng bữa tiệc ấy cũng là tiệc đính hôn của tôi với nàng.

Hạnh phúc dâng đầy mắt nàng khi nàng âu yếm choàng tay ôm cổ tôi. Tôi bế nàng đi xuống lối đi đầy hoa ra khu vườn thân yêu chìm trong bóng tối, nơi chúng tôi tan vào nhau trong màn đêm thanh khiết và môi hôn dịu ngọt của nàng. Tôi biết từ nay niềm hạnh phúc đã được nàng yêu dấu sẽ ở trong tôi mãi mãi.

Chỉ còn có mấy tuần nữa là tôi sẽ dờ về hẳn ở nhà để được sống mãi giữa khung cảnh thân yêu đầy kín kỷ niệm và hình bóng nàng. Tôi cũng muốn trở về để thay nàng chăm sóc mẹ trong những năm cuối đời, mà bây giờ bà cũng là mẹ của tôi

*

Cô lặng lẽ gấp cuốn nhật ký và áp chặt nó vào ngực như cổ nén nỗi đau đang dâng lên trong lòng khiến cô thấy nghẹn thở. Mắt cô nhoà lệ với nỗi thương cảm xót xa cho hai người yêu nhau say đắm chân thành nhưng đã phải sống âm thầm với niềm đau chôn giấu suốt bao nhiêu năm. Cô nhớ lại bức ảnh cô

gái có đôi môi xinh tươi như hoa, nhưng ánh mắt dường như có nỗi niềm u uẩn nào chất chứa trong cái nhìn xa vắng.

Mấy hôm sau, nhân dịp bà hỏi thăm cô có thấy căn phòng đang ở thoải mái dễ chịu hay không, bà tình cờ nhắc đến người con trai của chồng. Mắt bà rơm lệ khi kể lại mấy tuần anh về sống trong nhà thật đầm ấm nhưng quá ngắn ngủi, rồi một buổi chiều anh bị xe vận tải va phải trên đường về nhà trong lúc đang đi xe gắn máy. Bà ngậm ngùi nhắc đến mối tình thâm lặng con gái bà đã dành cho anh, mà bà không hề biết cho đến ngày chị sắp mất và khẩn khoản xin bà gọi anh về. Nhưng bà không bao giờ biết anh cũng đã yêu con gái bà, và họ đã dành cho nhau những giây phút ngắn ngủi nhưng thật ngọt ngào trước khi chị mất.

Adelaide 8/2004 & 8/2007

Chú thích:

[1] Cây jacaranda được người Việt gọi là “phượng tím” vì có hình thức gần giống như cây phượng vĩ nhưng có hoa tím.

[2] Mượn nhan đề truyện ngắn “Vịt con xấu xí” của Hans Christian Anderson.

Hoàng Ngọc Thư

Người có phép lạ

Kính dâng Mả

Nàng sinh ra trong một gia đình bình thường, có khá đông con. Ngoại trừ gia đình nàng và những người chưa từng thấy điều kỳ diệu ở nàng, mọi người đều gọi nàng là Cô–Gái–Có–Phép–Lạ. Không ai biết trước lúc nào điều màu nhiệm của nàng xuất hiện, thường thì điều ấy chỉ xảy đến lúc bất ngờ nhất. Lần đầu tiên gia đình nàng thấy được điều ấy khi nàng còn là một đứa bé mới lên ba. Một buổi trưa hè, đứa bé thức giấc khóc đòi mẹ. Người mẹ vào phòng ôm hôn đứa bé và bế nó ra ngoài. Vừa lúc ấy người anh lớn bước vào. Người anh vừa đi chơi thể thao về dưới nắng hè, mồ hôi nhễ nhại.

"Nóng quá," anh vừa nói vừa bỏ mũ ra.

Đứa bé chợt oà khóc vùng vẫy trong tay mẹ. Mồ hôi nó đổ ra ướt đầm, hai má đỏ gay. Nó gào khóc:

"Nước, nước, con khát nước."

Người mẹ ngạc nhiên vô cùng, đứa bé mới vừa tỉnh táo mát mẻ trước đó vài phút bỗng giãy giụa đòi nước hối hả. Môi nó khô khốc nứt nẻ, mắt long lên dễ sợ. Bà vội vã lấy nước cho con uống, lấy khăn mát lau rửa mặt cho nó trong khi đứa con trai lớn nốc liền một hơi nửa chai nước mát rượi trong tủ lạnh. Đứa bé nhoẻn miệng cười, mồ hôi đã ráo trên vầng trán thơ ngây.

Người mẹ ngắm nhìn con, bà cảm thấy có điều gì đó kỳ lạ bí ẩn bà không

thể hiểu được.

Lần thứ nhì gia đình nó chứng kiến điều kỳ lạ ấy là khi cô bé được năm tuổi.

Một buổi sáng trong tuần, cả nhà vội vã ăn sáng và sửa soạn đi học, đi làm.

Người mẹ chuẩn bị cho các con xong rồi bảo với người bố:

"Bố đưa các con đi học, mẹ đau đầu quá, lại lên cơn migraine rồi."

Nói xong, bà lão đảo ôm đầu đi vào phòng. Cô bé đang ngồi trên ghế xô pha

xem truyền hình buổi sáng với các anh chị trước giờ đi học chợt co rúm

người lại rồi lả đi vào lòng người chị. Đứa con gái hoảng hốt lay em, òa

khóc gọi Bố Mẹ.

"Bố ơi, Mẹ ơi, xem em bị sao thế này."

Cả nhà xúm quanh cô bé, nó nằm thiêm thiếp, tay chân lạnh buốt. Người bố

vội vã gọi bác sĩ gia đình đến gấp. Bác sĩ đến nghe tim, phổi, chẩn mạch, tất

cả đều bình thường. Khám kỹ một lúc, ông mỉm cười nhẹ nhõm:

"Không sao đâu, nó chỉ ngủ thôi."

Cả nhà thở phào nhẹ nhõm. Bố lấy chăn đắp cho nó rồi đưa bác sĩ vào thăm

Mẹ. Mẹ nó nằm ngủ thiêm thiếp. Hôm ấy, người chị lớn nghỉ học ở nhà để

trông em và chăm sóc Mẹ. Đến trưa, người mẹ đã qua cơn đau đầu, đi lại ăn

uống bình thường. Cô bé cũng thức giấc và chạy nhảy vui vẻ. Không ai bảo

ai, nhưng từ ấy, cả nhà đều biết rằng cô bé có một khả năng kỳ lạ để liên kết

và cảm thông với những người xung quanh.

Năm nó lên mười, một hôm Bố đi làm về ôm hôn các con nhưng nét mặt

buồn rười rượi. Sau bữa ăn tối, Bố Mẹ gọi các con lại rồi Bố bảo các con,

giọng buồn bã.

"Hôm nay chỉ nhánh làm việc của Bố đóng cửa, từ nay Bố bị mất việc. Cả

nhà ta từ nay chỉ còn sống bằng lương của Mẹ. Bố sẽ cố gắng tìm việc khác

thật nhanh nhưng trong lúc chờ đợi, nhà ta sẽ không thể đi ăn uống ở ngoài

hay tiêu xài rộng rãi như trước kia. Bố Mẹ mong các con đừng buồn và chịu

khó trong thời gian tới."

Những đứa trẻ ngoan ngoãn hứa với Bố Mẹ sẽ thôi không vùi vĩnh gì nữa. Cả nhà lặng lẽ đi ngủ. Sáng hôm sau, người mẹ chải tóc cho cô bé trước giờ đi học, tóc nó rơi ra từng mảng. Bà hoảng hốt dừng tay, tóc nó vẫn rơi đầy vạt áo. Bà sờ trán con, nó không nóng sốt, không có triệu chứng đau ốm gì. Hôm ấy mẹ nó nghỉ việc đưa con đi bác sĩ. Bác sĩ thử máu và gửi nó đi xét nghiệm da đầu. Mấy hôm sau kết quả xét nghiệm về, tất cả đều bình thường. Tóc nó vẫn rụng cho đến khi đầu nhẵn bóng.

Rồi cả nhà hiểu ra lý do. Người mẹ thương con gái đầu trọc lóc, ngày ngày quần khăn, đội mũ các loại cho con và mua cho nó những đầu tóc giả trẻ em thường mang chơi trò sân khấu. Cô bé thẹn với bạn không chịu đi học, Bố Mẹ nó đành phải xin phép trường cho nó tạm nghỉ vì lý do sức khỏe. Hàng ngày nó ở nhà đọc sách, học hành và chơi với Bố. Hơn hai tháng sau, người bố xin được việc mới. Cả nhà đưa nhau đi ăn uống no say mừng Bố được việc. Mấy hôm sau, một buổi sáng thức dậy, cô bé mừng rỡ lao ra khỏi phòng hét toáng lên khoe với mọi người: tóc nó đã mọc lại dày và óng ả như xưa. Cả nhà thương yêu nó hết mực nhưng ai cũng biết không thể nào bảo bọc nó khỏi những trắc trở của cuộc sống, không những cho riêng nó mà cho tất cả những người thân yêu của nó.

Thời gian qua đi, một hôm, như lệ thường, cả nhà tụ tập ăn tiệc gia đình tối Thứ Sáu, ngày cuối của một tuần vất vả. Mọi người thay nhau trò chuyện, cười đùa, chỉ có cô bé là im lặng. Thỉnh thoảng, nó đánh rơi muỗng, có lúc lại va ly nước vào đĩa thức ăn. Cuối cùng, nó đánh đổ nửa tô xúp vào người. Người mẹ đứng dậy đến bên con, nhẹ nhàng hỏi.

"Con làm sao vậy?"

Cô bé ngược nhìn mẹ. Người mẹ thấy mắt nó trong suốt, cái nhìn lạ lẫm bà chưa từng thấy.

"Mẹ ơi, con không thấy mẹ," cô bé nói nho nhỏ.

Người mẹ hiểu ngay con gái mình đã gặp chuyện gì đó không hay. Bà vội vã giúp con ăn xong bữa tối rồi đưa nó vào phòng. Bà ôm nó vào lòng, hỏi nó thật âu yếm đã có chuyện gì xảy ra. Cô bé oà khóc, nó kể cho mẹ nghe hôm nay đứa bạn thân của nó khóc suốt ngày ở trường. Đêm hôm trước nó nghe bố mẹ của nó to tiếng với nhau, rồi nó rình nghe được hai người tính ly dị. Nó thương bạn nó đau khổ nên cũng đau khổ lây. Người mẹ ôm con, lặng lẽ thở dài. Bà biết có gọi bác sĩ cũng vô ích. Chẳng ai có thể giúp con bà hết mù mắt lúc này, chỉ có thời gian và điều gì đó may mắn mới giúp được nó. Suốt hai ngày Thứ Bảy và Chủ Nhật ấy, cả nhà thay phiên nhau dắt nó đi lại trong nhà và giúp nó làm mọi việc.

Những ngày sau đó nó phải nghỉ học ở nhà. Nghe tin nó nghỉ học vì bệnh, đứa bạn thân của nó xin phép bố mẹ đến thăm. Hai đứa ôm chầm lấy nhau. Bạn nó vui mừng tíu tít, kể cho nó nghe rằng nó sắp có em và bố mẹ nó thôi không bỏ nhau nữa. Cô bé mừng rỡ nắm chặt tay bạn, lắc nó liên hồi. Thế là bạn nó được một lúc hai tin vui, vừa không lo chuyện bố mẹ chia lìa lại sắp được có em. Đưa bạn ra về, cô bé mừng rỡ khoe với mẹ nó tin vui của bạn. Tối hôm sau, như lệ thường, từ ngày nó mù mắt, mẹ nó vào đọc sách cho nó trước giờ đi ngủ. Đọc được một đoạn, cô bé chợt lắc lắc tay mẹ.

"Mẹ, mẹ, con thấy được rồi!"

Người mẹ mừng rỡ ôm con. Hạnh phúc và âu lo của cả gia đình đè trĩu lòng bà. Bà biết điều kỳ diệu của đứa con gái là điều đặc biệt quý báu, nhưng bà vẫn canh cánh lo những điều không may khác lại đến với nó.

Cô bé lớn lên thành một thiếu nữ nét na hiên diệu. Đã bao lần khả năng kỳ diệu của nàng mang đến hạnh phúc và xoa dịu nỗi đau của những người xung quanh. Có lần nàng vào bệnh viện thăm một bà cụ hàng xóm có đứa cháu nhỏ đang ốm nặng. Đứa cháu nhỏ không có bố, mất mẹ, được bà ngoại

nuôi từ bé nay đang hấp hối vì căn bệnh hiểm nghèo.

Nàng đến thăm lúc đứa trẻ đang thiếp đi trên giường, bà cụ gầy gò ngồi bên cạnh nước mắt tuôn rơi. Nàng cúi xuống dịu dàng vuốt má đứa bé rồi ôm bà cụ vào lòng. Mãi lâu sau, bà cụ ngược mắt nhìn nàng. Nước mắt cụ ngừng chảy. Mái tóc nàng đã bạc trắng như bà. Nụ cười nhăn nheo nở trên môi người già, bà trìu mến ôm lấy nàng thăm thẳm.

"Cháu thân yêu, cháu quả là cô gái kỳ diệu."

Thời gian trôi qua. Chợt một ngày kia trái tim non trẻ của nàng rung động trước một ánh mắt trìu mến. Nàng đã thầm yêu người con trai cạnh nhà, người thanh niên có mái tóc bông bênh, đôi mắt sâu thăm thẳm như đại dương và tiếng hát trầm ấm. Tối tối, anh thường mang đàn guitar ra vườn ca hát với gia đình. Có lần nàng cũng được tham dự và nàng dần dần trở nên thân thiết với gia đình anh.

Rồi một ngày kia anh nói yêu nàng. Lần đầu tiên ôm nàng trong tay, anh thấy nàng khóc. Anh hôn lên đôi mắt long lánh của nàng. Nàng cầm tay anh để lên ngực mình. Anh nghe thấy tiếng đập rộn rã của trái tim người thiếu nữ. Chợt lòng bàn tay anh nóng lên và ướt đầm. Anh hoảng sợ suýt ngất đi khi nhìn thấy bàn tay mình đầm máu. Máu của nàng thấm qua kẽ tay anh tràn ra ngoài. Anh ghì chặt nàng, hoảng sợ nói không ra lời.

"Em... em làm sao vậy?"

Thấy vẻ hoảng hốt trong mắt người yêu, nàng cười mấp mí, vén vạt áo lên lau sạch vết máu. Khuôn ngực trắng muốt tinh khiết của nàng không hề có vết thương nào. Anh kinh ngạc nhìn nàng. Nàng âu yếm mỉm cười, nép vào ngực anh.

"Em thật hạnh phúc."

Dần dần anh hiểu ra. Anh yêu quý và tôn thờ nàng như một thiên thần. Đêm đêm, hai người thường ngồi bên nhau ca hát, chuyện trò và mơ ước một

cuộc sống tươi đẹp trong tương lai.

Rồi một ngày kia nàng đi qua đường ở một khu phố đông đúc. Nàng bình thản đi trên vạch kẻ cho người bộ hành, đầu mãi nghĩ về một điều gì đó nên không nhìn thấy một chiếc xe hơi kiểu thể thao đang lao nhanh đến. Người lái xe hoảng hốt thắng gấp khi thấy nàng nhưng đã quá muộn. Chiếc xe lao đến hất ngã nàng xuống và nghiêng lên nàng. Những người hai bên đường thét lên, đổ xô lại. Người lái xe vội vã mở cửa bỏ chạy. Có mấy người vội đuổi theo, bắt được hắn. Những người còn lại chứng kiến một cảnh tượng kỳ lạ. Xác của nàng tan ra thành cát bụi, hòa lẫn vào lòng đường. Một cơn gió nhẹ thoảng qua cuốn đi nốt những hạt còn lại. Phút chốc, lòng đường chỉ còn trơ lại chiếc xe hơi và vết bánh xe cháy nghiêng xuống đường, chỗ lồi đi dành cho khách bộ hành.

Hoàng Ngọc Thư

Người trong gương

Nàng trở mình thức giấc. Tầm chăn bông trượt xuống một bên giường, để lộ cánh tay và một bên ngực nàng lạnh buốt. Nàng với tay kéo mền đắp lại, co ro cố tìm chút hơi ấm. Bên cạnh nàng, đứa con gái nhỏ ngủ ngon lành, đôi má ửng hồng bầu bĩnh trông thật đáng yêu. Nàng choàng tay ôm con, áp mặt vào cái thân thể bé xíu ấm áp và cảm thấy thương con vô hạn. Nàng thường

cảm thấy hạnh phúc pha lẫn chút tội lỗi mỗi khi được gần gũi, trìu mến với con vì ít khi nào nàng có được nhiều thì giờ để vui chơi và âu yếm con như vậy. Luôn luôn công việc, học hành, và nhất là lúc này, khi chồng đi công tác xa, một mình nàng cáng đáng mọi việc và chăm sóc con đầy đủ đã chiếm hết thì giờ của nàng.

Nàng cố dỗ giấc ngủ nhưng bao nhiêu ý nghĩ trong đầu tiếp tục xoay tròn. Nàng nhớ đến những việc phải làm ngày mai, gấp có, thư thả có mà ngày thường chồng nàng đảm trách. Nàng nhớ chồng và ước sao thời gian qua mau. Một tháng công tác! Thoạt nghe thấy cũng không gì đáng ngại. Thế nhưng từ hôm anh đi, nàng thật sự cảm thấy bận rộn, mệt mỏi và cô đơn. Cô đơn? Thật ra nàng có phút nào được nghỉ ngơi để mà cô đơn đâu, ngoại trừ lúc lên giường sau một ngày mệt nhoài, hoặc lúc thức giấc nửa đêm như bây giờ nàng mới thật sự nhớ đến chồng, nhớ tha thiết và thèm hơi ấm của anh, thèm vòng tay vững vàng, ấm áp của chồng và những cái hôn thật âu yếm, dịu dàng. Nhất là cảm giác an tâm khi có chồng bên cạnh và biết rằng mọi việc đều được lo lắng đầy đủ. Nàng cảm thấy thật may mắn khi được chồng thương yêu trọn vẹn và dành hết thì giờ cho vợ con. Nàng cảm thấy thật hạnh phúc khi được bảo bọc trong tình thương yêu của chồng.

Mới có ba ngày mà nàng ngỡ như đã lâu lắm từ ngày anh đi. Càng cố dỗ giấc ngủ, nàng càng trần trọc. Lại muốn đi tiểu, thật là phiền. Thôi, ráng ngủ đi vậy để mai còn đi làm, nàng tự nhủ, nhưng cuối cùng nàng đành phải chịu thua và dậy đi. Lười biếng bật đèn, nàng đi qua hành lang mờ tối, ánh sáng hắt ra từ trong phòng ngủ đủ soi sáng lối đi. Khi đi ngang tấm gương lớn về lại phòng ngủ, nàng lơ mơ có cảm giác mình cao lớn hơn ngày thường. ‘Có lẽ là ảo giác của cơn buồn ngủ’, nàng nhủ thầm và cuộn tròn trong chăn ấm rồi thiếp đi.

Những ngày tiếp theo trôi qua đều đặn, giống nhau, bận rộn và mệt mỏi.

Anh vẫn gọi điện về hàng đêm thăm hai mẹ con và nàng cố kéo dài những giây phút ấy đến mức tối đa để xua đi nỗi cô đơn, nhung nhớ. Cuối tuần ấy, nàng quyết định phải đưa con đi chơi giải khuây và hai mẹ con đi sở thú, vào công viên, đi mua sắm, ăn nhà hàng và cuối cùng, mệt nhoài, nàng dắt con vào thư viện địa phương đọc sách thư giãn, thú vui cả gia đình nàng ưa chuộng. Trời chạng vạng tối, hai mẹ con còn nấn ná đến lúc thư viện đóng cửa mới chịu ra về. Trong lúc giúp con gái mặc áo choàng trước khi ra cửa, nàng chợt có cảm giác có ai đang nhìn mình. Ngược nhìn lên, đối diện tấm gương, nàng thấy một khuôn mặt đàn ông đang cười với mình thật thân thiện, và vô tình, nàng cũng mỉm cười lại. Vội vã quay đi, nàng ngạc nhiên nhìn quanh mình chẳng thấy có ai, có lẽ nào người ấy có thể biến đi nhanh đến vậy. Nàng nhìn dọc hành lang mờ tối và ló ra đằng sau mình, tuyệt nhiên chẳng có ai. Gió lạnh lùa vào lồng lộng từ khung cửa mở rộng ra đường phố. Nếu có ai đi ra có lẽ nàng phải thấy chứ? Cố xua đi cảm giác lạ lùng, nàng kéo tay con về và như mọi lần, con gái nàng riu rít kể cho mẹ nghe những mẩu chuyện lý thú vừa đọc được chiều nay và nàng quên đi sự kiện thiếu logic vừa qua.

*

Có lẽ nàng sẽ chẳng bao giờ nhớ lại buổi chiều hôm ấy nếu như nàng không vô tình gặp lại người đàn ông ấy lần nữa. Chiều hôm ấy trời lạnh buốt, mưa dầm dề cả ngày mà xe nàng hư đã hai ngày và nàng phải chen chúc ở trạm xe bus chờ xe về nhà. Đang rầu rĩ vì lại phải đón con muộn, nàng có cảm giác có ai nhìn mình. Xuyên qua tấm kính chắn mưa, nàng thấy có người mỉm cười với mình, một khuôn mặt quen quen mà nàng không nhận ra ngay là ai. Dưới ánh đèn đường nhấp nháy trong cơn mưa, nàng cố vắt óc để

nghĩ ra tên người ấy trong khi người đàn ông bắt chuyện với nàng một cách thân thiện.

“Thời tiết tệ thật đấy nhỉ,” chàng nói.

“Vâng,” nàng gật đầu, vẫn chưa nghĩ ra là ai.

Qua tấm kính chắn mưa, nàng thấy chàng nhìn mình với một nụ cười vừa thân thiện vừa như là giấu cợt. ‘Có lẽ mình trông ỹ rũ buồn cười lắm nhỉ’, nàng tự nhủ. Xe bus trờ tới, nàng vội vã lên xe, chàng lẫn vào đoàn người đi về tuyến khác. Nàng chợt nhớ ra khuôn mặt ấy nàng đã gặp hôm nào ở thư viện gần nhà. ‘Có lẽ một người thường lui tới thư viện mà mình hay vô tình gặp’, nàng nghĩ. Rồi những tính toán, lo nghĩ khác dồn đến, nàng quên đi người lạ-quen này và lên chương trình đặc biệt để đền bù cho con gái lại phải về trễ tối nay.

Nàng còn gặp lại người đàn ông ấy vài lần nữa, thường là ngắn ngủi vài câu trao đổi, khi thì ở quầy tính tiền ở quán nước tại khu phố gần nhà khi nàng sắp sửa ra về, khi thì ở tiệm cắt tóc và một số nơi khác. Hai người chỉ mỉm cười chào nhau, chưa bao giờ họ hỏi tên nhau nhưng nàng đã bắt đầu cảm thấy mến người đàn ông xa lạ này và cảm thấy vui sau mỗi lần gặp mặt.

*

Cho đến một lần nàng vô tình gặp lại người đàn ông ấy trong nhà vệ sinh công cộng ở Hội chợ Xuân. Bối rối và ngượng ngùng, nàng chào anh và nhỏ nhẹ nhắc chàng đã vào nhầm toilet.

“Không, anh chỉ vào để gặp em, anh thấy em từ đằng xa và theo em vào đây.”

Nàng bàng hoàng, khuôn mặt ửng đỏ, sửng sốt trước lời thú nhận của người đàn ông xa lạ. Nói xong, chàng quay ngoắt đi và biến mất sau cánh cửa.

Trong cơn bối rối, nàng không nhận ra rằng không hề có tiếng cửa ra vào mở ra hay đóng lại. Nàng choáng váng hoang mang trước sự xuất hiện và ra đi đột ngột của người đàn ông. Lẫn lộn trong mớ cảm giác kỳ lạ không thể phân tích được, nàng nhận ra có cái gì đó gần như là niềm vui, một sự hài lòng và hãnh diện rằng mình vẫn còn có sức hấp dẫn người khác phái. Nàng đã quên đi cái cảm giác rợn rùng này từ lâu lắm rồi, từ thời còn thiếu nữ và đám thanh niên cùng lứa theo đuổi và tỏ tình một cách đột ngột như vậy. Nàng chợt dạ khi nghĩ đến chồng, tuy nhiên nàng tự nhủ nàng đã chẳng làm gì sai và cảm thấy yên tâm hơn. Đưa con gái về nhà, nàng còn miên man suy nghĩ không biết mình phải nên xử sự thế nào nếu gặp mặt người đàn ông ấy lần nữa.

Hai hôm sau, nhân lúc con gái nàng ngủ sớm sau một ngày du ngoạn ngoài trời với lớp, nàng tự thưởng cho mình một tối thư giãn bằng một chậu tắm spa nóng và đọc sách, một thú vui mà họa hoằn lắm nàng mới được hưởng từ ngày có con. Trong lúc chờ nước xả vào bồn tắm, nàng cời đồ đứng ngắm mình trước tấm gương toàn thân.

‘Mình gầy quá’, nàng tự nhủ, ‘gầy như là một con mèo đói’. Nàng tự hứa sau kỳ công tác của chồng, nàng sẽ lấy phép vài tuần để thư giãn, tắm bồn và có thể sẽ xin làm ít giờ lại. Chỉ cần vài đêm mất ngủ, thêm cái căng thẳng của một mớ công việc nàng phải làm từ ngày anh đi, đủ làm cho nàng thêm hốc hác. Nàng tự hứa từ nay phải đi ngủ sớm hơn và bớt lười ăn để trông khá hơn lúc anh về.

Đang miên man với dòng suy nghĩ, nàng chợt giật thót mình khi thấy một khuôn mặt với nụ cười thật tươi bên cạnh mình trong gương. Vội vã chụp lấy chiếc khăn tắm che thân, nàng quay ngoắt lại người đàn ông đang đứng bên cạnh mình. Nàng giận dữ lấp bắp, quên mất điều hiển nhiên vô lý rằng nàng không hề nghe tiếng mở cửa hoặc tiếng chân người đến gần.

“Anh.... Anh làm gì ở đây?”

“Anh đang ngắm em như mọi khi.”

“Mọi khi?” Nàng kinh ngạc, quên đi giận dữ.

“Phải, mọi khi. Dĩ nhiên là em không biết rằng anh vẫn đi theo em hàng ngày, khắp mọi nơi. Em chỉ không nhìn thấy thôi.”

Nàng kinh ngạc đến tột bậc.

“Sao có chuyện ấy được? Làm sao anh vào được đây?”

Chàng mỉm cười:

“Có lẽ em không để ý đấy thôi, nhưng em chỉ thấy được anh khi em soi gương.”

Nàng nhanh chóng điếm lại những lần gặp chàng. Thư viện, quán nước, trạm xe bus, toilet công cộng..., phải, lần nào nàng cũng đứng trước một tấm gương và anh cũng thế. Nhưng vậy có nghĩa là thế nào, phải chăng anh không phải là người thường?

“Đúng vậy,” anh mỉm cười, đọc được ý nghĩ của nàng. “Anh chết cách đây gần hai mươi năm và cũng theo em gần chừng ấy năm,” anh nói một cách đơn giản.

Nàng vịn tay vào thành bồn tắm, từ từ ngồi xuống bệ đá cạnh bồn. Nước tắm tràn ra xung quanh, nàng vội tắt đi trong khi cố nhận định mẫu tin này. Nàng ngạc nhiên không thấy mình sợ hãi, chỉ kinh ngạc, bối rối và cảm động vì biết rằng anh đã theo mình chừng ấy năm. Nàng nhìn anh, cố tìm ra một nét gì đó không bình thường để tin điều anh nói là sự thật nhưng hoàn toàn không có gì cả.

“Anh không giống như những hồn ma người ta hay miêu tả phải không?”

Anh giễu. “Người ta bảo những người chết một cách bình yên thường giữ lại được diện mạo lúc còn sống, có vậy anh mới dám theo em chứ!”

Nàng bật cười, thấy dễ chịu với máu khô hài của anh. Anh đưa mắt nhìn

nàng âu yếm.

“Em tắm đi, kéo nước nguội.”

Nàng bối rối then thùng. Có cái gì đó gần như là thân mật giữa hai người nhưng sao nàng không cảm thấy khó chịu. Nàng lặng lẽ quay lưng bước vào bồn tắm và từ từ tháo khăn tắm ra. Giấu mình dưới lớp bọt xà phòng, nàng đỏ mặt nghĩ đến chàng đã nhìn thấy nàng tắm bao nhiêu lần, và những lúc khác nữa... Người nàng nóng lên và chàng mỉm cười như thể đọc được ý nghĩ của nàng.

Nàng tò mò muốn biết thêm về con người kỳ lạ này. Có cái gì đó như là một sức hấp dẫn từ chàng làm nàng thấy náo nức.

“Ngồi xuống đi anh,” nàng bảo, “và kể cho em nghe về anh, làm sao anh gặp được em?”

Chàng chậm rãi ngồi xuống bậc đá cạnh bồn tắm. Nhìn thẳng vào mắt nàng, chàng kể, giọng đều đều, trầm ấm.

“Anh bị bệnh tim mãn tính từ nhỏ. Năm anh mười tám tuổi, anh chết trong lúc ngủ. Trước đó vài tháng, Bố anh cũng mất đi như thế nên Mẹ anh suy sụp hẳn và anh nghĩ bà cụ cần được chăm sóc nên anh thường hay quanh quẩn bên bà. Bố anh ra đi vĩnh viễn, anh chưa bao giờ nhìn thấy Bố anh từ khi ông cụ mất, anh không biết bây giờ ông cụ ở đâu? Có nhiều con đường một người chết đi có thể chọn, nhưng anh chưa bao giờ chọn một con đường nào vì ngay từ phút đầu, anh đã quyết định ở lại bên cạnh Mẹ cho đến ngày bà cụ mất.”

“Thế có bao giờ bà cụ nhìn thấy anh không?”

“Có chứ, chỉ một vài lần năm anh vừa mất, nhưng chỉ thoáng qua thôi và không trò chuyện gì cả. Em biết mấy người già mà, họ mê tín lắm, anh không muốn bà cụ lo lắng là anh không được siêu thoát.”

“Thế nhưng cụ vẫn thấy anh mà?”

“Anh chỉ cho mẹ thấy vài lần, ban đêm lúc nhập nhoạng tối lúc cụ soi gương. Anh chỉ cười và ôm lấy mẹ rồi biến đi, anh muốn để mẹ nghĩ rằng anh chỉ là ảo giác.”

“Thế bà cụ có sợ không?”

“Không, không hề,” anh mỉm cười. “Anh là con duy nhất của Mẹ nên bà cụ thương anh lắm. Thường sau khi thấy anh, bà cụ có vẻ vui lên. Nhưng không được lâu, cuối năm đó mẹ anh mất. Anh không bao giờ gặp lại mẹ anh nữa. Anh nghĩ bà cụ đã đến với Bố anh. Người ta có thể chọn nơi nào mình muốn đến trước khi chết.”

Chàng im lặng một lúc, trầm ngâm nghĩ ngợi. Nàng lặng lẽ theo dõi, ngạc nhiên về những điều nghe được.

“Sau đó, anh gặp em. Anh nhớ hôm ấy anh lang thang trong thư viện thành phố, cố tìm lại cảm giác an bình ngày xưa thời còn đi học. Thường thường mỗi khi cô đơn, anh hay vào đó ngồi hàng giờ trong góc, ngắm nhìn tội nhỏ trò chuyện, đọc sách và thấy thật thư thái. Thế nhưng hôm ấy anh cảm thấy bồn chồn làm sao. Suốt một ngày rảo quanh thư viện, anh không cảm thấy thanh thản chút nào. Cuối cùng, anh quyết định đi dạo phố và ngay lúc anh sắp rời thư viện thì em đến. Anh còn nhớ em đi với hai cô bạn thân, cười nói riu rít thật hồn nhiên. Anh bị choáng váng trước dáng vẻ tươi sáng của em và anh theo đuổi em từ đó. Anh nhớ những ngày em học miệt mài hay lang thang chọn sách trong thư viện, lúc nào anh cũng ở sát bên cạnh. Anh như bị hấp hồn, anh say mê em điên cuồng, và dần dần anh theo em khắp mọi nơi. Anh đau khổ cùng cực khi em hẹn hò rồi tan vỡ những mối tình, và rồi em lấy chồng. Bẵng đi một thời gian, anh đi lang thang khắp nơi, tránh xa em nhưng rồi anh không chịu nổi, anh phải tìm về, về quanh quẩn bên em, chỉ cần thấy em là anh đã thấy hạnh phúc. Thế mà đã gần hai mươi năm. Đối với anh, thời gian không có ý nghĩa gì cả nhưng anh lần lượt nhìn thấy những

người quen già đi, chết đi. Cả em cũng vậy, anh không thể nói em cũng vẫn như xưa. Anh lo sợ một ngày nào đó anh sẽ mất em vĩnh viễn mà không một lần chia sẻ những điều anh hằng ấp ủ. Đã nhiều lần anh muốn đến với em nhưng anh ngại làm em sợ hãi. Anh cũng lo sợ làm đảo lộn cuộc sống phẳng lặng của em. Mặc dù anh thấy em có những điều không được hài lòng trong cuộc sống, nhìn chung, em có một cuộc sống dễ chịu và em xứng đáng được hưởng. Hôm trước, lần đầu em thấy anh trong thư viện địa phương, thú thật là anh không cố tình để em thấy. Anh chỉ theo em như mọi lần nhưng lúc ấy em trông thật tội nghiệp và buồn cười, lúc nào cũng tất bật, vội vã và anh vô tình quên bản thân đi. Lúc ấy anh nghĩ là em sợ nên anh vội lẩn đi, nhưng em không có vẻ sợ hãi nên anh liền lĩnh gặp em lần nữa, và sau đó thế nào thì em đã biết.”

Chàng dừng lại, mắt nhìn xuống hai bàn tay thon dài đan vào nhau.

Nàng hít một hơi sâu, đè xuống cảm giác ghen ngào đang dâng lên ngực. Nước mắt nàng chảy xuống lặng lẽ. Nàng chưa bao giờ cảm thấy xúc động và thương cảm như lúc này. Nàng chưa bao giờ biết đến một tâm tình say đắm và chung thủy như vậy. Ở một nơi nào đó sâu xa trong tiềm thức, nàng có cảm giác có một cái gì đó rạn vỡ, mở ra, nàng như bị nhận chìm trong một dòng lũ của vô số cảm xúc và ý nghĩ quyện vào nhau.

Hai người im lặng thật lâu. Một lúc sau, chàng nhẹ nhàng đứng lên.

“Nước ngủ rồi, em đi ngủ đi.”

Không hề nhìn lại, chàng lặng lẽ quay đi, biến mất sau cánh cửa.

Đêm ấy, nàng không ngủ, hay đúng hơn, chỉ ngủ chập chờn. Những ngày sau đó, nàng sống như trong mơ, làm việc, sinh hoạt một cách máy móc.

Nàng thường xuyên thấy chàng, hầu như bất cứ nơi nào có gương nàng đều nhìn thấy chàng, lúc vui, lúc trầm ngâm và đôi mắt luôn ánh lên niềm chờ đợi. Thỉnh thoảng, họ chuyện trò với nhau, máu khô hải của chàng làm vơi

đi nổi bút rút trong nòng mỗi lần gặp gỡ, nhưng mỗi ngày sự thân thiết, gần bó giữa hai người càng mạnh hơn làm nàng cảm thấy ngột thở.

*

Một buổi chiều nọ, quá căng thẳng và mệt mỏi, nàng đành dừng làm việc và xuống canteen uống cà phê cho tỉnh táo. Canteen vắng tanh, nàng ủ rũ ngồi uống một mình. Trời lạnh buốt, nàng cầm ly cà phê bằng cả hai tay, cố tìm chút hơi ấm. Có tiếng động nhỏ bên cạnh, ngược mắt lên, nàng thấy chàng ngồi bên cạnh. Cố kiếm một chỗ khuất gió, nàng vô tình ngồi cạnh quầy tính tiền trang trí bằng những mảnh gương đủ màu sắc.

“Em làm sao vậy?” Chàng hỏi, giọng ân cần.

“Em mệt quá,” nàng thầm thì, sợ có ai vô tình nghe được tường nàng điên, nói chuyện một mình. “Em mệt quá, công việc dồn dập chồng chất, làm mãi không xong.”

Nàng không dám thú thật là mình mất ngủ và mối quan hệ giữa hai người làm nàng bị dao động, không thể tập trung làm việc.

Anh nhìn nàng ái ngại.

“Em xin nghỉ vài bữa đi, để lấy lại sức.”

“Còn có mấy hôm nữa là chồng em về, em đã xin nghỉ phép sau đó nên bây giờ không nghỉ được.” ‘Vả lại’, nàng nghĩ, ‘em chắc phát điên nếu ở nhà một mình mấy ngày với anh quanh quẩn bên cạnh luôn luôn. Em cần phải đi làm để bớt nghĩ đến anh’.

Chàng nhìn nàng đăm đăm như đọc thấu suy nghĩ của nàng.

“Anh lo cho em,” chàng nói một cách đơn giản và cuối xuống hôn nàng dịu dàng.

Nàng run bắn và rung động sâu xa khi chàng dừng lại. Nàng hoảng hốt nhận

ra mình đã yêu chàng, một bóng ma từ quá khứ. Nàng chợt đọc thấy nét mừng rỡ kinh ngạc trong mắt chàng.

“Em cảm thấy được anh ư?” Chàng hỏi gấp gáp qua hơi thở.

“Vâng,” nàng đáp ứng.

Chàng lão đảo ngời xuống ghế, nét mặt chàng khó diễn tả được. Mắt chàng ánh lên đáng đáp một nụ cười pha lẫn điều không thể tin được.

“Thật sao... thật vậy sao?” Chàng nói không ra lời. “Đã bao nhiêu năm anh ở bên em, lên hôn lên tóc em, lên vai em, lên khuôn mặt em bao nhiêu lần, em không bao giờ biết, sao lại có điều kỳ diệu này?”

Cũng như chàng, nàng chuyển từ kinh ngạc sang hân hoan, một nỗi vui sướng thật tinh khôi như đứa trẻ vừa khám phá ra kho tàng kỳ diệu. Trong một khoảnh khắc, nàng quên đi tất cả xung quanh -- cuộc sống của nàng, công việc, chồng con, cả cái canteen lạnh lẽo, tối tăm -- chỉ thấy tâm hồn tràn ngập niềm vui sướng, hạnh phúc.

Có tiếng người lao xao kéo qua hành lang. Nàng chợt nhớ ra sắp đến giờ tan việc và con gái đang đợi. Họ vội vã chào nhau.

“Hẹn gặp em,” chàng thì thầm, siết chặt bàn tay nhỏ bé của nàng.

Nàng cảm thấy hoàn toàn chàng là một CON NGƯỜI, vững chắc, mạnh mẽ và THẬT, như những người ngoài kia. Nàng chạy lên thang lầu, lòng phơi phới hạnh phúc. Tim nàng ca hát như lần đầu tiên biết yêu.

Đêm hôm ấy, chàng đến thăm nàng trong phòng ngủ, khi nàng đứng chải tóc trước gương lúc sắp sửa lên giường. Trên tấm thảm trước tấm gương lớn, họ yêu nhau cuồng nhiệt, đắm đuối. Như đôi vợ chồng trẻ trong thời kỳ trăng mật, họ quấn quýt mãi nhau và thầm thì trò chuyện đến khi tảng sáng.

Đưa con đi học rồi đi làm, nàng đi lại trong cảm giác lâng lâng bay bổng cho đến khi một cô bạn đồng nghiệp trên.

“Ê bồ, sao hôm nay trông vui quá vậy, bộ được lên bậc hả?”

“Không đâu,” một cô bạn khác trêu, “còn có hai ngày nữa là chồng nó đi công tác về, lại được nghỉ bồi dưỡng mấy tuần nữa. Đây, hay tối mai mình đi ăn tối để tiễn nó đi nghỉ phép đi mấy bồ ơi!”

Nàng ngượng ngịu mỉm cười. Nghe bạn nhắc tới ngày chồng về, nàng chợt dạ, không biết rồi đây sẽ ra sao. Chồng nàng vẫn gọi điện thoại hàng đêm thăm hai mẹ con, nàng vẫn kể chuyện chung chung qua loa để anh khỏi lo lắng hay nghi ngờ gì, nhưng nàng có cảm giác anh không được hoàn toàn an tâm khi thỉnh thoảng nàng trả lời ngập ngừng, rời rạc và thường để con gái trò chuyện với Bố. Còn có hai ngày nữa là anh đã về, nàng ray rứt thấy mình bồn chồn khổ sở, nàng cảm thấy tội lỗi khi mong chuyển công tác của anh kéo dài thêm ra, để nàng được tận hưởng hạnh phúc mới tìm được, không, nàng tự bào chữa, để có thì giờ trấn tĩnh lại và thu xếp mọi việc cho ổn thỏa. Nhưng tận sâu trong tâm hồn, nàng biết sẽ không bao giờ nữa nàng có được cuộc sống thanh thản bình an bên chồng con khi người yêu nàng vẫn luôn bên cạnh. Nàng luôn cảm thấy sự có mặt của anh ở khắp mọi nơi, mọi lúc, ngay cả lúc anh không xuất hiện. Sự hiện hữu của anh gần như có thể sờ mó được và đôi lúc nàng cảm thấy ngộp thở trong niềm hạnh phúc lẫn âu lo. Anh nói đúng khi sợ làm đảo lộn cuộc sống phẳng lặng của nàng và đã ẩn mình trong suốt gần ấy năm. ‘Có lẽ mình và anh ấy có nợ gì với nhau từ kiếp trước nên bây giờ phải trả cho nhau’, nàng thầm nghĩ và mỉm cười vì thấy mình bắt đầu mê tín giống như mấy bà cụ. ‘Nhưng phải có một lý do nào chứ! Một cuộc tình như vậy không thể nào tự xảy ra như vậy được’, nàng lẩm bẩm một mình.

Đêm hôm ấy hai người lại đến với nhau và trò chuyện với nhau suốt đêm. Táng sáng, nàng cố hết sức thản nhiên nói cho anh biết ngày mai chồng nàng về và họ nên thôi không gặp nhau nữa.

Anh nhìn nàng thăm thẳm buồn, giọng anh trầm xuống, gần như nói với

chính mình.

“Anh biết rồi cũng sẽ đến lúc này,” anh thở dài. “Anh cũng nghĩ thế là tốt nhất cho em. Anh không thể nói rằng anh sẽ tìm được hạnh phúc khác khi xa em nhưng em còn một đời trước mặt, còn con cái..., em xứng đáng hưởng một cuộc sống hạnh phúc. Có lẽ anh sẽ không đi lang thang nữa, có lẽ đã đến lúc anh chấm dứt cuộc sống lưng chừng này và đi đến chốn cuối cùng.” Họ nhìn vào mắt nhau. Trăm lời yêu thương nồng thắm dâng tràn và mỗi người tự hiểu rằng họ đã được yêu thật chân thành, trọn vẹn.

Anh lặng lẽ biến mất, nàng chập chờn trong một giấc ngủ rã rời. Hạnh phúc và khổ đau quyện vào nhau thành một khối nặng trĩu trong tâm hồn. Ngày hôm ấy nàng đi lại như kẻ mộng du. Cái chấn động của những sự kiện vừa qua làm thần kinh nàng như tê liệt. Nàng thầm cảm ơn mấy cô bạn đồng nghiệp luôn miệng trò chuyện chọc ghẹo nhau giúp nàng bớt căng thẳng, và cũng nhờ họ hiểu lầm là nàng quá nôn nóng mong chồng về nên không thể tập trung vào công việc.

Đêm hôm ấy nàng đi ăn tối với mấy cô bạn đồng nghiệp đến quá nửa đêm mới về đến nhà. Nàng cố kéo dài bữa ăn để tránh nghĩ đến chồng và người tình, nàng sợ phải đối diện với những tấm gương im lìm không có bóng anh. Nàng sợ phải lặng lẽ chống chọi một mình trong đêm với những cảm xúc như đang nhấn chìm mình xuống. Nàng thầm cảm ơn mấy cô bạn quý đã cứu nàng thoát khỏi một đêm cực hình. Nàng thiếp đi trong một giấc ngủ ngọt ngào, nặng nề.

*

Hôm sau, chồng nàng về. Anh ngạc nhiên thấy nàng hốc hác, xanh xao.
“Em làm sao vậy, em có bệnh không?”

“Không, không...” Nàng bối rối trả lời.

Anh nhìn vào mắt vợ. Đôi mắt quầng thâm trên khuôn mặt gầy gò, hốc hác làm anh xót xa.

“Em lại làm việc nhiều quá phải không? Hay em không ngủ được khi vắng anh hả?” Chàng trêu vợ. Vẻ xanh xao của nàng làm anh lo lắng. “Hay là em có thai?”

Nàng giật mình như bị bắt gặp quả tang đang làm việc bất chính, nhưng nàng cười khoả lấp.

“Làm sao em có thai được khi anh đi xa cả tháng rồi.” Và cùng một lúc, nàng thầm nghĩ ‘Phải chi anh ấy...’, nhưng nàng vội gạt ra ngay cái ý nghĩ nông cuồng kia. Nàng có thể có thai lắm, nếu anh ấy không phải chỉ là một cái bóng, nàng tự nhủ.

Thấy vợ trầm ngâm, anh nghĩ nàng lại muốn có con lần nữa. Anh biết nàng rất muốn có thêm con, mặc dù bác sĩ vẫn khuyên rằng nàng e không đủ sức khỏe để có thêm con nữa. Anh nghĩ sẽ khuyên vợ nghỉ việc một thời gian và nếu nàng thật sự muốn có con, anh sẽ khuyên nàng nghỉ hẳn để đủ sức khỏe. Anh âu yếm nhìn vợ, anh muốn làm bất cứ điều gì có thể được để nàng được hạnh phúc.

“Em muốn có con nữa phải không?” Anh âu yếm hỏi. “Cũng đến lúc em có thêm một đứa nữa rồi, nếu em muốn.”

Nàng ngạc nhiên nhìn anh như vừa rơi xuống từ cung trăng. Nàng đang suy nghĩ và lo lắng một điều hoàn toàn khác, đó là làm sao có thể gần gũi chồng từ nay khi biết người yêu vẫn luôn ở sát bên cạnh. Nhìn nét mặt khó hiểu của nàng, anh nghĩ chắc nàng còn đang do dự nên anh thôi, không bàn tiếp, để vợ tùy ý lựa chọn. Nhưng dù sao, anh vẫn thấy có điều gì đó không được bình thường.

Bữa tiệc gia đình đón chồng về nàng chuẩn bị thật chu đáo. Nàng ước sao

nàng cũng chuẩn bị tinh thần được chu đáo như vậy. Anh vui vẻ kể đủ mọi chuyện và mang quà ra cho hai mẹ con. May mắn cho nàng, đứa con gái mừng rỡ quần lấy bố, đỡ cho nàng cảm giác ngượng ngịu, và anh cũng không nhận ra rằng nàng không tíu tít mừng rỡ như mọi lần khác anh đi công tác xa về.

Đến gần nửa đêm con gái họ mới chịu đi ngủ. Anh âu yếm ôm vợ và yêu nàng thật thắm thiết. Một tháng xa cách thật quá lâu đối với anh, và có thể còn lâu hơn nữa đối với nàng nếu không có người thứ ba. Quá say đắm bên vợ, anh không nhận ra vẻ ngượng ngịu bối rối của nàng, anh cho rằng đó là điều tự nhiên sau nhiều ngày xa cách. Nàng khổ sở bên chồng, nàng không muốn làm anh buồn hay tránh né anh, nhưng nàng không thể không cảm thấy căng thẳng khi biết rằng người yêu của nàng đang ở đâu đó bên cạnh, nhìn thấy tất cả những âu yếm họ dành cho nhau.

Những ngày sau đó vẫn tiếp diễn như vậy nhưng đối với nàng, nỗi căng thẳng bồn chồn càng tăng lên như một cực hình. Sau kỳ công tác, anh được nghỉ phép ở nhà thêm một tuần. Suốt những ngày ở nhà, anh luôn quần quít bên vợ và nàng có cảm giác anh cố gắng chiều chuộng nàng hết mực. Anh đối với vợ như những ngày trăng mật, anh làm thức ăn sáng mang đến giường cho nàng mỗi ngày. Đưa đón con đi học xong, anh giành làm hết việc nhà, nấu nướng cho nàng. Anh đưa nàng đi xem phim, đi chơi biển, anh càng âu yếm tình tứ càng làm cho nàng khổ sở. Anh cứ nghĩ nàng hóc hác ỉu rĩ vì quá bận rộn công việc, nay có dịp ở nhà, anh ráng làm mọi việc để nàng được thanh thoi, khuây khỏa. Thế nhưng anh cảm thấy có điều gì đó bất an trong nàng. Mỗi lần nhìn vào mắt vợ, anh không thấy được nụ cười ấm áp như ngày xưa, có một cái gì đó như là sự chịu đựng hay tránh né mà anh không hiểu được. Anh không nhìn thấy nét thanh thản trong nàng, anh nghĩ nàng qua lo lắng với công việc và cố làm mọi cách để nàng khỏi nghĩ

đến những chuyện ở sở. Anh khuyên nàng nên làm ít giờ lại để nghỉ ngơi, nàng bằng lòng ngay và anh thấy yên tâm hơn.

Tuần kế tiếp anh đi làm lại. Nàng cảm thấy thật trống vắng khi phải ở nhà một mình. Vốn quen luôn luôn bận rộn tất bật, nàng thấy một ngày ở nhà sao quá dài. Làm hết việc nhà, nàng mang sách ra đọc. Thường thì mỗi khi đọc sách, nàng quên đi tất cả, có lúc quên cả giờ giấc, ăn uống, thế nhưng lúc này nàng không thể tập trung vào câu chuyện. Đọc mãi vẫn không hiểu được gì nàng đành gác sách lại, mang giá vẽ ra vườn. Vẽ đi vẽ lại hàng chục lần không được một bức nào, nàng bèn chồn cát đi rồi đi dạo phố. Nàng có không suy nghĩ gì cả, cố để đầu óc trống rỗng nhưng sao mọi việc nàng làm, mọi nơi nàng đi qua đều gợi nhớ đến người đàn ông yêu dấu. Những quán nước nàng đến, khu phố quanh nhà, ngay cả nơi yêu thích nhất của nàng là thư viện nàng cũng không dám đến, vì nó gợi lại những kỷ niệm ngày nàng còn có anh bên cạnh.

Mới chỉ một tháng quen nhau mà sao nhiều kỷ niệm, nàng miên man suy nghĩ. Nghĩ đi nghĩ lại, nàng không biết liệu nếu bắt đầu lại từ đầu, nàng có làm khác đi không hay mọi chuyện vẫn sẽ diễn ra như vậy. Nàng cảm thấy có lỗi với chồng con, nhưng nàng không biết nàng đã làm sai chỗ nào, ngoại trừ để cho tình cảm riêng tư ấy chiếm hết tâm hồn, trí óc, thì giờ của nàng. Nàng đã cảm động sâu sắc với tấm tình của anh ấy và điều đó nàng không thể cưỡng lại được, cũng như đó không phải là điều sai trái. Bản tính con người là muốn được quý trọng và thương yêu. Người đàn ông ấy đã dành cho nàng điều quý báu ấy, lặng lẽ suốt bao nhiêu năm, và nàng, như mọi con người khác, đã đáp lại như luật thiên nhiên. Họ đã đến với nhau thật trong sáng, chân thành và đã chia tay nhau vì lợi ích riêng của nàng và gia đình nàng. Đó là một sự hy sinh lớn cho cả hai, nhưng còn lớn hơn nhiều đối với anh vì ít nhất, về phía nàng, nàng còn gia đình, chồng con, bạn bè... để nâng

đỡ và thương yêu, còn anh, anh chẳng còn ai, chẳng còn gì khác. Nàng đã xua anh đi một cách phũ phàng và giờ đây, khi nhìn lại toàn thể những điều đã xảy ra một cách bình tĩnh, nàng cảm thấy mình thật ích kỷ. Tất cả những điều nàng làm là đúng theo cuộc sống bình thường, theo quy luật xã hội, nhưng nó chỉ đem lại lợi ích riêng cho nàng, nó giữ gìn cho nàng những điều nàng đã có và cướp thêm những điều anh đã từng có. Nàng cảm thấy đau khổ hơn khi nhận ra rằng mình đã đón nhận tình yêu của anh một cách dễ dàng nhưng cùng một lúc, đòi hỏi anh phải hy sinh cho nàng khi nàng không cần đến anh nữa. Nói một cách khác, nàng muốn cả hai: một cuộc sống gia đình êm đẹp và một cuộc tình thơ mộng mà cái giá phải trả là nỗi đau khổ giày vò của anh. Nàng bứt rứt bồn chồn, nàng muốn gặp lại anh để phân bua, để giải bày tâm tư tình cảm của mình, nhưng hơn thế nữa, nàng muốn đền bù cho anh những đau khổ, mất mát mà vì nàng, anh phải chịu.

Nàng tìm kiếm bóng anh ở mọi nơi, nàng nhìn vào bất cứ tấm gương nào thấy được, nhưng chỉ có bóng nàng, ngơ ngác, lạc lõng. Nhiều ngày trôi qua như vậy, nàng càng thêm quay quắt. Có lúc nàng đứng hàng giờ trước gương, thì thầm trò chuyện một mình. Nàng van xin anh hãy tha thứ cho nàng quá ích kỷ, nông nổi, nàng mong mỗi được gặp lại anh nhưng tuyệt nhiên không có lời đáp lại. Nàng oà khóc tức tưởi, chắc anh đã đi xa, đi xa vĩnh viễn và nàng không còn bao giờ được thấy nữa. Đó là sự trừng phạt xứng đáng dành cho nàng và nàng cảm thấy tuyệt vọng. Nỗi đau khổ giày vò làm nàng như kiệt sức. Nàng cố gắng hoà mình vào cuộc sống xung quanh nhưng tất cả đối với nàng như một màn kịch. Mỗi ngày đến rồi đi như trên sân khấu, nàng giữ một vai quan trọng mà nàng cố diễn xuất cho đạt.

Hết kỳ nghỉ, nàng trở lại sở làm việc. Mọi người thân ái hỏi han, bạn bè nàng ngạc nhiên thấy nàng vẫn gầy gò, xanh xao và có phần ủ rũ hơn. Ai cũng nghĩ nàng sẽ khá hơn sau kỳ phép nhưng nàng nói dối đã thức khuya

đọc sách, xem phim nhiều và đi chơi luôn luôn nên hơi mệt mỏi. Nàng lao vào làm việc như một cái máy, làm miệt mài để quên đi nỗi nhớ, quên đi bóng hình người yêu dấu, nhưng sao nàng bắt gặp mình vẫn đứng thẫn thờ trước gương chờ đợi, có lúc nàng quên cả thời gian, không biết mình đã đứng trước gương trong phòng vệ sinh hay phòng ngủ bao nhiêu lâu. Cho đến một ngày nàng kiệt sức thật sự và ngất đi ở sở làm việc. Bạn bè nàng hốt hoảng gọi cho chồng nàng. Anh đến mang vợ về nhà, lo lắng tột bậc khi nhận ra nàng gầy rộc, mắt trũng sâu. Vốn đã quen vợ gầy yếu mảnh mai, anh không để ý lắm khi nàng từ từ gầy đi nhiều. Và lại cuộc sống quá bận rộn, cả ngày hai người đi làm, chỉ có tối về mới gặp nhau, lại vội vã với công việc nhà rồi lên giường. Hơn nữa, dạo này nàng thường làm việc thật muộn, anh thường đi ngủ sớm một mình trong khi nàng còn mải mê làm việc đến thật khuya. Anh đâu biết rằng công việc chỉ là cái có và cũng là cái lối thoát duy nhất cho nàng để một lúc giải quyết được ba điều khó khăn cho nàng: tránh né chồng, quên đi người yêu, và trị chứng mất ngủ. Nàng đâu biết rằng có đêm nàng thức đến gần sáng, đến lúc mệt rũ ra lê gót lên giường, nàng chỉ thiếp đi có vài giờ là đã đến lúc thức dậy, nhưng nàng hầu như đã mất hết khái niệm về thời gian, có lúc cả khái niệm về không gian cũng không còn rõ rệt nữa. Đôi khi nàng đi như trong mơ, giật mình không biết là đang ở đâu, đi về đâu cho đến khi định thần lại. Cứ như thế, nàng vật vờ trong suốt thời gian qua cho đến lúc kiệt sức. Chồng nàng đưa nàng đi bác sĩ, hoá ra nàng chỉ thiếu dinh dưỡng và thiếu ngủ. Bác sĩ khuyên nàng ăn ngủ điều độ và uống thêm thuốc bổ. Nghỉ ngơi vài hôm lại sức, nàng lại tiếp tục đi làm.

Từ ngày ấy, nàng hứa với chồng sẽ ráng làm việc ít hơn. Tuy nhiên, nỗi đau khổ của nàng ngày càng gia tăng và nàng thường lén chồng nửa đêm vào phòng làm việc. Thuốc bổ giúp nàng thêm sức lực, nhưng không giúp nàng

ngủ yên và nỗi nhớ nhung dày vò nàng hàng đêm. Nàng cố làm việc, thỉnh thoảng ngồi trước gương thì thắm với bóng mình. Nàng không còn hy vọng được gặp lại anh, chỉ là một thói quen nàng có được từ ngày biết anh. Đến một hôm, nàng mệt quá thiếp đi trước gương trong phòng làm việc. Một cánh tay êm ái đặt lên vai nàng, giặt mình, nàng định phân bua với chồng rằng nàng chỉ vào phòng làm việc kiểm một ít tài liệu. Ngược mắt nhìn lên, nàng mừng rỡ tột cùng khi thấy người yêu bên cạnh. Anh nhìn nàng âu yếm tha thiết. Nước mắt nàng lăn xuống đôi má gầy gò. Nàng khóc thấm thiết trong nỗi hạnh phúc và khổ đau. Họ ôm nhau không rời. Cuối cùng, anh bảo anh không thể cầm lòng được khi thấy nàng quá khổ sở nên để cho nàng gặp lại. Dù mai sau có thế nào cũng mặc, họ chỉ cần có nhau lúc này. Họ yêu nhau tha thiết nồng nàn, nàng như quên đi cuộc sống quanh mình, quên đi những khổ đau đã qua, quên cả mối nguy cơ có thể bị chồng bắt gặp trong phòng làm việc.

Từ hôm ấy, họ lại gặp nhau hàng đêm trong phòng làm việc. Tình yêu như mang lại cho nàng thêm sức lực, nàng lấy lại vẻ tươi sáng, rạng rỡ. Ai cũng nghĩ thuốc bổ và giảm giờ làm việc đã giúp nàng phục hồi sức lực. Họ đâu biết mỗi đêm nàng vẫn chỉ ngủ có vài giờ, nhưng hạnh phúc đã làm cho nàng ăn uống ngon lành và tâm hồn phơi phới niềm vui. Nàng như trẻ lại, chồng nàng vui sướng thấy vợ lại ca hát như xưa, đôi má nàng đầy lên một chút và phớt hồng. Cuộc sống như thêm sắc màu cho nàng và mỗi bước chân nàng đi như có thêm đôi cánh. Nàng hay cười đùa vui nhộn, nàng như sống lại thời son trẻ với mối tình đầu đời.

Nhưng hạnh phúc của nàng không kéo dài lâu. Sau một thời gian vui sướng được gặp lại nhau, nàng rơi về thực tại với một tương lai mù mịt. Họ không thể kéo dài cuộc tình khác thường như vậy mãi. Nàng canh cánh lo sợ chồng biết được, nàng sợ làm anh thất vọng và đau khổ. Nàng lại không thể chia

tay với người yêu. Hai người đã trở nên thân thiết gắn bó như đã bên nhau suốt đời. Họ hiểu nhau và yêu nhau một cách bền chặt. Họ đến với nhau hơn cả đam mê và gần gũi nhau một cách tuyệt đối. Nàng nhận ra nàng không thể sống thiếu anh và đây là một nỗi lo sợ lớn hơn bất cứ điều gì có thể đến với nàng. Trách nhiệm không cho phép nàng xa rời gia đình nhưng ở một nơi sâu xa trong tâm hồn, nàng biết nàng đã tìm được người tri kỷ. Anh mang lại cho nàng một hạnh phúc trong tâm hồn thật toàn vẹn mà nàng chưa bao giờ từng biết đến. Mất anh, nàng biết nàng sẽ không đứng vững nổi và sẽ không còn thiết đến cuộc đời này.

Mặc dù trò chuyện với nhau rất ít, anh vẫn hiểu được điều này và nhiều lần anh do dự, có lẽ anh không nên tiếp tục gặp nàng để nàng khỏi phải lún sâu hơn trong cuộc tình bế tắc này. Nàng hoảng sợ khi anh có ý định từ giã, lần này sẽ là mãi mãi xa cách. Nàng van xin anh để cho nàng có thì giờ ổn định tinh thần, anh mỉm cười bao dung. Mãi mãi nàng sẽ chẳng bao giờ tìm lại được cuộc sống ngày xưa, anh là kẻ đã cướp đi cuộc sống ấy ở nàng, nay anh không còn cách nào để trao trả, cho dù cả hai đều cố gắng hết mình.

Hơn nữa, anh đã đè nén mình quá lâu. Anh sẵn sàng hy sinh để nàng được hạnh phúc, nhưng giờ đây, hạnh phúc của nàng là được sống bên anh, không có lý do nào anh lại từ chối mình và từ chối nàng hạnh phúc ấy. Anh do dự nghĩ đến một điều mà nhiều lần anh đã gạt đi, nhưng mỗi lần thấy nàng khổ sở bế tắc, anh không khỏi nghĩ đến. Cho đến một đêm, sau bao nhiêu yêu thương thấm thiết, nàng lại nức nở khóc, họ lại sắp phải chia tay nhau. Anh do dự bảo nàng.

“Hay là em đi với anh?”

“Đi đâu hả anh?” Nàng ngạc nhiên hỏi.

“Đi qua bên kia, nơi có Bố Mẹ anh. Có lần anh thấy một người đàn bà mang con bà ấy đi bởi đứa bé ấy quá khổ sở vì nhớ mẹ.”

“Làm thế nào em đi được hả anh?” Nàng tò mò. Nàng chưa bao giờ nghĩ đến điều này và cái khả năng nó có thể xảy ra làm nàng thấy thú vị.

“Đơn giản lắm, anh chỉ cầm tay em và em bước vào gương cùng với anh. Anh nhìn thấy người mẹ ấy nắm tay đứa bé và hai mẹ con chỉ bước vào trong gương, thế là đứa bé theo mẹ đi đến nơi bà ấy ở.”

Hai người nhìn nhau, cùng đọc được ý nghĩ của nhau. Họ nhìn thấy một tương lai đầy hạnh phúc, sẽ mãi mãi được bên nhau không còn phải chia cách. Nhưng cả hai cùng nghĩ đến gia đình nàng. Nàng còn Bố Mẹ, anh em, còn chồng con và con gái nàng sẽ khổ sở lạc loài khi mất mẹ. Nàng nhìn thấy mắt anh tối lại, anh vội vã xin lỗi nàng vì đã có ý nghĩ ngông cuồng ấy. Nàng hiểu, anh không cần phải giải thích. Họ yêu quý và tôn trọng nhau và đặt hạnh phúc của nhau lên trên lợi ích của bản thân. Nàng không trách được anh có ý nghĩ ấy, khi người ta bế tắc, bất cứ con đường nào có thể dẫn đến một lối thoát đều được cân nhắc, nhất là khi cả hai người đều muốn đạt được cùng một mục đích.

Họ chia tay nhau trong một trạng thái kỳ lạ. Nàng cảm thấy nhẹ nhõm hơn khi biết được có một lối đi khác để thoát khỏi tình trạng hiện tại. Dĩ nhiên nàng sẽ không làm điều đó, nàng thương yêu gia đình nàng vô vàn, nhất là đứa con gái bé bỏng mà nàng hầu như quên đi trong suốt thời gian qua.

‘May mà có bố nó về’, nàng nghĩ. Anh thay vợ chăm sóc con lúc nàng bị khủng hoảng suy sụp cả thể xác lẫn tinh thần. ‘Có lẽ họ sẽ phải chia tay nhau một ngày nào đó’, nàng nghĩ. Không phải lúc này, khi nàng vẫn còn đắm đuối cháy bỏng trong cuộc tình đầy trắc trở. Dù sao đi nữa, nàng vẫn có thể chấp nhận hiện tại, rồi sẽ có lúc cơn sốt ban đầu nguôi đi và hai người sẽ chia tay nhau dễ dàng hơn.

Thế nhưng mọi việc không dễ dàng như nàng tưởng. Trước kia, khi chưa biết đến cái khả năng được đến với nhau, nàng chấp nhận cuộc tình bế tắc,

và mặc dù khổ đau, cũng đã một phần chuẩn bị tinh thần cho ngày chia tay. Nhưng từ khi anh gợi ý cho nàng, không một ngày nào nàng không nghĩ đến điều ấy, có lúc nàng như vô tình bước lại gần hơn những tấm gương lớn, như có một sức hút vô hình nào kéo nàng vào. Nàng cố xua đi ý nghĩ ấy nhưng mỗi khi chia tay anh, nàng lại càng thêm nung nấu. Nàng muốn đi theo anh khắp mọi nơi, nàng mãi mãi muốn có anh bên cạnh. Anh đọc được ý nghĩ đó của nàng, ánh mắt nàng phơi bày tất cả nỗi niềm và anh khổ sở khi nhìn thấy điều ấy. Họ không bao giờ nhắc lại chuyện ấy, nhưng mỗi lúc gặp nhau, họ đều cùng nghĩ đến và đều cùng gạt đi.

Cuộc tình của họ đã đi đến lúc sâu đậm. Họ ít nói với nhau, chỉ tận hưởng những giây phút ngắn ngủi bên nhau. Không còn giới hạn vào những lần gặp gỡ ban đêm trong phòng làm việc nữa, bất cứ nơi đâu có những tấm gương ở những nơi kín đáo, họ đều gặp nhau. Có lần nàng ở hàng giờ trong phòng vệ sinh ở chỗ làm việc, đến khi ra ngoài, mấy cô bạn lo lắng hỏi nàng có sao không. Nàng mỉm cười trấn an bạn, nàng đâu có ốm đau gì đâu, chỉ có “sốt tình” thôi, nàng nghĩ. Nàng không biết rằng dần dần, nàng đã rơi vào trạng thái lơ đãng như ngày xưa, lúc nào cũng chờ đợi cơ hội để được gặp anh.

*

Thế rồi một ngày kia nàng không về nhà ăn tối. Chờ mãi đến nửa đêm, chồng nàng cuống quýt gọi cho sở cảnh sát. Họ bảo ráng chờ tối nay và hứa sẽ đi tìm nàng sáng hôm sau. Hôm sau, cảnh sát đến sở làm việc của nàng để điều tra. Họ thấy xe hơi của nàng vẫn còn nằm trong bãi đậu xe cho nhân viên. Trong phòng vệ sinh nữ, họ tìm thấy túi xách tay và chùm chìa khoá của nàng trước tấm gương lớn.

Adelaide, 3/2004.

Hoàng Ngọc Thu

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thu

Thần chết

Thần chết tiến đến gần, rồi lão đưa bàn tay xương xẩu nắm lấy cổ tay tôi, chực lôi tôi đi. Tôi giằng lại, rồi nhìn sâu vào hốc mắt thăm thăm của lão, tôi thấp giọng bảo:

“Khoan đã, tôi cần một lý do!”

Lão tháo khuy, mở toang chiếc áo choàng rộng. Tôi trông thấy giữa ngực lão, trên một màn hình khổ nhỏ, cảnh lão nắm tay lôi từng người trong gia đình tôi đi.

Tôi vội vã mở ngực áo của mình, chìa cho lão thấy những điều cất giấu trong lồng ngực tôi. Lão bối rối lùi lại rồi đi khuất.

*

Mười năm sau.

Thần chết rón rén đến sau lưng tôi, khi tôi đang phân vân bên mé bờ vực. Tôi trông thấy lão vừa lúc lão đưa tay toan nắm lấy tôi trước khi tung người lao xuống hố thăm. Tôi giằng lại, rồi nhìn sâu vào hố mắt ngầu đỏ của lão, tôi thấp giọng bảo:

“Khoan đã, tôi cần một lý do!”

Lão đưa tay vỗ lên đầu của mình. Tôi trông thấy hàng trăm điều rủi ro, đau đớn tôi sẽ phải trải qua trong tương lai lần lượt chiếu lên màn hình khổ nhỏ

trên trán của lão, kết thúc bằng cảnh tôi đưa tay xô đẩy từng người trong gia đình mình vào vực thẳm.

Tôi vội vã vò đầu của mình. Sức nóng từ đầu tôi bốc lên làm mù mịt cả xung quanh. Lão chới với lùi lại suýt rơi xuống hố thẳm khi trông thấy làn nước nóng bỏng từ óc tôi chảy qua khoé mắt kết thành những bức tranh rơi lả tả xuống quanh lão. Lão lảo đảo trong lúc tôi còn bối rối trong cơn xúc động và mang đi gần hết những bức tranh ở đây.

*

Năm mươi năm sau.

Thần chết bò lê đến bậc thềm nhà tôi, nơi tôi đang ngồi trầm ngâm dưới mái hiên trước tách thuốc điếu kỳ có thể nhẹ nhàng đưa tôi sang thế giới bên kia và giúp tôi rũ sạch những hệ lụy trần thế. Lão run rẩy đưa tay nâng tách thuốc lên môi tôi, toan dốc trọn vào miệng tôi. Nhưng tôi vừa kịp giằng nó ra khỏi tay lão, rồi nhìn xuống hố mắt đục lờ của lão, tôi thấp giọng bảo:

“Tôi cần một lý do!”

Lão tụt xuống bậc thềm, úp hai tay vào mặt. Đôi vai lão run lên theo những tiếng nấc nghẹn ngào. Rồi lão cất giọng, âm thanh đục lờ, rền rĩ và âm u như vọng lại từ dưới đáy mồ sâu:

“Tôi chỉ cần một mảnh bên trong lồng ngực và một rẻo sau vầng trán, tôi sẽ không bao giờ đến nữa.”

Tôi lặng lẽ gạt đầu rồi hậu hĩnh xé lấy một mảnh lớn mỗi thứ cho vào một bọc vải. Lão ngoan ngoãn đứng chờ trong lúc tôi cẩn thận đào một hố sâu rồi vùi bọc vải xuống đáy, bên trên đặt một mẩu đá nhỏ với tên tôi, cùng ngày tháng năm sinh của mình và ngày tôi dâng tặng lão món quà khác thường này.

Lão cúi rạp người hôn tay tôi bày tỏ lòng biết ơn và biến mất dưới lớp đất nâu.

*

Năm thế kỷ đã trôi qua mà lão vẫn chưa trở lại. Tôi ân hận vì đã yếu lòng trước nỗi khổ của lão mà tôi đã lâm vào cảnh khốn cùng này: lồng ngực tôi ngày càng co lại vì vết cắt ăn dần thứ chứa bên trong cho đến lúc nó chỉ còn là cái vỏ khô rỗng. Còn tệ hơn nữa, vàng trán tôi ngày càng càng méo mó dị dạng bởi vết xẻ bên trong năm nào cố lấp đầy chỗ trống bằng những khối u rắn như đá, mỗi ngày càng chen chúc nhau mọc thêm khiến cho đầu tôi có nguy cơ bị nén đến mức vỡ ra.

Mặc dù tôi đã tự tìm cho mình hàng vạn lý do chính đáng trong suốt bao nhiêu năm qua, nhưng tôi dần dần nhận ra, trong nỗi đớn đau, với niềm hy vọng được gặp lại lão lần nữa ngày một lụi tàn: tôi không thể làm được điều ấy nếu không có lão.

Adelaide, 11/8/2006

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

Mười hai đồng tiền vàng

Một ông lão có bốn người con trai. Trước lúc nhắm mắt, ông gọi các con lại rồi bảo: “Các con thân yêu, cha biết cha sắp sửa qua đời. Cha còn giữ lại mười hai đồng tiền vàng nhưng không biết phải chia cho các con thế nào.” Người con thứ nhất nói: “Đơn giản quá, mười hai đồng chia cho bốn người, mỗi người được ba đồng.”

Người con thứ hai nói: “Không thể chia như vậy được! Tài đức và công sức mỗi người đối với gia đình này khác nhau, phải lưu tâm đến điều đó.”

Người con thứ ba nói: “Điều đó không ăn nhập gì cả, phải nghĩ đến hoàn cảnh kinh tế mỗi gia đình riêng của chúng ta. Gia đình nào khó khăn hơn phải được nhiều hơn.”

Người con thứ tư im lặng. Chờ mãi không thấy anh nói gì, người cha cất tiếng hỏi. Anh cúi đầu thưa: “Thưa cha, con nghĩ con tài trí không bằng các anh em khác mà cuộc sống cũng không đến nỗi vất vả. Con xin cha hãy chia gia tài cho ba anh em còn lại.”

Người cha mỉm cười và cho các con lui ra rồi gọi luật sư đến làm di chúc.

Sau ngày ông mất, người luật sư cho gọi các con ông lại để nghe ước nguyện cuối cùng của bố. Di chúc của ông chỉ có vắn vệt một dòng: ông trao toàn quyền sử dụng và phân chia tài sản cho người con nào chịu nhận phần ít nhất.

Adelaide 14/9/2004

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thụ

Điều không có thể có

Ông có ba người con trai, mỗi người là con của một người vợ đã quá cố. Tuổi ngoài sáu mươi, ông không có ý định quan hệ với phụ nữ nào khác.

Ông đã yêu say đắm cả ba người vợ và luôn bị giày vò bởi nỗi nhớ thương họ. Điều này càng trở nên sâu đậm hơn bởi cả ba người con trai của ông đều giống mẹ của họ như tạc. Từ ánh mắt, nụ cười, dáng vóc, đến cách đi, đứng, nằm, ngồi..., họ là nam-bản của những người vợ thân yêu mà giờ đây ông đã xa rời vĩnh viễn.

Cho đến cuối đời, ông vẫn mãi băn khoăn vì một điều mà ông không thể nhờ ai làm sáng tỏ: ông tin chắc rằng ông đã yêu mỗi người vợ bằng một trăm phần trăm dung tích trái tim mình và cũng dành cho mỗi người con chừng ấy dung lượng. Điều này gây ra nỗi giày vò thứ nhất: liệu ông có thật sự thương yêu các con trai của mình vì chính bản thân họ, hoặc chỉ vì họ là bản sao của những người vợ yêu đã quá cố? Mỗi ưu tư này lại dẫn đến điều băn khoăn thứ hai: dẫu cho vì lý do gì khiến ông thương yêu các con, tổng kết lại, với ba vợ và ba con, hoá ra ông lại yêu đến sáu trăm phần trăm dung tích trái tim của mình sao? Điều này rõ ràng là không thể có được!

Hay không chừng cũng có thể?

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

Tín hiệu trong đêm

Âm thanh ấy phát ra mỗi khi tôi nằm trên giường, sắp chìm vào giấc ngủ. Thoạt đầu, tôi không quan tâm lắm đến âm thanh lạ lùng ấy. Và lại, mùa hạ năm ấy thật oi nồng, lũ ve như phát cuồng, thay nhau gào ra rả suốt đêm.

Hơn nữa, theo như tôi biết, những đêm hạ thường thổi thúc bao loài sinh vật, kể cả cỏ cây, làm những việc nông cuồng khó giải thích nổi.

Trong bầu không gian đầy ắp những sinh hoạt và âm thanh ấy, những tín hiệu đều đều phát ra, có lúc rõ nét, có lúc chìm lẫn vào những âm thanh kỳ lạ khác trong đêm khiến tôi dăm ba lần thao thức. Rồi mùa hạ tàn lụi, không gian trầm lắng hơn, và mùa thu đến, mang theo cái tĩnh lặng của những buổi hoàng hôn lạnh lạnh. Muông thú chậm rãi rút lui về nơi ẩn náu, chuẩn bị cho mùa đông đến.

Vào một đêm se lạnh, khi tôi thông thả cuộn người vào làn chăn ấm, những tín hiệu ấy chợt phát ra, rõ nét, thổi thúc như thể có điều gì gấp gáp cần được loan báo. Tôi dừng lại, chăm chú lắng nghe và ngạc nhiên trước vẻ cấp bách, khẩn thiết khác hẳn như bao lần trước tôi từng nghe thấy. Sau một lúc trấn trở và đắn đo, tôi không thể làm ngơ được nữa. Khoác lên người chiếc áo choàng mặc đêm, tôi chậm rãi bước ra vườn.

Những mảng trăng xám nhạt loang lổ trải xuống khu vườn. Những chùm cây đứng yên, thỉnh thoảng nép vào nhau khi có làn gió lướt qua và bầu không gian trong đêm tĩnh khiết như mới vừa được gột rửa. Tôi dừng lại ở mé thềm, những bậc thang chìm trong bóng tối nơi hàng cây ngả bóng khiến khu vườn như chợt khuất xuống đâu đó bên dưới. Những tín hiệu đã dừng lại từ lúc nào tôi không rõ, nhưng khi tôi chợt nhớ ra lý do tôi có mặt nơi này, cái vắng lặng khiến tôi ngỡ ngàng. Sau một thoáng do dự, tôi mạnh dạn bước xuống những bậc thềm ra vườn.

Những tiếng cỏ lao xao dưới chân tôi như đánh thức khu vườn, và chẳng rõ từ đâu, những tín hiệu lại khe khẽ phát ra lần nữa. Tôi dừng lại, nín thở.

Những tín hiệu phát ra rõ hơn, nhưng trong cái bát ngát của đêm trăng, tôi không thể định hướng được nơi chúng phát ra. Những tiếng ào xào của gió trong đám lá và những âm thanh bí ẩn khác trong đêm như cùng hợp lực với

những tín hiệu chơi trò trốn bắt với tôi, khiến đôi ba lần tôi ngỡ đã định hướng được chúng rồi lại lạc mất lần nữa. Cuối cùng, tôi đành chịu thua, và dừng lại bên khóm hoa, tôi cất tiếng khe khẽ hỏi.

“Ở đâu đấy?”

“Bên này”, những tín hiệu đáp lại từ phía bên trái góc vườn.

Tôi lần về hướng có tiếng trả lời. Đám hoa lá đứng yên, mặt trăng dừng lại dưới chân tôi và tôi nghe thấy cả tiếng hơi thở của mình.

Nấp dưới bóng râm của tàn cây, tôi tìm thấy một tảng đá, và dường như những tín hiệu phát ra từ đấy. Tôi dừng lại, ngạc nhiên tột độ. Dưới ánh trăng mờ mờ, tôi nhận ra tảng đá mang hình một cái đầu người với đôi mắt nhướn cao như thể đang dò hỏi. Không thể kìm mình, tôi buột miệng:

“Nhưng... chỉ là một tảng đá!”

“Không hẳn”, nó đáp lại.

Tôi bước lại gần hơn. Những tín hiệu phát ra đều đặn, thông thả, và khi tôi tựa người vào gốc cây, chuẩn bị bắt đầu cuộc đối thoại kỳ lạ, những tín hiệu hoàn toàn dừng lại.

Chúng tôi yên lặng quan sát nhau. Tảng đá không giấu được vẻ hiếu kỳ trong cách nó không ngừng thay đổi những biểu hiện trên mặt. Tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy nó ở đấy. Tôi không hề nhớ đã thấy nó nơi này, nhưng quả thật, đã lâu lắm rồi tôi chưa ra thăm vườn. Sau một khoảng im lặng do dự, tôi hỏi.

“Sao lại phát tín hiệu?”

“Thích.”

Vẻ phấn chấn của nó và tính hiếu kỳ của nó như lây sang tôi. Tôi muốn tìm hiểu thêm về điều làm nó thích thú nhưng không đoán được lý do, cuối cùng tôi đành dò dẫm.

“Thích tôi?”

“Không”, nó toét miệng, vẻ hớn hờ vẫn còn nguyên trên mặt. Trông nó thật buồn cười và tôi thấy vui lây mặc dù vẫn chưa hiểu nó thích gì. Không nghe nó nói gì thêm, tôi lại hỏi:

“Thích gì?”

“Nói.”

“Sao không nói với cỏ cây?”

“Đã.”

Tôi nghĩ, vậy tảng đá muốn nói với tôi điều gì? Sau một thoáng băn khoăn, tôi thấy mình hoàn toàn không hề có khả năng ước đoán ý nghĩ của tảng đá biết nói này, nên tôi quyết định trao đổi thẳng thắn với nó.

“Nói gì?”

Không do dự, nó đáp lại bằng một câu hỏi:

“Có gì vui?”

À, ra thế! Tôi suýt bật cười, nhưng rồi tôi dừng lại. Có gì vui? Gia đình, bè bạn, rong chơi, ăn uống? Thôi thì cứ lượt theo thứ tự ấy.

“Gia đình,” tôi vui vẻ bảo nó.

“Ai chả có!” nó đưa mắt đi nơi khác, vẻ không thích thú.

Ừ nhỉ, nó nói phải. Tôi ngần ngại, không biết có nên kể lễ đông dài có gì vui trong gia đình tôi không, nhưng vẻ mặt nó làm tôi từ bỏ ý định ấy. Thôi thì kể tiếp vậy.

“Bạn bè,” tôi hớn hờ bảo nó.

Nó im lặng, một mắt nhướn lên như muốn bảo “Chỉ có thể thôi ư?”

Tôi hơi thất vọng, nhưng chần chừ mãi mà nó chẳng nói gì thêm, tôi đành chuyển sang mục tiếp theo.

“Rong chơi, xem cảnh.”

“Đâu chả thế!” nó bảo.

Tôi không đồng ý.

“Thiên nhiên lộng lẫy, kiến trúc tráng lệ, mỗi nơi mỗi vẻ, không lời lẽ tả xiết!”

Nó gạt đi.

“Ảnh!”

Tôi cực lực phản đối:

“Không thể cảm nhận một kỳ quan qua mức thu tóm hạn hẹp của ảnh được!”

Nó nóng nảy:

“Có gì vui?”

Tôi phát bực, nhưng tôi không hy vọng gì có thể giải thích cho cái đầu đá hiểu được sự choáng ngợp và những cảm xúc cá nhân của mỗi con người trước những kỳ quan tráng lệ. Sau một khoảng yên lặng để xua đi cơn bực dọc, tôi thay đổi đề tài, hy vọng lần này nó sẽ hưởng ứng điều tôi đưa ra.

“Ăn,” tôi thông thả bảo nó.

“Rồi thái cả,” nó dấm dẳn.

Bực thật, tôi không ngờ những thứ tôi cho là thú vui trên đời đều bị nó bài bác thẳng tay như thế. Phải có thứ gì thú vị hơn và khác hơn những thứ mà lũ cây cỏ, chim chóc quanh đây đã tuyên truyền lệch lạc cho nó. Trong lúc tôi còn đang vắt óc suy nghĩ, nó nóng nảy hỏi thúc.

“Có gì vui? Có gì vui?”

May sao, tôi vừa nghĩ ra.

“Yêu,” tôi đưa mắt cười lém lỉnh với nó.

“Gì thế?” nó tò mò, vẻ thích thú hiện rõ trên mặt.

Chết thật, tôi chẳng biết làm thế nào để giải thích với cái đầu đá. Tôi biết, nếu tôi càng dài dòng văn tự chừng nào, nó càng nóng nảy chừng ấy. Tốt nhất là tôi thôi không trò chuyện với nó nữa và tìm cách rút lui.

Khi nó bắt gặp tôi đưa mắt vào hướng nhà và có vẻ muốn rời gốc cây, nó hỏi

thúc liên hồi.

“Nói, nói, nói...”

Tôi đành từ bỏ ý định rút lui và cố tìm cách giải thích. Cẩn thận, tôi dò dẫm, cố tìm chữ thích hợp để nó có thể hiểu.

“Yêu... như say...”

Tôi còn loay hoay, chưa tìm ra những từ thích hợp để giải thích xong điều muốn nói, nó đã ngắt lời.

“Say là gì?”

Tôi cuống lên. Tôi không thể ví như kẻ uống rượu, càng không thể mô tả như một thứ đam mê. Nghĩ, nghĩ, nghĩ... Tôi tự bảo mình. Những thứ này chắc chắn đầu đã chưa hề nghe qua, phải có thứ gì đó tôi có thể ví mà nó có thể hiểu được. May sao nó không hỏi thúc tôi nữa mà kiên nhẫn chờ. Cuối cùng, tôi tìm ra một ẩn dụ thô thiển nhưng tôi nghĩ nó có thể hiểu được.

“Say... như đứng lâu dưới nắng...”

Rõ ràng là nó hiểu, nhưng chẳng hiểu sao vẻ khinh bỉ hiện ra trên mặt nó.

“Rồ,” nó bảo.

Tôi bối rối và thất vọng vì sự kém cỏi của mình. Chắc chắn là có cách giải thích khác chính xác và thi vị hơn, nhưng tôi chỉ là một kẻ tầm thường, may mà chẳng có ai nghe được, chứ không thì tôi sẽ được nghe một bài giảng ra phết! Trong lúc tôi còn đang luống cuống cố tìm cách giải thích thêm, tôi nghe nó làu bàu.

“Rồ... nhưng mà cũng được việc trong những ngày đông tháng giá.”

Tôi suýt bật cười thành tiếng. Tôi cố nén tiếng cười, rồi quay đi, vờ ho, tôi trút ra hàng chuỗi âm thanh sặc sụa cho đến khi nước mắt tràn ra quanh mi. Tôi không thể nhịn cười trước sự vụng về, thô thiển của mình và cái ngờ nghệch của nó. May sao, chừng như đã thoả mãn với điều vừa mới biết được, nó đưa mắt bảo tôi:

“Đi đi.”

Tôi ngần ngừ. Tôi còn muốn giải thích thêm đôi điều, nhưng nó đã đưa mắt đi nơi khác. Tôi đành rời gốc cây, bước vào nhà.

Khi tôi vừa quay lưng bước đi, tôi nghe nó lẩm bẩm:

“Yêu... như đứng lâu dưới nắng...”

Tôi rảo bước, rồi chạy vào nhà. Quả là một cuộc đối thoại điên khùng. Tôi vùi đầu vào chăn, không có những tín hiệu bên ngoài, nhưng tôi như còn có thể nghe tiếng nó thúc giục.

“Có gì vui? Có gì vui?...”

*

Nhiều tuần sau, vào một đêm tối trời, những tín hiệu trong đêm lại phát ra. Thoạt đầu, tôi quên bẵng nó vì có quá nhiều việc bận rộn. Và lại, nhiều đêm, vì quá mệt mỏi, có lẽ tôi đã ngủ vùi trước khi thật sự ngã người vào giường. Nhưng đêm ấy tôi lại trần trọc và những tín hiệu quen thuộc như thôi thúc, van lơn, lúc hối hả, lúc rã rời, khiến tôi không thể làm ngơ được. Cuối cùng, tôi đành khoác chiếc áo dạ lên người rồi lặn ra vườn.

Đêm đen thẫm và lạnh. Cái lạnh như thấm vào áo quần, cấu vào da thịt, và tôi có cảm giác hai tai mình như đông cứng lại. Không như lần trước, tôi đã biết lối đi đến tảng đá. Tôi tìm đến dưới gốc cây, nơi chiếc đầu đá đang nằm chờ và phát ra những âm thanh rền rĩ.

“Chết là gì?” nó cất tiếng hỏi khi tôi vừa nhận ra nó trong bóng tối.

Tôi dừng lại. Cái lạnh như tăng lên gấp bội quanh tôi và hai tay tôi giá buốt đang sờ soạng tìm chút hơi ấm bên trong ống tay áo.

Tôi dừng lại, suy nghĩ. Chết là gì ư? Sao nó lại hỏi tôi? Tôi không tìm thấy chút khôi hài nào trong vấn đề này. Hơn nữa, cái lạnh theo cơn gió ném vào mặt tôi hàng trăm mũi kim đau buốt. Tôi cần trả lời nó gấp rồi rời nơi này, đây không phải là lúc đùa bỡn dông dài.

“Chết là hết,” tôi bảo. “Hết ăn, hết thở, hết thấy, hết cảm xúc.”

Tôi dừng lại, cố chống chọi với cái lạnh.

“Cảm xúc là gì?” nó hỏi. Về nghiêm trọng trong giọng nói của nó khiến tôi không thể trả lời quấy quá.

Tôi cẩn thận chọn từng lời để tránh gây thêm rối rắm.

“Cảm xúc là cảm giác khi nắng, khi mưa, khi ngã, khi va...”

Nó ngẫm nghĩ một hồi, rồi ngập ngừng hỏi:

“Hết... yêu?”

Tôi kinh ngạc:

“Vâng!”

Nó hiểu! Nó hiểu! Tôi không thể ngờ nó có thể hiểu được điều tôi nói. Hoá ra nó cũng có khả năng tư duy, mặc dù hạn hẹp, nhưng có lẽ nhờ sự ham mê tìm hiểu, “thích nói” với muôn loài nên nó không giống như những tảng đá khác. Có lẽ vì thế mà nó dần dần đổi dạng giống cái đầu.

“Rồi sao?” nó nhìn tôi thắc mắc.

Tôi ngẩn ra. Cái gì rồi sao, tôi không hiểu. Những cơn gió lạnh buốt luôn vào khe hở của vạt áo, ống quần, vào sau gáy, xuống cổ chân. Người tôi run lên trong cái lạnh và cảm giác lao đao khó tả. Phải mất vài phút tôi mới định thần được và nhớ lại cái chủ đề mà tôi và nó vừa mới trao đổi với nhau. Hết sức cố gắng, tôi thều thào:

“Chết... rồi tan ra ... vào đất...”

Nó hỏi lại:

“Như cây, như thú?”

Tôi gật đầu:

“Như cây, như thú.”

Nhưng chợt nhớ ra, tôi vội vã thêm:

“Yêu còn lại ...”

Nó vội vã ngắt lời:

“Làm thế nào?”

Tôi cố hết sức dồn hơi ấm lên cổ:

“Với người còn sống...”

Không thể tiếp tục được nữa, tôi quấn chặt chiếc áo choàng quanh người, vội vã vào nhà. Nó còn nói với theo sau lưng:

“Làm thế nào...”

*

Sau đêm đó, những cơn bão cuối mùa kéo về sầm sập, rồi mùa đông trút xuống khu vườn những cơn giá buốt xương. Nhiều tháng trôi qua, tôi không đặt chân ra vườn. Cho đến một hôm, vào một ngày nghỉ, tôi tình cờ dạo quanh vườn trong lúc cố tận hưởng những tia nắng yếu ớt hiếm hoi cuối đông. Khi đến gần gốc cây lúc trước, tôi ngỡ ngàng nhận ra tảng đá không còn ở đấy. Cạnh gốc cây, chẳng rõ từ đâu một đụn đá vụn rơi vãi như có ai trút xuống làm xéo nát đám cỏ xung quanh.

Tôi thần thờ vào nhà. Nhiều năm sau đấy, thỉnh thoảng tôi có cảm giác như còn đang nghe tiếng những tín hiệu trong đêm lẫn vào tiếng ve hay tiếng gió hú sau vườn. Những tín hiệu trong đêm trầm buồn, cô quạnh như tiếng bánh xe lăn trên đường sắt xa dần, mất hút.

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thu

Chiếc áo

Điều ấy quả là có thật. Mỗi lần nhìn đến chiếc áo ấy, hắn thấy gai ốc nổi lên, xương sống ớn lạnh. Nhưng hắn vẫn thích giữ nó, hắn vẫn thèm được mặc nó. Đã bao lần hắn định lấy ra mặc nhưng rồi hắn dừng lại. Hắn sợ.

Chiếc áo ấy là quà của tên bạn thân tặng hắn sau chuyến du lịch Châu Á.

Tên bạn đến thăm hắn sau chuyến đi, hai người ngồi trò chuyện rôm rả, tên bạn cho hắn xem bao nhiêu là hình đẹp. Mãi sau, tên bạn lôi ra trong túi du lịch một bọc vải chùi cho hắn.

“Quà của cậu đây,” hắn vui vẻ nói.

Hắn mở bọc vải, lôi ra chiếc áo.

“Chà, đẹp quá!” Hắn tấm tắc.

Chiếc áo đẹp thật. Tên bạn bảo nó làm bằng tơ tằm, mẹ già bán cho hắn trông góm ghiếc như một mẹ phù thủy bảo hắn chiếc áo này do con gái mẹ dệt, có phép lạ.

“Thế cơ đấy!” Hắn nói, mắt vẫn không rời khỏi chiếc áo.

Chiếc áo xanh biếc, một màu xanh kỳ lạ khó diễn tả. Nó vừa mềm, vừa mát lại nham nhám với những sợi vân li ti như dải nước. Hắn ướm thử vào người. Chiếc áo vừa in như may cho hắn. Hắn hài lòng nhìn thấy chiếc áo mới tôn thêm nét đẹp thanh tú rất nghệ sĩ của hắn. Hắn định cuối tuần sẽ

mặc nó đến thăm cô bạn đồng nghiệp hấn vẫn theo đuổi từ bấy lâu nay. Sáng Chủ Nhật, hấn diện chiếc áo mới, dạo một vòng quanh phố rồi vào quán nước lấy một ly cà phê nóng. Hấn có cảm tưởng bao nhiêu cặp mắt đổ dồn vào hấn chiêm ngưỡng chiếc áo và vẻ đẹp kiêu người mẫu của hấn. Đi ngang qua quầy báo, hấn mua một tờ, còn vài đồng tiền lẻ, hấn mua một vé cạo. Hấn cảm thấy khoan khoái và may mắn. Vừa đi vừa huýt gió, hấn cạo thử tấm vé. Hai chục nghìn! Hấn tiếp tục cạo, đến ô thứ nhì, lại một lần hai chục nghìn nữa. Tay hấn run run. Đến ô cuối cùng, hấn nín thở. Số hai mươi ló ra, hấn không tin vào mắt mình nữa! Số hai mươi nghìn năm đó, tròn trĩnh, lộng lẫy. Hấn đọc đi đọc lại, dò dẫm như kẻ mù chữ cho đến khi hấn tin chắc là thật. Đầu gối hấn rùn ra, hấn đi như không chạm đất trở lại quầy báo.

“Chúc mừng cậu,” bà bán báo vui vẻ nói, “quả là một ngày may mắn!”

“Vâng!” hấn nói như hụt hơi.

Bà bán báo lấy tên, địa chỉ của hấn rồi trao cho hấn tờ chứng nhận thắng vé số.

“Cậu yên tâm, vài hôm nữa người ta sẽ gửi tám ngàn phiếu đến cho cậu.”

“Cám ơn bà,” hấn nói giọng run run.

Vừa lui xe hơi ra khỏi bãi đậu, hấn vừa phát thảo một chương trình mua sắm thật xôm tụ. Đột nhiên hấn nghe tiếng gào thét, la khóc cùng tiếng đập thành thành đằng sau xe. Vội vã dừng lại, hấn chạy ra ngoài xem thử. Trời ơi, nằm sóng soài dưới đất sau bánh sau của hấn, một thằng bé tí tẹo máu me bê bết. Hấn ôm đầu, loạng choạng bước tới. Người mẹ đứa trẻ khóc ngất, ngã quỵ bên cạnh. Nhiều người bu quanh, có ai đó gọi xe cấp cứu bằng điện thoại di động. Hấn nghe loáng thoáng có tiếng người kêu lên đứa bé đã tắt thở. Hấn ôm mặt ngất đi.

Hấn tỉnh dậy trong xe cứu thương. Đứa bé nằm trên băng ca, bố mẹ nó mỗi

người ngồi một bên lặng lẽ khóc. Hấn thấy đầu óc quay cuồng, tim hấn thắt lại từng cơn, lồng ngực như bị siết chặt đến tắt thở. Hấn muốn khóc nhưng không khóc được, người tê điếng. Hấn mù mờ nhớ lại người ta hỏi tên tuổi, địa chỉ của hấn. Đến bệnh viện, người ta cho hấn uống nước, xem mạch rồi đưa hấn về nhà.

Hấn bị đưa ra toà. Toà xử hấn trắng án vì đứa bé ấy không được bố mẹ nó canh giữ cẩn thận trong bãi đậu xe. Hai người mãi cãi nhau, đứa bé bất ngờ nhào ra trong lúc hấn lui xe. Hấn không bị tù tội, nhưng số tiền hai chục nghìn hấn trúng số vừa đủ trả luật sư và bù lại những ngày hấn nghỉ việc không lương.

Hấn như kẻ mất hồn suốt một thời gian sau đó. Hấn suýt mất việc ở sở. Người ta thương hại hấn bị khủng hoảng nên cũng nâng đỡ cho hấn dần dần bình phục. Chiếc áo treo ngay ngắn trong tủ, hấn không dám sờ tới. Mỗi lần nhìn thấy nó, hấn muốn lên cơn đau tim.

*

Sau một thời gian dài, hấn trở lại bình thường. Cuộc tình đơn phương của hấn nay có chiều hướng tốt đẹp. Sinh nhật của nàng, hấn muốn diện thật đẹp mang quà đến thăm nàng. Chọn mãi không có bộ cánh nào vừa ý, hấn chọn chiếc áo xanh biếc mà hấn ưng ý nhất.

Hấn không ngờ vận may đến với hấn. Nàng tiếp đãi hấn thật ân cần, nồng hậu. Nàng âu yếm trò chuyện với hấn. Lúc chia tay, hấn xúc động ôm nàng. Nàng để cho hấn hôn. Hấn sướng rơn như bay lên chín tầng mây. Về đến nhà, chị hấn gọi điện nhờ trông máy đưa cháu để hai anh chị đi ăn tiệc, hấn vui vẻ nhận ngay.

Ăn tối xong, hấn cho tụi nhỏ đi ngủ rồi gọi điện cho nàng. Hai người rủ rủ trò

chuyện, hắn mê man trong hạnh phúc vì nàng cũng đáp lại tình cảm cho hắn thật thấm thiết. Đột nhiên hắn nghe một tiếng nổ dữ dội từ hướng nhà bếp. Khói đen mù mịt cuộn cuộn xộc vào phòng khách. Lửa tấp vào rèm cửa phùng phực cháy. Hắn hoảng hồn nhớ ra hắn đun ấm nước trên lò ga vặn hết mức định pha cà phê cho nhanh nhưng quên bẵng. Hắn quỳnh quáng không biết phải làm gì, chợt nhớ ra mấy đứa cháu, hắn cuống cuống lao vào phòng ngủ, vừa đánh thức mấy đứa lớn, vừa bế đứa nhỏ lôi kéo nhau ra ngoài kịp lúc cả nhà bùng cháy. Có ai đã gọi giúp cho sở cứu hỏa. Xe cứu hỏa vừa đến, chỉ kịp dập tắt lửa khỏi lan nhà hàng xóm nhưng nhà chị hắn đã cháy rụi.

Hắn như một thằng điên vật vã suốt mấy ngày trời. Khi tỉnh lại, hắn nhớ ra chiếc áo. Chiếc áo ấy, mỗi lần hắn mặc vào là có chuyện cực may và cực rủi xảy ra. Hắn quyết định vứt chiếc áo đi hay đốt nó thành tro nhưng khi cầm nó trên tay, hắn không đành lòng. Hắn thấy mình quá vô lý và buồn cười vì đã tin vào điều dị đoan như tên bạn hắn đã nói. Làm gì có chuyện áo dệt với phép lạ! Nhưng dù có suy nghĩ một cách logic, hắn vẫn sợ. Hai lần mặc áo, hai cái tai họa tày trời. Sau tai nạn cán đưa bé lần ấy, hắn bị đau tim, thỉnh thoảng hắn lên cơn đột ngột, có lần suýt mất mạng. Từ dạo ấy, hắn thường hay hồi hộp, bất cứ điều lo sợ nhỏ nhặt nào cũng có thể làm hắn thấy khó thở. Nhà chị hắn, dù có bảo hiểm nhưng gia đình chị phải chịu mất hết bao vật lưu niệm quý giá và phải khổ sở chờ đợi, giằng co với đám làm nhân viên bảo hiểm để đòi lại từng đồng. Gia đình chị ấy cũng phải mất nhiều tháng, có khi là nhiều năm để xây dựng lại một mái ấm như xưa.

*

Sau nhiều tháng suy nghĩ và nhiều giấc mơ lành dữ lẫn lộn, hắn quyết định

phải mặc lần nữa chiếc áo ấy để khẳng định điều hấn nghĩ là đúng, rằng những tai nạn vừa qua chỉ là sự trùng hợp.

Sáng hôm ấy, hấn thức dậy, tập thể dục, tắm rửa, ăn sáng rồi trang trọng mặc chiếc áo ấy vào. Tay hấn run run khi cài nút áo, nỗi lo sợ vẫn lấp ló chực vò lấy hấn ra nhưng hấn cố đè xuống. Hấn phải mặc nó suốt ngày hôm nay để xem chuyện gì sẽ xảy ra, và dĩ nhiên sẽ chẳng có gì cả. Nhưng dù tin tưởng là mình đúng, hấn quyết định sẽ ở nhà cả ngày cho yên.

Đến mười giờ sáng, vẫn chưa có động tĩnh gì. Hấn đi lại bồn chồn. Hấn kiểm soát bếp ga, ổ điện, bình nước nóng, chẳng có gì khác lạ. Hấn cố đọc sách, rồi xem truyền hình nhưng không thể tập trung vào chuyện gì, hấn đổi đài liên tục, chẳng theo dõi được chương trình nào cho ra hồn. Đến gần trưa, hấn định kiểm chút gì ăn thì chuông điện thoại reo vang. Hấn nhảy ra khỏi ghế như có lò xo, chạy bỏ đến điện thoại.

“Em đó hả,” tiếng chị hấn gọi, “đã có kết quả xét nghiệm của mẹ.” Hấn nín thở run run chờ đợi. Giọng nói hớn hờ của chị làm hấn đỡ bớt căng thẳng.

“Kết quả hoàn toàn rõ ràng, không có tế bào ung thư.”

Hấn thở phào nhẹ nhõm. Năm ngoái mẹ hấn đi mổ một vết ung thư da và điều trị nhiều tháng trời ngỡ đã lành hấn. Cách đây mấy tuần, bà cụ chột phát hiện ra một vết mới tương tự ở cổ, gia đình hấn vội vã đưa mẹ đi chụp ảnh xét nghiệm. Hoá ra chỉ là vết nám thường. Hấn mừng quá nói không nên lời.

“Cuối tuần tới cả nhà sẽ tập trung ở nhà chị ăn mừng, em đưa bạn gái đến nhé!”

Chị hấn vui vẻ chào rồi cúp máy. Hấn ngồi phệt xuống ghế, mồ hôi vã ra ướt đầm. Hít thở sâu một hồi, hấn đi lấy thức ăn trưa, vừa ăn vừa nghĩ đến mẹ. Chắc bà cụ mừng lắm, hấn muốn mang quà gì đến mừng mẹ. Có lẽ hấn lại phải cầu cứu đến chị.

Ăn trưa xong, hấn muốn đi dạo một vòng nhưng chợt nhớ đến chiếc áo, hấn lại thôi. Nghĩ đến chiếc áo, hấn chợt thót tim khi nhận ra hôm nay điềm may đã đến với hấn, vậy kế tiếp phải là điềm gỡ. Hấn ngồi như đóng đinh vào ghế, mạch máu hai bên thái dương đập dồn, hấn có thể nghe tiếng tim mình đập lùng bùng trong lồng tai.

Đến xế chiều, vẫn không có gì xảy ra. Đã mấy lần hấn cố dè con sợt, định đi ra ngoài hay làm việc gì khác cho khuây khoả nhưng hấn không nhấc chân lên nổi, mắt hấn hết nhìn lên điện thoại lại đến cửa ra vào như bị thôi miên. Xẩm tối, hấn định đứng lên bật đèn thì chuông điện thoại réo vang. Hấn lao đến điện thoại, lập cập cầm lấy ống nghe.

“Anh đó hả,” tiếng cô em gái người yêu hấn nói, “chị em vừa bị tai nạn xe...”

Hấn ôm ngực lão đảo, máu mũi ộc ra xối xả. “Chị em...”

Hấn buông tay, ngã sấp xuống đất. Quá căng thẳng, cùng một lúc bị đứt mạch máu não và lên cơn đau tim, hấn tắt thở. Bên trong ống nói, tiếng cô gái còn văng vẳng.

“Chị em... nhờ anh đi đón ở góc đường...”

Adelaide, 28/5/2004.

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thu

Những người đất

Họ sinh ra từ đất. Đó là những người bằng đất được nặn ra từ một khuôn với hình hài, dáng vóc, mắt mũi và mọi chi tiết giống hệt nhau. Tuy nhiên, mặc dù không ai ngoài chính bản thân từng người biết được điều này, những người đất đều hãnh diện về tính cá biệt của mình đi từ điểm khác nhau duy nhất: những quả tim của họ. Thật ra, những “quả tim” của họ không giống như những quả tim của các giống người khác: chúng chỉ là những lỗ hổng do những túi không khí bị kẹt lại khi đất nhão được đổ vào khuôn. Vì lý do này, hầu như mỗi người đất đều có một trái tim ở những nơi khác nhau và vì thế, tính nết, cách xử sự, thói quen, tài trí, sở thích, v.v... của họ đều khác nhau.

Vì những quả tim là đặc tính cá biệt duy nhất của mỗi người đất, chúng trở nên đề tài ưa thích và trung tâm cho các cuộc tranh luận cũng như đầu mối của những gièm pha, va chạm. Người ta thường khen hay chê một người vì một việc làm nào đó, và mặc dù điều này hoàn toàn chẳng ăn nhập vào vị trí của quả tim người này, họ vẫn lôi nó ra mà phê bình hay tán dương, nhưng không ai nhận ra điều thiếu logic này. Chẳng hạn, khi một tên côn đồ vớ lấy ví tay của một phụ nữ, đột nhiên quả-tim-đầu-gối của hắn (đó là cách những người đất gọi những quả tim theo đúng vị trí của chúng) bị lôi ra nhieéc mắng thậm tệ. Những người đất cho rằng kẻ có quả-tim-đầu-gối tắt nhiên thích

hợp với thói vớ lấy đồ của người khác rồi bỏ chạy. Còn đối với những quả tim ở những vị trí khác, những người đất thường có những trao đổi đại loại như “Ôi dào, nói gì đến cái ngữ tim-trong-háng ấy”, hoặc, “Đã bảo mà, đôi ấy không thể sống vững bền với nhau được, làm sao tim-sau-gáy có thể hoà hợp với tim-bàn-chân”, v.v...

Những quả tim trở nên trung tâm của lẽ sống của những người đất và mặc dù chúng gây ra không biết bao nhiêu tranh chấp, ưu phiền, họ vẫn không thể làm ngơ trước nhu cầu của những trái tim đòi hỏi: tìm cho được một người có quả tim giống như họ. Tục truyền rằng, nghìn năm trước đây, có một đôi có quả tim hệt như nhau và sau khi kết hôn, không những họ đã sống với nhau hạnh phúc vững bền, hằng đêm họ biến thành người thật và sống với nhau thật mặn nồng. Dẫu cho điều này không dễ hơn tìm kim đáy biển, mỗi người đất đều có cơ hội như nhau và đều thầm mơ ước một ngày tìm được bạn lòng. Họ sẵn sàng đánh đổi cả đời làm đất chỉ để mang da thịt người một đêm bên người họ say đắm. Tuy nhiên, trong lúc chờ đợi, những con người chân chất vẫn say mê, theo đuổi và kết hôn với những người có quả tim nơi khác.

Chẳng hạn, trong nhóm ưa ca hát, có gã tim-lỗ-rốn say mê ả tim-màng-nhĩ. Bạn bè hai bên đã nhiều lần khuyên can, e ngại họ sẽ không tìm được hạnh phúc lâu bền, nhưng vì cả hai đều khá cứng đầu, cuối cùng họ vẫn kết hôn và kết quả là mọi người không ngớt có chuyện bàn tán về họ. Kết cục là những va chạm đều đi từ hai quả tim khác chỗ: chàng luôn bàn tán về những món xoay quanh lỗ rốn, những thứ làm thỏa mãn lỗ rốn, trong khi nàng luôn ca thán về sự thiếu thốn thường xuyên cho nhu cầu màng nhĩ của nàng. Cuộc hôn nhân của họ không biết sẽ kết thúc thế nào, nhưng chuyện tình của họ thường trở nên đề tài để răn đe lũ trẻ phải sáng suốt lựa chọn người tương xứng. Mọi người thường bảo, nếu sáng suốt hơn, tim-lỗ-rốn lẽ ra phải chọn

người có quả tim đầu đó gần rốn và tim-màng-nhĩ nên chọn người có tim không quá xa cái đầu, v.v...

Chỉ tội nghiệp cho những người không bao giờ tham gia những cuộc bàn luận, tranh cãi như thế này: họ không có tim và mặc dù khát khao được có, họ không thể tự tạo cho mình và luôn giấu mặt vì hổ thẹn. Ở một phương diện nào đó, họ có cảm giác như thể họ thuộc về tầng lớp thấp nhất hoặc sống ngoài lề xã hội. Họ bị lãng quên và không được quyền ca thán vì bất cứ lý do gì, không thể đòi được mọi người ân cần như lão tim-cúi-chỏ vì mãi chen lấn thúc chỏ vào lưng người khác, hay ả tim-trong-nách phải mặc đồng phục dài tay suốt ngày. Họ không được quyền mơ ước trở thành người và dẫn cho những kẻ khác có quả tim ở những chỗ không lấy làm thanh nhả lắm, đám này cũng lên mặt kẻ cả với họ. Không những đám người này không hề lấy làm hổ thẹn vì vị trí oái oăm của những quả tim của họ, họ còn ngang nhiên rêu rao về chúng để biện hộ cho những hành động thiếu suy nghĩ hoặc kém lương thiện. Hơn thế nữa, đó cũng là một cách đánh tiếng để may ra nếu có ai đó có quả tim cùng chỗ (mà chẳng tiện nói ra) sẽ tìm đến để kết bạn với họ. Chỉ có những người-không-tim đáng thương lắm lắm sống cho đến cuối đời với hy vọng lần sau vào khuôn sẽ may mắn hơn.

Với những ước mơ đơn giản như chính bản thân họ, những người đất sống cho đến ngày vỡ ra, trở về với đất và chờ đến lúc vào khuôn lần nữa. Cho đến mãi mãi, họ luôn ôm ấp niềm khao khát sẽ tìm được một người có quả tim hệt như họ để trở thành những con người thật sự, dẫu chỉ một đêm.

Adelaide 27/11/2005

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thu

Những bước chân

Những bước chân tiến đến gần khi anh đang mải mê quan sát cốc nước trong suốt trước mặt và cố hình dung hàng vạn những vi khuẩn đang bơi lội trong ấy. Khó chịu vì lại bị quấy rầy, anh nóng nảy khoát tay ra sau xua chúng đi nơi khác. Những bước chân dừng lại. Nhưng chỉ trong giây lát, chúng khe khẽ nhích đến gần khi anh không thể tiếp tục quan sát được nữa. Không buồn ngoái lại, anh đứng dậy đi thẳng, lòng sôi lên và hai tai nóng bừng nhưng anh cố kìm mình không để cơn giận bộc phát.

Ngay hôm ấy, anh quyết định dời đi nơi khác. Hiển nhiên, những bước chân sẽ không còn theo quấy rầy anh nữa vì chúng sẽ theo thói quen tìm đến nơi cũ, anh nghĩ thế. Tuy nhiên, chỉ sau nửa giờ dời vào căn hộ mới, sau khi xếp đặt mọi thứ đâu vào đấy và khoan khoái ngồi xuống bên chiếc bàn yêu thích chuẩn bị tiếp tục việc quan sát, anh giật nảy người suýt ngã khỏi ghế khi nghe tiếng những bước chân từ từ tiến đến gần. Thoạt đầu, anh cho rằng mình đã nhầm lẫn và âm thanh này phát ra từ những căn hộ kế bên. Anh tin rằng vì lớp cách âm kém chất lượng nên mọi di chuyển của những người hàng xóm có thể lọt vào căn hộ của mình. Nhưng sau vài phút tập trung lắng nghe, anh không còn nghi ngờ gì nữa: quả là những bước chân đang tiến đến mỗi lúc một gần hơn, nay đã đến sát bên lưng anh. Không thể chịu được, anh

đẩy chiếc bàn qua một bên, vớ lấy túi xách và lao khỏi phòng. Tiếng cửa đánh sập sau lưng cắt đứt những tiếng chân đang chạy theo anh gấp gáp. Anh đón tàu, đi suốt đêm đến một thành phố khác. Sau nhiều ngày lang thang hết công viên này đến công viên khác và vật vờ ở những rạp chiếu phim, anh quyết định phải tìm một chỗ ở tử tế. Anh cần được nghỉ ngơi cũng như nóng lòng được tiếp tục công việc quan sát còn đang bỏ dở.

Anh ngủ vùi suốt gần hai ngày. Đến khi thức giấc, anh khoan khoái và tự tin rằng anh đã sẵn sàng bắt đầu một chương mới trong đời. Khi anh còn đang hớn hờ vạch ra trong đầu chương trình làm việc và dự định sẽ quan sát thêm những hiện tượng đặc biệt khác, đột nhiên tiếng những bước chân đến gần khiến anh có cảm giác như bị siết lấy cổ. Anh buông tay, đánh rơi tách cà phê bỗng rã đổ tung toé lên bàn và lên đùi. Tiếng những bước chân hồi hả lại gần, một cô phục vụ trẻ cúi xuống ân cần bên anh và thăm hỏi xem anh có bị bỏng nặng và cần nhân viên y tế giúp đỡ không. Anh há hốc miệng, lắc đầu. Nét kinh hoàng còn in trong mắt anh và mặc dù cố gắng, anh không thể cất lời đáp lại hoặc trấn an người phụ nữ trẻ.

Anh trở về phòng, bồn chồn đi lại, không thể bình tâm để bắt đầu làm việc. Công việc quan sát ấy cần sự tập trung cao độ và một bộ óc minh mẫn, sáng suốt mà giờ đây anh không thể lấy lại được. Cuối cùng, anh nghĩ ra một cách: anh đi đặt thợ làm kính thiết kế cho mình một căn phòng hoàn toàn trong suốt, cách âm, và chỉ có một lối ra vào duy nhất mà anh sẽ ngồi ngay ngưỡng cửa, xoay mặt ra ngoài. Anh khoan khoái nghĩ rằng với cách ấy, anh có thể yên tâm làm việc và sẽ ngăn những bước chân, không cho chúng tiến vào và quấy rối mình nữa.

Sau nhiều ngày thức trắng chờ đợi, cuối cùng căn phòng kính của anh cũng đã được lắp xong. Anh trang trọng đặt cốc nước đã được tinh lọc trong suốt lên chiếc bàn nơi ngưỡng cửa và chậm rãi ngồi vào bàn. Khi anh còn đang

nhắm mắt, khoan khoái tận hưởng cảm giác hài lòng về chỗ làm việc mới và niềm hưng phấn trước một viễn ảnh nghiên cứu trong yên lành, những bước chân chẳng biết từ đâu đã rón rén tìm đến gần. Anh bị choáng như vừa bị một cú đấm vào mặt, loạng choạng đánh ngã cốc nước trước mặt rồi như kẻ mộng du, lần tìm lối đi ra khỏi phòng và xuống đường.

Anh đi lang thang vô định nhiều ngày, vật vờ như kẻ say, cố tìm cho mình một nơi để sống và làm việc yên ổn. Sau một thời gian khá dài, anh nghĩ ra cách thay đổi căn phòng kính để không ai có thể vào được: căn phòng sẽ hoàn toàn kín bưng, không cửa, ngoại trừ một lỗ hổng trên nóc để anh tự ròng dây ra vào. Tiếc thay, kế hoạch mới của anh vẫn không mang lại kết quả anh mong đợi: những bước chân vẫn theo anh lên vào. Nhưng anh không vì thế mà nản lòng. Anh đặt làm chiếc phòng hẹp lại, chỉ vừa đủ chỗ ngồi và chiếc bàn. Anh tin chắc lần này những bước chân không còn chỗ để đi lại và quấy rầy anh nữa.

Nhưng anh không thể ngờ định mệnh đã cay nghiệt với mình đến thế. Sau khi anh đã khoá mình vào chiếc hộp kính bịt bùng, những bước chân vẫn không buông tha: chúng thay nhau đi lại trên những bức tường kính và không ngớt giẫm đạp, tạo ra những âm thanh đùng đục, thỉnh thoảng như những cú nện vào đầu. Anh chơi với, nghệt thờ. Anh vẫy vùng và cố tìm cách thoát khỏi chiếc hộp kính, nay đã trở thành một thứ nhà tù không ai có thể giúp anh thoát được. Cuối cùng, với toàn bộ sinh lực và một nghị lực phi thường, anh vượt ra khỏi hộp kính và ngất đi vì kiệt sức và tuyệt vọng.

*

Nhiều năm sau đó, những người trong thành phố ấy vẫn còn nhắc đến anh như một kẻ bí ẩn. Họ còn truyền nhau huyền thoại về một người đàn ông suốt đời giam mình trong một chiếc hộp kính chân không, cách âm, luôn mang mặt nạ dưỡng khí gắn trên chiếc xe lăn không ngừng di chuyển từ nơi

này đến nơi khác. Nhiều người cho rằng ông ta bị mất trí nhưng chỉ có ông mới biết được lý do đích thực và tìm thấy hạnh phúc trong lối sống ấy: những bước chân không thể bắt kịp ông trên chiếc xe lăn, và đầu có lúc ông chậm lại, bức tường cách âm và khoảng chân không sẽ chặn đứng âm thanh của chúng để ông được hoàn toàn đắm mình trong cõi yên lặng – vĩnh cửu.

Adelaide 16/11/2005

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thụ

Điều ước / Điều bí mật

Tôi là một đứa trẻ nhà giàu. Tôi có tất cả mọi thứ tôi muốn có, và những gì tôi có đã quá thừa mứa.

Một buổi chiều, mệt mỏi với những trò chơi quen thuộc và chán ngán với tất cả những món đồ chơi sẵn có, tôi nóng nảy vứt hết mọi thứ và đi ra biển. Với tôi, đó là nơi duy nhất có thể làm dịu đi bao buồn bực, tức tối mỗi khi tôi rơi vào tình trạng như thế. Mặc dù tôi không rõ mình thật sự muốn gì lúc ấy, tôi quyết tâm phải tìm cho bằng được cái mà tôi thực sự muốn có.

Như mọi lần, bờ biển lở nhổ bóng trẻ con nô đùa và đó đây, lác đác những nhóm người tụ tập vui chơi, hóng mát. Tôi bức tức thấy mình không hưởng được những thú vui đơn giản như họ và suýt nổi nóng vì thất vọng lẫn cảm thấy mình vô lý. Ngay vào lúc tôi sắp sửa quay về nhà, tôi chợt nhìn thấy

một cánh tay nhỏ nhô lên từ dưới làn nước rồi chỉ trong một thoáng ngấn ngủi, cánh tay ấy biến mất dưới mặt biển. Tôi dừng chân, nhìn kỹ vào nơi ấy. Chỉ vài mươi giây sau, cánh tay ấy lại nhô lên rồi mất hút ngay dưới làn nước.

Sau vài giây bàng hoàng, như sức tỉnh ra, tôi vội vàng lao xuống biển. Vào những lúc khác, có khi tôi sẽ quay đi thẳng và chả thèm nghĩ đến điều mình thấy. Giả như có ai đó sắp chết đuối, đó không phải là nhiệm vụ của tôi để đi cứu hay báo động cho người khác. Tôi không quen làm điều gì cho ai, càng không có lý do để quan tâm đến chuyện người dung. Nhưng có lẽ lúc ấy tôi quá buồn chán, việc đi cứu người khác bỗng nhiên trở nên thú vị và tạo điều kiện giúp tôi thoát khỏi cảm giác tù túng, thừa thãi về bản thân mình.

Không khó khăn lắm, tôi lôi được người sắp chết đuối lên bờ. Đó là một bà lão nhỏ thó, nhăn nheo, vóc dáng không lớn hơn đứa bé gái lên mười. Sau mấy phút sắc sưa, vầy vùng, bà mở mắt nhìn tôi rồi nhoẻn miệng cười. Đột nhiên tôi thấy vui, vui và buồn cười. Bà cụ nằm đấy như một mớ áo quần giặt xong chưa kịp phơi, chỉ có khuôn mặt lộ ra dưới mấy lần áo xộc xệch trông như một đứa trẻ nhăn nheo, chưa mọc răng, ngoại trừ ánh mắt như có thể đọc thấu tâm hồn người khác.

Sau mấy phút nhìn tôi trong lúc cố nhào người nhôm dậy, bà cất tiếng thì thào như thể nói với chính mình.

“Cháu lại đây, bà muốn trông thấy cháu rõ hơn”.

“Để làm gì ạ?” tôi ngạc nhiên hỏi.

“Bà muốn tạ ơn người đã cứu bà thoát khỏi cánh tay của biển”.

Tôi ngập ngừng bước lại trong khi bà đưa cánh tay khẳng khiu kéo tôi xuống gần hơn. Rồi bà lập cập đưa tay vào trong lần áo trước ngực, lôi ra một thứ gì đó rồi nắm chặt giữa những ngón tay gầy gò xương.

“Bà có cái này muốn tặng cháu để đền ơn. Mong cháu suy nghĩ kỹ trước khi

dùng nó”.

Rồi bà dúm vào tay tôi chiếc ve nhỏ đựng một thứ dầu nâu nâu đầy nút kín.

Bà lập cập cầm lấy tay tôi rồi dặn dò khẩn thiết.

“Cháu được phép xin một điều ước. Khi thoa lên mắt, thứ dầu trong lọ này có phép màu mang đến cho cháu điều cháu khẩn cầu. Nhưng hãy cẩn thận, cháu không thể quay ngược lại một khi điều ước đã xảy ra, cũng không thể thay đổi hậu quả nó mang lại”.

Nói xong, bà đẩy tay tôi, nằm sụp xuống bãi cát.

Tôi bàng hoàng mê mẩn chiếc lọ trong tay, nghi ngờ về tác dụng nó có thể mang lại và bối rối không biết mình thật sự mong ước điều gì. Sau khi lật đi lật lại nhiều chọn lựa khác nhau, tôi nhận ra những điều mình mong ước rồi sẽ thành sự thật cả. Tôi không cần phải có thứ dầu kỳ diệu này, tương lai tôi đã được định sẵn và tôi sẽ có được mọi thứ tôi muốn. Tôi chán nản nhìn quanh, thất vọng vì không tìm được điều mình cần phải có, và trong cơn giận dữ, tôi vung tay suýt ném đi chiếc lọ nhỏ với thứ phép màu mà giờ đây hoàn toàn vô dụng đối với tôi.

Khi tôi đưa mắt nhìn sang nhóm người đang nô đùa đằng xa, tôi chợt nhận ra điều tôi thiết tha muốn có: tôi muốn được làm một chuyến du hành vào trái tim của họ, được thật sự nhìn thấy điều gì xảy ra bên trong tâm hồn mỗi người và biết đâu, những điều tôi thấy được sẽ giúp tôi sống cuộc sống quá đổi đầy đủ này dễ dàng hơn. Tôi cương quyết mở nút lọ dầu, thì thềm lời cầu xin được đi vào trái tim của hai mươi người gần nhất rồi thoa thứ dầu màu nâu lên mắt. Chất dầu cay nồng làm tôi choáng váng. Tôi chơi vơi ngã quy xuống và lơ mơ nghe thấy tiếng người lao xao đang tiến lại gần trước khi ngất đi.

*

Tôi tỉnh dậy trong tiếng lao xao của nhiều người vây quanh. Khi tôi đưa mắt

nhìn lên, nhiều khuôn mặt xa lạ cúi xuống bên tôi và tiếng một phụ nữ mừng rỡ kêu lên.

“Ông ấy đã tỉnh lại rồi!”

Những tiếng nói chen vào nhau và ánh nắng gay gắt chiếu vào mắt làm tôi khó chịu. Tôi đưa tay che mắt và ngạc nhiên thấy khuôn mặt tôi xòm xoàm đầy râu. Khi tôi cố gượng dậy và đưa tay đẩy cánh tay ai đó chìa ra giúp, tôi cực kỳ ngạc nhiên khi thấy buổi chiều man mát, âm u khi tôi xuống biển đã thay đổi, trở nên nóng bức với cái nắng chói chang như giữa trưa hè.

Tôi cất giọng khàn khàn hỏi một người đứng cạnh lúc ấy là mấy giờ. Có người nhanh nhẩu cho tôi hay lúc ấy đã mười một giờ trưa ngày...tháng...năm... và kèm theo là lời chúc mừng rằng tôi đã thoát nạn và may mắn sống sót sau cơn bão đêm qua. Tiếng những người khác lao xao chen vào, ai nấy đều xuýt xoa đã lâu lắm mới có cơn bão trên biển dữ dội đến thế. Tôi nghe thấy tiếng phụ nữ loáng thoáng, có lẽ là người đầu tiên cất tiếng khi tôi tỉnh dậy, đoán rằng tôi đã mắc nạn đắm tàu và trôi giạt vào đây trong cơn bão đêm qua.

Mọi người còn mãi bàn tán trong khi tôi loạng choạng rời bãi cát đi về hướng nhà mình. Lẽ nào tôi đã mất trí sau khi thoa lên mắt thứ dầu nâu nâu cay nồng ấy? Có lẽ họ đã đùa khi báo sai cho tôi ngày, giờ, năm, tháng... hiện tại? Nhưng tôi không thể không kinh ngạc khi sờ nắn mặt mũi mình, nhìn xuống đôi chân to lớn, đầy lông của mình và tự hỏi làm thế nào tôi đã trải qua hai mươi năm trong một khoảng thời gian ngắn ngủi đến thế?

Tôi dần dần nhớ lại chuyến du hành kỳ lạ vào trái tim hai mươi người đầu tiên tôi tìm đến. Những điều tôi thấy được làm tôi kinh ngạc choáng váng, những điều không sách vở, tài liệu nào đã từng đăng tải và tôi không tin rằng có ai khác ngoài tôi biết được. Tôi miên man nghĩ đến những điều kỳ diệu tôi từng chứng kiến, những cạm bẫy tôi có dịp tận tay sờ mó, những vực

thăm trong bóng tối hun hút, những căn phòng tối tăm, bụi bặm, đầy mạng nhện giăng, cất giữ toàn những thứ đáng vứt đi. Tôi sờn gai ốc khi nhớ đến những loại độc được được nâng niu, cất giữ cẩn thận và những kho báu không vua chúa nào sánh kịp. Tất cả những điều tôi thấy được trong chuyến du hành này đều nằm ngoài sức tưởng tượng của tôi. Trí óc tôi quay cuồng và căng thẳng như sắp vỡ tung với bao xúc cảm dồn nén lâu ngày và mớ ký ức đầy ắp những điều tôi đã thấy. Tôi cố lục tìm ký ức khuôn mặt bà lão đã cho tôi chiếc lọ nhỏ, nhưng tôi chỉ nhớ được ánh mắt như ánh sao và nụ cười ngây ngô như trẻ thơ.

Tôi lần tìm đến nhà mình và rất đổi ngạc nhiên khi thấy một gia đình khác đang ở đây. Tôi hỏi thăm người phụ nữ trẻ về cha mẹ tôi, cô ấy cho hay nghe đâu ông bà cụ đã dọn đi từ lâu, sau khi cậu con trai duy nhất mất tích ngoài bờ biển. Cô ấy không biết gì thêm về bố mẹ tôi, ngoại trừ bố tôi bị lên cơn đau tim nặng trước khi bán nhà này cho một gia đình khác, và những người hiện sống tại đây đã mua lại từ họ. Tôi chào người phụ nữ rồi thần thờ quay lưng ra đường. Phút chốc, tôi trở thành kẻ đói rách, vô gia cư, không nghề nghiệp, ngoại trừ một kho tàng kiến thức về những điều chứa đựng trong những trái tim con người. Tôi nhớ lại lời bà cụ căn dặn, tôi không thể thay đổi hậu quả của phép lạ một khi nó đã xảy ra. Tôi đã đạt được điều tôi mong ước và đã phải trả giá cho điều ấy.

Tôi dự định đi làm thuê kiếm sống và dành dụm tiền. Đến một ngày nào đó tôi có đủ tiền mua giấy viết, tôi có thể viết lại những điều tôi thấy được và nổi danh với mớ kiến thức khổng lồ của mình. Nhưng khó khăn lớn nhất cho tôi ở đây là tôi phải mất hai mươi năm và hai triệu tờ giấy để ghi đủ những điều tôi thấy. Liệu tôi có thể dành đủ tiền để mua chừng ấy giấy, hoặc nếu điều này đạt được, liệu tôi có còn sống đến ngày tôi hoàn tất công trình này không? Có trời mới biết được!

Và như thế, tôi hài lòng sống cuộc đời của một kẻ vô gia cư, rách rưới, ôm ấp giấc mộng có ngày cống hiến cho người những điều tôi may mắn biết được trong một cuộc hành trình đánh đổi bằng cả cuộc đời nhưng lựa của mình. Cho đến cuối đời, tôi nâng niu cất giữ bí mật thấy được trong những trái tim con người và không hé môi với ai rằng tôi chính là người con trai của gia đình giàu có nhất trong vùng, người mà ai cũng cho rằng đã chết đuối trong một buổi chiều lang thang ra biển.

Adelaide 12/8/2004

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thư

Sợ

Một sáng thức giấc, như thường lệ, anh nhào người xem giờ trên chiếc đồng hồ nơi tủ đầu giường. Vẫn còn sớm, anh tự cho mình nán ná thêm năm, mười phút trên giường trong lúc chờ vợ chuẩn bị xong bữa điểm tâm cho cả nhà. Anh nghe tiếng ly tách va vào nhau lanh canh từ phòng ăn và tiếng nước sôi réo từ ấm đun trên bếp. Nhưng khi anh khoan khoái nhắm mắt buông người xuống giường, anh chợt giật thót người vì cảm giác đau nhói đằng sau mông như thể vừa rơi phải vật gì cứng. “Khỉ thật,” anh làu bàu, “đã bảo không biết bao nhiêu lần mà lũ nhỏ vẫn cứ mang đồ chơi lên giường bố mẹ.” Anh định bụng sẽ vờ cáu với chúng sáng nay để lũ trẻ thôi không để quên đồ chơi như thế nữa.

Tỉnh hẳn ngủ, anh định sẽ thôi không nằm nán thêm nữa và ngồi lên chuẩn bị ra khỏi giường. Nhưng khi anh đưa tay xuống mông quờ kiếm món đồ chơi mà anh đã ngồi phải, anh rất đỗi ngạc nhiên khi không tìm thấy gì cả. “Quái lạ thật,” anh nghĩ, “mình vừa mới ngồi lên nó đấy thôi!” Anh nhớ lại cảm giác đau buốt suýt làm anh kêu lên khi anh ngồi phải nó, bây giờ anh vẫn còn cảm thấy đôi chút, lẽ nào anh lại còn ngái ngủ? Anh quờ tay quanh mặt giường, tóc cả chần ra tìm, vẫn chẳng thấy gì cả. “Quái lạ thật, rõ ràng là mình đã ngồi lên vật gì đó khá cứng mà!” Anh nhảy xuống giường, ngó nghiêng xung quanh và cả dưới gầm giường để xem biết đâu “nó” lại rơi xuống đất. Nhưng anh tuyệt nhiên không hề thấy gì cả.

Mãi mê tìm kiếm vật mà anh cho là món đồ chơi của lũ trẻ con, anh không nhận ra cảm giác kỳ lạ phía sau mông của mình. Đến khi anh ngồi phệt xuống đất vì mệt mỏi và chán nản sau một lúc tìm kiếm, anh giật thót người vì cảm giác đau nhói hết như lần trước. Anh quờ tay xuống mông và cảm thấy như bị đóng băng tại chỗ khi sờ thấy cái đuôi ở đấy. Tim anh như ngừng đập và anh có cảm giác như người bị tê liệt. Đến khi cơn sốc ban đầu dịu đi đôi chút, anh cuống cuống nắm lấy nó, sờ nắn, kéo giật, và mặc cho cơn đau xé da thịt, anh tìm mọi cách để bứt nó ra khỏi thân thể. Như một kẻ mất trí, anh cố tìm mọi cách để loại trừ nó, hay nói đúng hơn, cố thủ tiêu mọi bằng chứng và hoàn toàn phủ nhận sự hiện hữu của nó.

Nhưng mọi cố gắng của anh đều vô hiệu. Sau một khoảng thời gian dài như cả buổi, anh tuyệt vọng nhận ra nó đã thật sự là một phần của thân thể anh. Anh không thể phủ nhận sự hiện hữu của nó để tự lừa dối mình rằng nó không có ở đấy. Đau đớn và tuyệt vọng, anh lê vào nhà tắm rồi đứng ngây người trước tấm gương toàn thân, với một cảm giác sợ hãi lẫn ghê tởm, mắt dán vào bóng phản chiếu của cái đuôi của mình đang cúp xuống sau mông, lúc ấy vẫn còn ửng đỏ và sưng tấy vì bị giằng xé. Anh cố trấn tĩnh tinh thần

và nhận định vấn đề một cách rõ ràng, cố đè nén nỗi sợ hãi đang mỗi lúc một dâng lên khiến anh như nghẹt thở, nhưng vô hiệu. Đầu óc anh đặc quánh đến mức không một ý nghĩ nào có thể thành hình và anh mù người đi trước sự bất lực.

Anh không rõ đã vào nhà tắm bao lâu trước khi anh nghe tiếng chân vợ tiến đến gần và tiếng nàng gọi anh ra dùng điểm tâm. Hoảng hốt và sợ hãi cực độ, anh lao vào phòng tắm, cuống cuống vịn vòi nước cực mạnh vừa lúc nàng thò đầu qua cánh cửa mở hé chào anh. Nàng ngạc nhiên và có vẻ phật lòng khi anh quát lớn bảo nàng vào đây làm gì và xua nàng ra dùng điểm tâm trước. Khi nàng đã quay gót, anh lập cập tắm vội, đánh răng qua loa rồi cuống cuống lao vào phòng ngủ tìm trong mớ áo quần cũ chiếc quần tây rộng, đậm màu với loại vải đàn hồi anh mặc trước đây khi còn đầy đà hơn. Sau khi đã ăn vận chỉnh tề và ngắm nghía thật cẩn thận để yên tâm rằng không ai có thể phát hiện ra cái đuôi, anh hít sâu vài hơi trước khi từ từ tiến ra phòng ăn.

Khi anh đến bàn ăn thì vợ anh và lũ trẻ đã dùng xong bữa điểm tâm, nàng đang chuẩn bị rời nhà đưa con đến trường rồi đi làm. Vợ anh ngạc nhiên hỏi thăm anh sao hôm nay thức dậy muộn, anh ậm ừ ngắt quãng điều duy nhất anh vừa nghĩ ra từ khi phát hiện ra cái đuôi rằng “anh... ừ... khó ngủ tối qua, ... ừ... hơi... hơi nhưc đầu.” Nàng thoáng có vẻ ái ngại nhìn anh nhưng đã đến giờ đi làm, mọi người vội vã chào nhau. Trước khi rời nhà, nàng còn ngoái lại dặn thêm anh nên làm bớt lại và nghỉ ngơi đôi chút hôm nay. Anh cũng vội vã ăn sáng rồi lên xe đi làm nhưng tâm trí anh chỉ tập trung vào cái phần thừa đằng sau mông và cầu mong sao không ai phát hiện ra nó trước khi anh tìm được cách giải quyết ổn thoả.

*

Buổi sáng ở sở làm việc trôi qua không có biến cố gì. Mặc dù vô cùng bận

rộn, anh phải ép mình tập trung cao độ để làm việc nhưng tâm trí anh chốc chốc vẫn quay về với sự hiện hữu của cái đuôi mà cả buổi sáng, nó sợ hãi co quắp dưới mông. Nhiều lần anh khó chịu, cố gượng nhẹ, xoay trở để không ngồi phải nó nhưng đôi lúc vì quá vội vã, anh vẫn quên đi, ngồi lên nó và suýt kêu lên vì đau. Đến trưa, khi mọi người lục tục kéo nhau rời phòng làm việc đi ăn, anh mệt nhoài vì đau và căng thẳng, nằm xoài người ra chiếc ghế xô-pha mong được thư giãn đôi chút và chẳng buồn nghĩ đến chuyện ăn trưa. Nhưng rồi anh cố tự động viên tinh thần, anh dần dần nhận ra rằng mình cần phải có sức để có đủ tinh táo mà làm việc lần giải quyết cái đuôi, nên cuối cùng, anh phải ép mình rời phòng làm việc và tìm xuống phòng ăn của cơ quan.

Các bạn đồng nghiệp của anh vẫn còn tụ tập quanh các bàn ăn trò chuyện vui vẻ. Thấy anh đến muộn và có vẻ ủ rũ, các bạn anh niềm nở kéo anh lại ngồi cùng và thân mật hỏi han. Anh chỉ đáp lời qua loa rồi vội vã ăn cho xong bữa trưa trước khi giờ nghỉ chấm dứt. Anh chỉ lắng nghe nhưng không tham gia câu chuyện họ đang bàn tán sôi nổi. Hoá ra họ đang bàn về một chương trình truyền hình quay thật về một nhóm người sống chung tại một căn hộ. Mọi người tranh nhau cười, nói về những điều buồn cười xảy ra giữa những người sống chung. Thoạt đầu, anh thấy ớn lạnh khi họ kể về những người rất “tự nhiên” khi tắm rửa, thay đồ trước ống kính và liên tưởng đến cảnh chính mình trên màn ảnh với cái đuôi quái gở sau mông. Nhưng rồi dần dần, anh bị cuốn theo câu chuyện họ kể và chốc chốc, anh cũng phá lên cười khi những người bạn kể lại những cảnh cực kỳ buồn cười và đôi lúc gợi dục. Trong một khoảng thời gian ngắn, anh hoàn toàn quên đi cái đuôi, hoàn toàn hoà mình vào những mẩu chuyện khôi hài cho đến khi bữa ăn chấm dứt. Trong khi mọi người lần lượt rời phòng ăn, anh điếng người nhận ra, chẳng biết từ lúc nào, cái đuôi của anh vênh ra và đang ngoe nguẩy trong quần như

một cách biểu lộ tâm trạng vui vẻ, hưng phấn anh vừa trải qua trong vài phút trước. Anh hoảng hốt ngồi sụp xuống ghế, loay hoay cố tìm cách điều khiển nó, cố tìm cách làm nó xếp lại như cũ nhưng vô hiệu. Anh cố nghĩ đến những chuyện buồn, những chuyện đã làm anh thất vọng nhưng anh càng cố gắng lên, nó càng căng cứng hơn và ngoe nguẩy nhiều hơn. Vừa sợ hãi vừa thẹn, anh như hoá đá tại chỗ trong khi mồ hôi vã ra ướt đầm hai bên thái dương và lưng áo. May sao mọi người đã rời phòng ăn về lại khu làm việc, chỉ có những người phục vụ còn đi lại quanh phòng để thu dọn bát đĩa và không ai lại gần anh. Mãi một lúc sau, khi thần kinh anh dịu lại đôi chút và anh trấn tĩnh được phần nào, cái đuôi anh mới thôi ngoe nguẩy và mặc dù nó vẫn chưa xếp lại hẳn, anh phải vội vã trở về phòng làm việc, lấy cớ với các bạn đồng nghiệp rằng anh mới bị choáng và cần phải ngồi nghỉ một chốc trước khi trở lại làm việc.

Trái với buổi sáng, buổi chiều trôi qua nhanh hơn anh tưởng. Quá bận rộn với công việc, anh ít có thì giờ nghĩ đến cái đuôi mặc dù vẫn luôn lo lắng không biết sẽ làm cách nào để trì hoãn, hoặc có cách nào hay hơn, anh sẽ không cho vợ biết về nó. Thấm thoát mà đã hết giờ làm việc, anh vội thu dọn mớ công việc đang làm dở, lọng cọng đánh rơi mấy thứ và va đầu vào giá sách trước khi rời phòng làm việc. May sao các bạn anh ai nấy đều hỏi hả ra về nên không ai lưu ý đến vẻ khổ sở, bối rối của anh.

*

Giờ ăn tối với gia đình, anh uể oải và ngượng ngịu trước ánh nhìn lo lắng và dò xét của vợ. Sau bữa ăn, lấy cớ có quá nhiều việc phải làm, anh trốn vào phòng làm việc rồi vờ loay hoay bên mớ tài liệu nhưng thật ra, anh đang rối trí vì không biết làm cách nào để giải thích với vợ. Anh ngồi thừ người suốt cả buổi tối, chốc chốc lại nhòm khỏi ghế khi cái đuôi muồn cựa quậy như thể nó đang khó chịu khi bị ép chặt suốt ngày. Nhiều giờ trôi qua đến

khi anh không còn nghe thấy tiếng đi lại hoặc trò chuyện ở những phòng ngoài, anh rón rén định ra khỏi phòng vừa lúc vợ anh bước vào thăm anh và chúc anh ngủ ngon trước khi lên giường. Anh giật thót người, nhảy lùi lại và suýt thét lên khi thấy nàng, khiến nàng cực kỳ ngạc nhiên và bối rối. Rồi mặc cho nàng hết sức van nài rằng anh cần phải nghỉ ngơi (sau khi anh dối nàng rằng anh đang bị quá căng thẳng vì công việc), anh vẫn một mực nán lại phòng làm việc để nàng về phòng ngủ trước một mình.

*

Nhiều ngày trôi qua như thế và anh luôn sống trong tình trạng căng thẳng canh phòng, lo sợ bất cứ sơ hở nào sẽ khiến cho những người xung quanh phát hiện được cái đuôi, nay đã nghiễm nhiên trở thành một phần quan trọng với anh. Không những thế, nó đã trở thành bộ phận quan trọng nhất vì trong suốt hai mươi bốn tiếng đồng hồ mỗi ngày, ngay cả trong giấc ngủ, anh cũng phải theo dõi từng cử động của nó. Anh khò sở và then chín người khi nó đột nhiên vui vẻ, hưng phấn, bất ngờ vênh lên hay ngoe nguẩy mỗi khi anh thấy thích thú điều gì hoặc gặp gỡ những người thân. Tệ hơn nữa là mỗi khi anh gặp vợ, nó cứ ngoáy tít lên khiến anh ngượng đến phát cáu và cho dù anh muốn được ôm ấp vợ hoặc chỉ hôn nàng, anh phải cố ghìm mình và tìm có linh đi nơi khác.

Thoạt đầu, vợ anh không quan tâm lắm khi anh có vẻ luôn bận rộn hoặc tìm có để tránh nàng. Nhưng sau nhiều ngày lên giường một mình và thấy anh chỉ chào hỏi nàng qua loa mỗi sáng trước khi đi làm và mỗi tối trước khi đi ngủ, nàng đâm ra lo lắng. Nàng càng cố gắng hỏi, anh càng cố chống chế, che giấu và bịa chuyện để giải thích cho nàng dễ tin. Nhưng anh biết tất cả những điều này chỉ là cách đối phó tạm thời, anh cần phải giải quyết nó hẳn và đang tìm cách xin gặp bác sĩ để cắt nó đi. Nhưng điều này lại gây ra khó khăn khác, đó là làm thế nào anh có thể xin được vài ngày nghỉ để đi giải

phẫu cái đuôi mà không giải thích với cơ quan và gia đình về lý do vắng mặt. Tệ hơn nữa, vợ anh sẽ lo lắng và suy diễn lệch lạc nếu anh cần phải nằm viện mà không cho nàng biết.

Trong lúc anh còn đang rối trí, chưa biết làm cách nào để giải quyết cái đuôi thì vợ anh cương quyết tìm cho ra lý do anh cư xử khác thường trong suốt thời gian qua. Một tối cuối tuần, sau bữa ăn, nàng đề nghị được nói chuyện riêng với anh và vẽ mặt nàng cho hay anh đang sắp sửa gặp khó khăn lớn. Quả như anh đoán, nàng trình bày cho anh tất cả những lần anh nói dối và nàng tìm ra sự thật, lẫn cách anh cư xử lạ lùng với nàng và yêu cầu anh giải thích lý do đích thực. Khi anh còn đang bối rối tìm cách chống chế, nàng oà khóc, cho rằng anh không còn chung tình và nghi ngờ rằng anh đã có tình nhân. Khổ sở và bối rối cực độ, anh cuống quýt ôm nàng và lần đầu tiên trong đời, anh thề thốt đủ cách để nàng tin rằng điều này hoàn toàn không có thực nhưng mọi cố gắng của anh đều vô hiệu. Cuối cùng, nàng giằng ra khỏi tay anh và quyết định sẽ không tiếp tục mối quan hệ vợ chồng nếu anh không cho nàng biết sự thật.

Anh cuống lên khi nàng sắp rời khỏi phòng và hiểu được tính cương quyết của vợ, anh biết anh không thể che giấu nàng thêm phút nào nữa nếu anh muốn giữ cuộc hôn nhân của họ toàn vẹn. Anh vội đến bên nàng, rồi bằng một giọng đau thương nhất, anh cho nàng hay rằng anh đã cư xử lạnh nhạt và kỳ lạ với nàng vì anh vừa mới mọc đuôi. Nàng trở mắt, kinh ngạc nhìn anh như thể anh mới rơi xuống từ cung trăng. Rồi cất giọng run run, anh không rõ là vì nàng quá căng thẳng hoặc nghi ngờ, nàng hỏi lại anh vì ngỡ đã nghe nhầm.

“Vâng,” anh thì thào một cách thiếu não, “anh mới mọc đuôi.”

Nàng ngồi phệt xuống ghế, nét mặt kỳ lạ, khó hiểu của nàng khiến anh lo lắng tột bậc. Hai người yên lặng nhìn nhau, anh cố đọc, cố đoán suy nghĩ,

cảm xúc của nàng nhưng anh chịu. Nàng nhìn anh như thể vừa gặp anh lần đầu, vẻ dò xét của nàng khiến anh khổ sở, anh có cảm giác nàng không tin điều mình nói. Mãi một lúc sau, nàng bảo anh sau một chút ngáp ngừng.

“Anh... cho em xem được không?” nàng nhìn anh thăm dò.

Anh ngượng chín người. Nếu gặp lúc khác, có lẽ anh sẽ từ chối điều này, nhưng anh biết đây là lúc quyết định, nếu anh từ chối, nàng sẽ không bao giờ tin anh nữa. Không nói một lời, anh giấu mặt, xoay người rồi từ từ tụt quần, để lộ ra cái đuôi dài, hồng hồng lúc này đang co quắp vì sợ.

Nhiều phút trôi qua nhưng với anh, khoảng thời gian ấy như kéo dài hàng giờ hoặc hơn thế nữa. Không nghe thấy bất cứ âm thanh nào từ nàng, anh cuống lên vì sợ. Anh từ từ kéo quần lên và khi anh toan cất tiếng hỏi nàng, anh nghe thấy tiếng sột soạt từ ghế nàng ngồi. Khi anh xoay người nhìn nàng, anh cực kỳ bối rối khi thấy nàng đưa cả hai tay ôm mặt, chỉ có đôi mắt ánh lên trong một cái nhìn anh không thể đoán được đang biểu lộ cảm xúc gì. Trong lúc tim anh như ngừng đập vì căng thẳng tột độ, nàng chợt buông tay rồi phá lên cười. Nàng cười như nắc nẻ, mỗi lúc một nhiều thêm, nàng cười rũ ra trên ghế khiến anh cực kỳ bối rối. Thoạt đầu anh cảm thấy nhẹ người khi thấy nàng cười, anh chỉ lo sợ nàng sẽ phản ứng theo chiều hướng xấu nhưng sau mấy phút trấn tĩnh, anh dần dần cảm thấy xấu hổ và suýt nổi cáu.

Nàng vẫn tiếp tục cười, nước mắt nàng ứa ra quanh bờ mi nhưng nàng vẫn không thể dừng được. Sau một khoảng thời gian trấn tĩnh trong lúc chờ nàng nguôi cơn cười, anh chợt nhận ra, lần đầu tiên từ ngày mọc đuôi, quả là điều này thật khôi hài và buồn cười quá đỗi. Nhưng mặc dù cảm thấy ruột gan nôn nao vì buồn cười, anh vẫn không thể cùng cười với nàng hoặc cất tiếng hỏi nàng điều gì. Khổ sở và thẹn thùng khiến anh ngây ngời, nhưng từ đâu đó trong tiềm thức, anh cảm thấy nhẹ nhõm khi cuối cùng anh cũng đã cho

vợ biết sự thật.

Mãi một lúc sau nàng mới thôi cười. Sau mấy phút trấn tĩnh, nàng ân cần hỏi anh.

“Vậy anh định thế nào?”

Không nhìn vợ, anh ngáp ngừng cho nàng hay ý định xin giải phẫu cắt đuôi.

Biết anh then, nàng không bàn thêm, chỉ đưa ra ý kiến có thể cùng anh đi nơi khác để tiến hành giải phẫu vì biết anh sẽ ngượng với bác sĩ địa phương.

Anh ghì lấy nàng trong niềm biết ơn và nhẹ nhõm khi đã trút được phần nhiều gánh nặng. Khi anh cúi xuống hôn nàng và bế nàng về phòng, cái đuôi anh vênh lên và ngoáy tít trong quần và nàng cười rũ ra khi sờ thấy nó.

*

Sau một thời gian ngắn thu xếp với cơ quan xin nghỉ phép và đăng ký ở một phòng mỗ tư ở thành phố khác, anh cùng nàng chuẩn bị tiến hành ca giải phẫu. Mặc dù bác sĩ đã trấn an rằng mọi việc sẽ dễ dàng và nhanh chóng, anh vẫn mơ hồ có cảm giác không yên tâm. Vợ anh đến bên giường mỗ, cầm lấy tay anh và chúc anh mọi điều tốt đẹp trước khi anh được gây mê. Anh níu lấy nàng như thể sự có mặt của nàng sẽ khiến cho ca giải phẫu thành công tốt đẹp.

Khi anh hồi tỉnh sau ca mỗ, mặc dù cảm thấy hơi choáng nhưng anh cố gượng dậy. Anh thấy nàng vẫn còn ngồi cạnh, nét mặt nghiêm trang và có vẻ tự lự của nàng khiến anh cảm thấy bất an. Thấy anh đã hồi tỉnh, nàng ân cần cúi xuống bên anh và mỉm cười dịu dàng khiến anh thấy nhẹ hẫng người.

“Anh cảm thấy thế nào?” nàng ân cần hỏi.

“Tốt thôi,” anh trả lời, mắt vẫn không rời mắt vợ.

Sau mấy phút ngáp ngừng, anh hỏi nàng.

“Ca mỗ thế nào hả em?”

Nàng im lặng, trầm ngâm một thoáng trước khi đáp lại.

“Ồn thôi anh... tuy nhiên...” nàng ngập ngừng cầm lấy tay anh trước khi nói tiếp, “bác sĩ đã cố nhưng không thể cắt bỏ hoàn toàn được vì mẫu xương đuôi của anh nối liền với cột sống, không tìm thấy khớp nối để gỡ ra, mà họ không thể cắt cả khúc xương ấy đi, ngại ảnh hưởng đến cột sống...” Nàng dừng lại thăm dò, vẻ lo lắng hiện rõ qua nét mặt căng thẳng của anh làm nàng ngần ngại. Anh nóng nảy hỏi dồn.

“Thế thì sao, chẳng lẽ họ vẫn để đấy ư?”

“Không... không...” nàng vội vã trấn an anh, “họ đã cắt bỏ gần hết, chỉ chừa một tẹo, chẳng có ai biết được, trừ khi...”

Nàng chưa dứt câu anh đã vùng dậy rồi lập cập quờ tay xuống hông. Nơi cái đuôi của anh trước đây nay chỉ còn một mẫu bé xíu như một đốt tay được quấn băng cẩn thận. Anh nỏi câu giật tung băng quấn, anh cảm thấy thất vọng và xấu hổ khi thấy dấu tích cái đuôi vẫn còn. Anh tuyệt vọng khi nghĩ đến cả một đời còn lại lúc nào cũng canh cánh việc che giấu cái đuôi và niềm tự hào của người đàn ông từ nay hoàn toàn sụp đổ. Nỗi giận thật sự, anh tung người ra khỏi giường, tay vẫn bấu lấy cái đuôi đáng thương còn rỉ máu sau cuộc giải phẫu.

“Anh không thể... anh không thể chấp nhận điều này được...” anh gào lên trong cơn tuyệt vọng.

Nàng hoảng hốt níu cánh tay anh.

“Anh bình tĩnh nào... anh...” nàng van vỉ.

Anh vẫn tiếp tục gào to và vùng vẫy như kẻ mất trí. Nàng hoảng hốt lay anh.

“Anh... anh...”

Anh đưa tay dụi mắt. Khi đã trấn tĩnh được phần nào, anh hé mắt nhìn nàng. Anh ngạc nhiên khi thấy nàng đang quỳ cạnh giường, mái tóc dài xoã quanh người. Khuôn mặt yêu kiều của nàng đang cúi xuống thật sát bên anh trong chiếc áo ngủ mỏng manh. Khi thấy anh hé mắt nhìn, nàng cầm lấy tay anh lo

lặng.

“Anh... anh làm sao vậy?”

*

Anh đưa tay dụi mắt, ngạc nhiên khi thấy mình đang nằm trên giường trong phòng ngủ ở nhà chứ không phải ở một phòng hồi sức và vợ anh đang ngồi cạnh trong chiếc áo ngủ thay vì chiếc áo bệnh viện. Anh ngồi phắt dậy, cuống quýt đưa tay xuống mông rồi không nói một lời, anh lao thẳng vào phòng tắm. Đến trước tấm gương, anh lập cập tụt quần trong lúc đưa tay sờ soạng tìm cái đuôi. Chẳng tìm thấy gì ở đấy, anh xoay người, đưa mông vào gương, mắt dõ tìm mẫu đuôi bé xíu mà anh cho rằng vì quá vội anh không sờ thấy. Anh kinh ngạc khi không thấy gì ở đấy, chỉ có cặp mông tròn căng, trắng phốp in nguyên hình dấu quần lót và vẻ mặt thộn ra vì ngái ngủ lẫn ngạc nhiên của mình.

Khi anh lần nữa đưa mắt nhìn quanh phòng tắm và nghe thấy tiếng chân vợ tiến đến gần trong lúc nàng gọi anh với vẻ lo lắng vì cho rằng anh không được khỏe, anh thoáng nghĩ anh vừa trải qua một giấc mơ kinh hoàng. Anh lập cập kéo quần lên vừa lúc nàng bước vào, rồi không nói một lời, anh ôm chầm lấy nàng, run lên trong niềm biết ơn và cảm giác may mắn như vừa thoát khỏi một tai nạn khủng khiếp. Rồi mặc cho nàng dò hỏi, thắc mắc, anh chỉ đáp ứng những lời rời rạc vô nghĩa và không hề một lần nhắc đến cái đuôi.

*

Nhiều ngày sau đó anh vẫn tiếp tục lấm lét sợ hãi mỗi khi có người đến gần hay đi ngang sau lưng anh. Nhiều năm trôi qua nhưng anh vẫn không quên được cái cảm giác kinh hoàng mỗi khi tình cờ ngồi phải vật gì cứng. Cho đến cuối đời, anh vẫn không khỏi ớn lạnh mỗi khi có ai nhắc đến cái đuôi, và anh cũng không nhận ra, từ ngày ấy, anh có thói quen đưa tay xuống mông

và đảo mắt nhìn quanh mỗi khi anh cảm thấy sợ hãi hay hưng phấn đột ngột.
Adelaide 20/8/2005

Tập truyện ngắn Hoàng Ngọc Thu

Cơn giông

Nàng cúi mình qua bệ cửa sổ. Buổi chiều xuống nhanh trên thành phố với những thung lũng trải dài và bờ biển quanh năm rợp những cánh chim. Nàng đưa tay giữ lấy mái tóc xõa tung, hướng mắt về cuối khu vườn. Từng cơn gió ào ạt thổi tung những chiếc lá khô xoáy tròn trên lối đi. Những cọng cỏ ngã rạp quanh bồn hoa héo úa và nàng bồn chồn dõi mắt đến cuối con đường vào nhà, ngóng đợi bóng chàng. “Sao giờ này anh vẫn chưa đến?”, nàng tự hỏi mình hàng chục lần và cùng với những tia chớp sáng loè và tiếng sấm rền vang, tim nàng thổn thức trong nỗi chờ mong. “Anh phải đến lúc này”, nàng thì thầm với chính mình, “anh phải đến, nếu không mình chết mất”. Nàng nóng lòng vò nát chiếc lá trong tay, cố nén tiếng thổn thức đang dâng lên từ lồng ngực. Bên ngoài khung cửa, trời bắt đầu đổ mưa. Từng hạt, từng hạt mưa lớn vỡ tung trên lối đi lát đá. Những đốm tròn thẫm màu ngày một dày đặc rồi nhoè đi như những giọt nước-mắt-nước-mưa trên má nàng. Đâu đó từ hướng cuối hành lang, nàng nghe thấy tiếng cửa sập và tiếng gió quất vào những ô cửa kính như muôn vàn nắm tay bé xiu đang đập dồn xin vào. Nàng tựa mình vào khung cửa sổ, nín lấy tấm rèm ướt đẫm nước mưa.

Những dòng nước mưa đổ nghiêng tới tấp vào phòng như thể dội vào từ một vòi sen khổng lồ. Nàng vẫn để ngỏ cửa sổ mặc dù đất trời đang mù mịt trong cơn giông. Nàng vẫn hy vọng anh sẽ tìm đến và mong chờ giây phút nhìn thấy bóng anh qua làn mưa mù tối. Một làn chớp sáng rực cắt ngang bầu trời. Nàng trông thấy những thân cây oằn mình dưới cơn lốc và những cành hoa gãy nát bên lối đi. Nàng bám chặt vào tấm rèm như thể đó là điểm tựa duy nhất và cuối cùng của mình, như thể nó gắn liền với niềm hy vọng ngày một lui tàn rằng anh sẽ đến kịp trước khi cơn giông chấm dứt.

Nàng nhắm mắt, áp mặt vào tấm rèm cũ kỹ, ướt sũng và rung mình theo mỗi đợt sấm rền vang. Thân thể trong suốt của nàng lẫn vào làn mưa và lay lắt theo từng cơn gió quật vào tấm rèm. Nàng tự hỏi không biết anh đang ở đâu lúc này và với bóng tối đang buông dần xuống căn phòng, anh có thể nhận ra nàng không nếu cuối cùng anh đến được. Thời gian như ngừng trôi trong khi cơn giông vẫn ào ạt, ầm vang bên ngoài. Nàng nhắm mắt, cảm thấy thân thể bồng bềnh như đang được cuốn theo làn mưa đi đến những nơi xa xôi. Tim nàng thất lại với nỗi khắc khoải đợi chờ và niềm hy vọng mãnh liệt rằng anh sẽ đến được trước khi cơn giông chấm dứt. Cùng với những tia chớp sáng loè và hàng loạt sấm rung chuyển không gian, ký ức đưa nàng quay về những lần gặp gỡ và những cơn giông trong quá khứ.

*

Lần đầu tiên họ gặp nhau trong một cơn giông vào một buổi chiều cuối hạ. Trong cỗi hỗn độn, mù mịt của cơn mưa, họ tình cờ va vào nhau và trước khi kịp nhận ra, họ đã tan vào nhau, trong suốt, tinh khôi như những hạt mưa đang tung toé, nhảy nhót dưới chân và trên thân thể họ. Sau phút ngỡ ngàng, dưới làn chớp sáng loè và tiếng sấm rền vang, cả hai cùng nhận ra họ đã yêu

nhau như thể họ đã từng có nhau qua hàng thế kỷ.

Anh cúi xuống, dịu dàng hôn lên trán nàng.

“Lần thứ nhất”, anh thì thầm.

“Anh bảo sao?”, nàng ngạc nhiên ngược mắt hỏi.

“Lần thứ nhất”, anh mỉm cười nhắc lại.

Những giọt mưa rơi tí tách lên những vũng nước dưới chân họ. Nàng có cảm giác như thể chúng là hàng trăm đứa trẻ đang nô đùa quanh mình. Nàng vẫn ngược mắt đợi chờ. Anh nheo mắt cười, đôi mắt lấp lánh như những hạt mưa lặn trên cửa kính phản chiếu ánh mặt trời.

“Mẹ anh bảo nếu anh có thể tan vào cùng một người (và chỉ một người) hai mươi lần trong một thế kỷ mỗi khi có cơn giông, cả anh lẫn người ấy đều trở lại thành người thật”.

“Thế ư?”, nàng phá lên cười, giọng trong trẻo như tiếng trẻ thơ.

“Thật đấy”, anh áp tay nàng vào ngực, “nhờ thế bố mẹ anh mới có được anh trước khi họ tan đi lần nữa”.

Nàng mỉm cười, áp mặt vào ngực anh. Những hạt mưa rơi đều quanh họ và nàng nhận ra anh cũng nén hơi thở, tận hưởng cảm giác bông bênh tuyệt vời khi họ vẫn còn tan ra trong nhau. Họ cùng hiểu, chỉ một hơi thở, một cử động nhẹ cũng đủ làm họ trượt khỏi nhau và điều này thật quý giá để làm vượt mất.

Khi cơn mưa tan, cử động của những người bên ngoài xô đẩy khiến họ trượt khỏi nhau, nhưng không cần hứa hẹn, họ đều tự hiểu rằng từ đây, họ sẽ phải tìm gặp nhau mỗi khi có cơn giông đến. Trước khi họ bị xe cộ qua lại và trăm, nghìn con người vội vã ngược xuôi cuốn đi về những ngã đường khác nhau, họ chỉ kịp trao đổi với nhau điểm gặp gỡ mỗi khi có cơn giông.

“Căn nhà hoang ở cuối con đường”, anh gọi với theo trước khi bị chiếc tàu điện lôi đi vào giữa dòng xe đầy nghịt.

*

Từ lần gặp gỡ ấy, họ tìm mọi cách để đến với nhau mỗi khi có cơn giông. Những trưa hè oi nồng rả rích tiếng ve rồi cơn giông đột ngột đổ về, ào ạt, mãnh liệt như đôi môi anh. Họ đã tan vào nhau trong suốt những cơn giông, đắm đuối, nín lặng và toàn vẹn. Ký ức đưa nàng trở về những lần gặp gỡ, những giây phút nhiệm màu, những biến động chỉ xảy ra trong khoảnh khắc nhưng đã được ghi khắc mãi trong tâm hồn của họ.

*

Nàng nhớ có lần họ đưa nhau đến bên bờ biển lúc sắp tối khi cơn giông vừa đến. Trong cơn bão bùng với tiếng gầm thét của cả biển và trời, khi bốn bề mù mịt không còn phân biệt được đâu là đất đâu là nước, họ bám lấy nhau dưới tàn một cây thông đại thụ, oằn mình chống chọi với những cơn gió quật. Trong bóng tối phủ dày quanh người, môi họ tìm nhau rồi tan ra trong nhau và họ cảm thấy như thể cả hai cùng tan vào đất trời đang hoà quyện vào nhau trong cơn mưa.

Thời gian như ngừng trôi trong khi giông tố vẫn âm vang đất trời và họ mãi tan ra trong nhau trong mê đắm, nín lặng. Thảng hoặc, chỉ có những ánh chớp cắt ngang bầu trời và những con sóng bạc đầu mang đến chút ánh sáng trong giây lát rồi tắt ngấm, trả họ về lại với bóng tối dày đặc bao phủ quanh người. Đến khi cơn giông trôi qua, hàng nhiều giờ sau, họ vẫn còn nán lại nơi ấy. Họ lặng đi bên nhau, lắng nghe tiếng sóng vỗ và ngấm nhìn vàng trắng vừa lên mờ mờ sau làn mây xám trĩu nặng vắt ngang bầu trời.

Nhưng không phải bao giờ họ cũng tìm đến nhau kịp. Nàng nhớ những lần

nàng vật vã đợi chờ, những trắc trở trên đường đến nơi hò hẹn thường là mối cản trở chính. Với thân thể mỏng manh, trong suốt, họ thường bị xô đẩy, cuốn đi về những hướng khác với nơi cần tìm đến. Đặc biệt vào lúc trời đổ mưa, hàng trăm, hàng nghìn con người hối hả ngược xuôi không hề hay biết đến sự hiện hữu của những người-trong-suốt thường vô tình gây khó khăn cho họ. Những lúc như thế, họ chỉ có thể khỏ sở nhìn nhau lúc tìm đến sau khi cơn mưa đã tạnh từ lâu.

Để đền bù cho nỗi khổ ấy, họ thường tan vào nhau thật lâu và quấn quýt mãi bên nhau nhiều ngày, có khi nhiều tháng. Họ đưa nhau đi khắp nơi, cùng nhau trôi giạt đến những chốn chưa từng đi qua hay rong chơi ở những nơi hẻo lánh. Cuộc tình của họ tiến triển theo những cơn giông và khi mùa mưa qua, họ tìm đến những vùng đất mới nơi những cơn giông ngự trị. Họ bền bỉ đợi chờ, lần đếm, từng lần một, cho đến khi cái đích hai mươi lần tan vào nhau đạt được.

*

Mười chín lần trong sáu mươi bảy năm qua, họ đã đạt được điều mong ước. Trong những thập niên đầu, họ còn thích bay nhảy, thích tìm tòi đó đây và thường bị vuột những cơn giông vì họ đang ở những nơi cách xa nhau. Vì thế, họ đã trải qua gần nửa thế kỷ mà vẫn chưa hoàn thành đến một nửa số lần đòi hỏi.

Cho đến một lần họ tình cờ gặp phải cơn giông trên đỉnh núi Alps. Vẫn còn như trẻ thơ, họ háo hức đón chờ giây phút cơn mưa trút xuống và cảm giác bỗng bình, ấm áp khi họ tan ra trong nhau dưới cơn mưa. Họ đâu ngờ rằng những cơn giông nơi này là tử thần của những kẻ trôi giạt, và đi cùng với những tiếng sấm rền vang là tiếng ầm ầm của những tảng băng vỡ lăn xuống

vực sâu. Khi cơn giông trút xuống đỉnh núi những làn mưa như những làn dao cắt vào da thịt và những tảng tuyết đột ngột sụp lở dưới chân, họ hốt hoảng bầu vúi lấy nhau, cuống cuống níu kéo nhau tìm đến nơi trú ngụ an toàn.

Trong suốt đời nàng, chưa bao giờ nàng đã phải trải qua những giây phút hãi hùng đến thế. Trên sườn núi trơ trụi, họ không thể bám vúi hay nương tựa vào một vật thể nào để trú ẩn chờ qua cơn bão. Thân thể trong suốt, mỏng manh của họ liên tiếp bị tung lên rồi tàn nhẫn ném xuống những tảng băng và bằng cả sức lực của mình, họ cố ghì lấy nhau để không bị chia cắt. Trong cơn gió như những cánh tay khổng lồ quét trụi mọi vật trên lối đi của chúng, họ bị cuốn theo hàng trăm những khối tuyết và những mảnh băng vỡ đến bên bờ vực.

Một làn chớp sáng rực bỏ xuống cạnh họ và trong chớp mắt, những tảng băng dưới chân và quanh họ sụp vỡ. Tiếng thét của nàng bị át đi bởi tiếng ầm ầm của những khối băng va vào nhau, và trước khi họ kịp làm bất cứ một cử động nào, mồm băng họ đang đứng sạt xuống và nàng chơi vơi thấy mình đang lơ lửng trên vực thẳm. Tiếng thét của nàng tắt nghẹn trong nỗi kinh hoàng và bằng cả sức lực lẫn can đảm, anh đã dần dần kéo nàng lên trên và ra khỏi mồm băng vỡ.

Chưa kịp hoàn hồn, họ đã lập cập lần theo bờ vực vào sâu bên trong mồm núi tìm nơi trú ẩn. Chốc chốc, những tiếng sấm rền vang dội xuống triền núi và ngay sau đấy, những khối tuyết khổng lồ trút xuống quanh họ. Có lần, họ suýt bị chôn vùi dưới một khối tuyết phủ chụp lên người và cả hai cuống cuống vùng vẫy cho đến khi thoát được núi tuyết tràn ngập, mịt mù. Đến khi họ lập cập đưa tay níu lấy được nhau, nàng lấy bầy bám lấy anh và tự hứa sẽ chẳng bao giờ mạo hiểm đến những nơi đầy trắc trở như thế nữa.

Từ sau những biến cố của cơn bão tuyết trên đỉnh núi Alps và những hiểm

nguy mả ra trước mặt nhắc nhở họ nguy cơ mất nhau vĩnh viễn, họ đã cùng thâm hiểu rằng từ đây, họ sẽ thôi không trôi giạt riêng lẻ đến những nơi quá xa để có thể tìm gặp nhau mỗi khi có cơn giông đến. Lần thứ mười chín tan ra trong nhau, họ cùng hiểu rằng mục tiêu đã cận kề và nàng như thâm sẽ không rời khỏi khu phố này để được cùng anh đón cơn giông cuối cùng và trở thành người trong một ngày gần đến.

Lần ấy chỉ mới cách đây một tuần.

*

Bóng tối buông xuống căn phòng và những vệt sáng từ đâu đó bên ngoài thỉnh thoảng lọt vào bên trong khung cửa chớp chờn nhảy múa tạo nên một khung cảnh kỳ ảo. Nàng vẫn còn mãi đắm mình vào những lần gặp trong quá khứ, tiếng mưa đều đều như ru nàng vào thế giới của kỷ niệm và những nơi chốn xa xôi. Nàng như quên đi cả thời gian lẫn không gian quanh mình, giác quan của nàng như ngủ vùi và vì thế, nàng không hay biết cánh cửa nơi cuối phòng đã mở ra rồi nhẹ nhàng đóng lại. Anh đi đến bên nàng, dịu dàng ôm nàng vào lòng.

“Chào em”, anh thì thầm.

“Chào anh”, nàng mỉm cười ngọt ngào, môi hé mở đợi chờ.

Họ tan ra trong nhau khi tiếng gió gầm rú tắt dần bên ngoài, chỉ còn tiếng mưa rơi đều đều êm êm trên mái.

*

Khi hơi thở họ chậm dần và căn phòng hừng sáng đôi chút sau làn mưa, nàng dần cảm thấy cái lạnh thấm vào thân thể và cánh tay anh trĩu nặng trên

vai. Khi nàng ngược mắt nhìn lên, tim nàng như dừng lại trong khoảnh khắc khi trông thấy tấm vai rộng và mái đầu anh che khuất khung cửa sau lưng. Cánh tay anh ghi chặt vai nàng, mắt họ tìm nhau và cùng đọc đọc được niềm vui khôn xiết trong nhau: điều kỳ diệu đã xảy ra, họ đã trở thành người giữ con giông và cùng với năm tháng mở ra trước mặt, họ thôi không còn phải vật vã, bất lực đợi chờ trong hai thân thể mỏng manh, trong suốt. Rồi như hai con người thật sự bên nhau, họ mãi mê, cuồng nhiệt vuốt ve nhau, đắm đuối tận hưởng hơi ấm trên da thịt nhau để đền bù cho những năm tháng trắc trở, gian nan trong quá khứ.

Khi cơn mưa ngớt dần và những ánh dương cuối cùng le lói cuối chân trời chiếu vào căn phòng, anh kéo tay nàng, mắt sáng lên tinh nghịch.

“Ra đây em”.

Nàng ngạc nhiên ngược mắt nhìn anh nhưng anh chỉ mỉm cười kéo nàng ra vườn.

Họ bước xuống bậc thềm lấp loáng nước mưa. Không gian mát rượi, trong lành và nàng hiểu ra được điều anh muốn cho nàng thấy: anh muốn cùng nàng tận hưởng những điều kỳ diệu khi được làm người, được thật sự cảm thấy đất trời, vạn vật và được sống như họ chưa từng được sống trước đây. Họ dang tay, ngược mặt đón lấy làn mưa ướt mịn, say sưa hít căng buồng phổi không khí tươi mát, thoang thoảng mùi gỗ thông và ghi lấy nhau cười vang sung sướng. Thân thể họ ướt đầm nước mưa, tóc nàng bết vào gáy, phủ lên ngực nàng và nàng cảm thấy, như thể lần đầu trong đời, những giọt nước âm ẩm lăn trên má.

Rồi anh dừng lại, âu yếm ôm lấy khuôn mặt nàng trong tay. Họ đắm đuối hôn nhau trong khi ánh sáng cuối cùng dần tắt. Xung quanh họ, đất trời như tan vào trong cơn mưa.

Adelaide 6/5/2005

Sưu tầm : Meocon thông minh
Nguồn: Tienve.org
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 1 tháng 9 năm 2006